

GS.TS. LÊ PHƯƠNG NGÀ (Chủ biên)

ThS. NGUYỄN THỊ THANH HẰNG

35 ĐỀ ÔN LUYỆN TIẾNG VIỆT 5

(Tái bản lần thứ tám)

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM



Lời nói đầu

Để trau dồi kiến thức, kĩ năng học tiếng Việt, góp phần phục vụ yêu cầu bồi dưỡng học sinh khá, giỏi môn Tiếng Việt, đồng thời giúp các em làm quen với hình thức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam cho phát hành cuốn 35 ĐỀ ÔN LUYỆN TIẾNG VIỆT 5.

Cuốn sách gồm 2 phần :

Phần I : 35 ĐỀ LUYỆN TẬP

35 đề luyện tập ở phần này sẽ mang lại nhiều điều thú vị cho các em học sinh. Mỗi đề luyện tập bao gồm một *văn bản* để làm "chất liệu" xây dựng các *bài tập*. Sau mỗi tuần học trên lớp, các em lại có dịp "thử sức" với từng đề luyện tập ứng với tuần đó. Các em sẽ tự kiểm tra kiến thức, kĩ năng tiếng Việt của mình trong các phần *Đọc hiểu, Luyện từ và câu, Cảm thụ văn học, Tập làm văn*. Các bài tập trong đề luyện tập có hai loại : trắc nghiệm khách quan và trắc nghiệm tự luận. Các em cố gắng tự mình làm hoặc thảo luận cùng các bạn để tìm ra lời giải đáp.

Phần II : GIẢI ĐÁP – GỢI Ý – THAM KHẢO

Phần này nêu nội dung *giải đáp – gợi ý* bài làm cũng như cung cấp một số đoạn viết về cảm thụ văn học, về tập làm văn theo yêu cầu của đề luyện tập ở phần I để các em *tham khảo*.

Các cô giáo, thầy giáo có thể dùng các đề luyện tập để ôn luyện cho học sinh. Phần *Đọc hiểu, Luyện từ và câu* dùng cho học sinh đại trà. Phần *Cảm thụ văn học và Tập làm văn* dành cho học sinh khá, giỏi.

Dựa theo cách thức ra đề trong sách, các cô giáo, thầy giáo cũng có thể soạn thêm những đề tương tự cho học sinh lớp mình, góp phần củng cố, nâng cao chất lượng dạy – học trong nhà trường.

Các bậc phụ huynh học sinh cũng có thể dùng sách này để giúp con em mình luyện tập, kiểm tra và đánh giá kết quả học tập môn Tiếng Việt của các em.

Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xin chân thành cảm ơn các nhà văn, các cô giáo, thầy giáo và các em học sinh có đoạn văn, bài văn được sử dụng làm tư liệu tham khảo trong cuốn sách. Mong nhận được sự góp ý của quý cô giáo, thầy giáo, các bậc phụ huynh và các em học sinh để sách được hoàn thiện hơn trong những lần in sau.

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

Phần I

35 ĐỀ LUYỆN TẬP

Đề 1

★ ĐỌC HIỂU

Đọc thêm văn bản sau :

MÙA THU

Không phải ngẫu nhiên mà ai đó đã nói rằng "mùa thu là mùa đẹp nhất". Vì sao ư? Mùa thu với cái nắng ươm vàng, những sợi nắng mỏng manh như tơ trời cứ vương mãi xuống những cánh đồng đang chờ ngày lúa chín. Mùa thu, những cơn se nẫu thông thả thả những cơn rơm vàng về tổ. Những cơn dế khi đã uống say những giọt sương đêm chợt ngẫu hứng hát ca. Trên cánh đồng, những cánh cò trắng tinh cứ phân vân mãi khi chiều đã buông.

Mùa thu, sương bâng lảng tan và cơn động long lanh trên lá cỏ mỗi sớm mai. Những giọt mưa thu cũng dịu dàng, se se như tiếng bước chân nhón nhẹ nhàng trên thảm lá khô. Xào xạc, heo may khi cơn gió mùa thu nô đùa với những chiếc lá vàng rơi trong nắng chiều buông từng vạt mỏng.

Mùa thu, những khu vườn đầy lá vàng xao động, trái bưởi bỗng tròn căng đang chờ đêm hội rằm phá vỡ. Tiếng đám se non tíu tíu nháy nhót nhặt những hạt thóc còn vương lại trên mảnh sân vuông. Đêm xuống, mảnh trăng nhẹ tênh, mỏng mảnh trôi bồng bềnh trên nền trời chỉ chút ánh sao. Rồi trăng không còn khuyết và tròn vành, vành khi đến giữa mùa thu. Chưa bao giờ mặt trăng tròn và sáng đẹp như thế trong năm. Ánh trăng sáng vàng, ngọt lịm như rót xuống không gian cái không khí trong thanh của đất trời ; cái dịu dàng, thanh tao của tự nhiên ; cái mùi thơm ngai ngái của cỏ, của cây, của những cơn rơm vàng và cả mùi

của đất ẩm ướt hơi sương đều hoà quyện trong cảm giác hư ảo giữa mơ và thực, lẫn vào tiếng cười rộn rã mang dáng vẻ cổ tích của ngày hội đón trăng đêm rằm.

Mùa thu, tiết trời trong xanh dịu nhẹ, con đường làng bỗng như quen như lạ. Mỗi sớm đến trường, bước chân chợt ngập ngừng khi đánh thức những bụi cây non vẫn còn đang ngái ngủ. Tia nắng ban mai nghịch ngợm xuyên qua kẽ lá, soi vào chiếc tổ xinh xắn làm chú chim non bừng tỉnh giấc, bay vút lên trời rồi cất tiếng hót líu lo.

Mùa thu, vạt hoa cúc đại cũng nở bung hai bên đường. Những bông hoa cúc xinh xinh dịu dàng, lung linh như từng tia nắng nhỏ. Thảm cỏ may thì tím biếc đến nôn nao. Hoa cỏ may quần quýt từng bước chân, theo tận vào lớp học. Tiếng đọc bài ngân nga vang ra ngoài cửa lớp, khiến chú chim sâu đang nghiêng chiếc đầu nhỏ xinh tìm sâu trong kẽ lá cũng lách rích hót theo. Giọt nắng sớm mai như vô tình đậu lên trang vở mới, bừng sáng lung linh những ước mơ.

Mùa thu hiền dịu lắm ! Không xôn xao rực rỡ như mùa xuân, không chói chang ánh nắng như mùa hè nhưng cũng không ủ buồn lạnh lẽo như mùa đông. Mùa thu là mùa của ba mùa cộng lại. Có phải chăng, chỉ một mùa thu thôi đã là mùa của bốn mùa ?

(Theo Huỳnh Thị Thu Hương)

Khoanh tròn chữ cái trước câu trả lời đúng :

1. Nắng mùa thu được tả trong bài đẹp như thế nào ?

- a. Nắng ươm vàng, những sợi nắng mỏng manh như tơ trời cứ vương mãi xuống cánh đồng.
- b. Nắng vàng óng như mật ong mới rót.
- c. Nắng lung linh như những giọt thủy tinh.

2. Tác giả tả tiết trời mùa thu đẹp như thế nào ?

- a. Da trời xanh ngắt.
- b. Tiết trời trong xanh dịu nhẹ.
- c. Tiết trời ấm áp.

3. Tác giả có cảm nhận gì về những giọt mưa thu ?

a. Bảng lảng tan và đọng lại long lanh trên lá cỏ.

b. Long lanh như những giọt pha lê.

c. Dịu dàng, se sẽ như tiếng bước chân nhón nhẹ nhàng trên thảm lá khô.

4. Mặt trăng giữa mùa thu đẹp như thế nào ?

a. Mảnh trăng nhẹ tênh, mỏng manh trôi bồng bềnh trên nền trời chi chít ánh sao.

b. Mặt trăng tròn và sáng đẹp. Ánh trăng sáng vàng, ngọt lịm như rót xuống không gian.

c. Vàng trắng tròn vành vạnh ở trên không và vi vu như sao diều.

d. Ánh trăng trong tràn ngập con đường trắng xoá.

5. Vì sao tác giả cho rằng "Mùa thu là mùa của ba mùa cộng lại." ?

a. Vì mùa thu hiền dịu quá.

b. Vì mùa thu là mùa đẹp nhất.

c. Vì mùa thu có tất cả những gì đẹp nhất của các mùa còn lại.

★ LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Câu văn nói về mưa thu "Những giọt mưa thu cũng dịu dàng, se sẽ như tiếng bước chân nhón nhẹ nhàng trên thảm lá khô." có sử dụng biện pháp nghệ thuật nào ?

a. Nhân hoá.

b. So sánh.

c. Cả nhân hoá và so sánh.

2. Xếp các từ sau thành 3 nhóm từ đồng nghĩa : *phân vân, se sẽ, quyến luyến, do dự, nhẹ nhẹ, quán quýt.*

3. Lựa chọn từ trong nhóm từ đồng nghĩa ở cột phải để viết 3 câu văn có sử dụng biện pháp nhân hoá tả đối tượng được nêu ở cột trái :

a) Những cánh cò	<i>chấp chới, dập dờn, phân vân, bay lá bay la</i>
b) Giọt mưa xuân	<i>se sẽ, nhẹ nhàng, nhẹ nhẹ, dịu dàng</i>
c) Hoa cỏ may	<i>quán quýt, mắc vào, vướng vào</i>

★ CẨM THƯ VĂN HỌC

Mỗi đoạn trong bài văn trên đều gọi ra những hình ảnh rất đẹp, rất đáng yêu của mùa thu. Em thích nhất đoạn văn nào và nói rõ vì sao em thích đoạn văn đó.

★ TẬP LÀM VĂN

1. Mỗi năm có bốn mùa, mỗi mùa có vẻ đẹp riêng. Em yêu nhất mùa nào, yêu những vẻ đẹp gì của nó ? Hãy viết 3 câu tả vẻ đẹp của một mùa mà em yêu thích ; trong đó có điệp từ gọi tên mùa đứng đầu câu như các câu mở đầu đoạn 2, 3, 4, 5 :

Mùa thu,... Mùa thu,... Mùa thu,...

2. Hãy viết đoạn văn tả một mùa em yêu thích.

ĐỀ 2

★ ĐỌC HIỂU

BẦU TRỜI NGOÀI CỬA SỔ

Đó là khung cửa sổ có bầu trời bên ngoài thật đẹp. Bầu trời ngoài cửa sổ ấy, lúc thì như một bức tranh nhiều màu sắc, lúc thì như một trang sách hay. Bầu trời bên ngoài cửa sổ, Hà chỉ nhìn sắc mây thôi cũng có thể đoán biết mưa hay nắng, dông bão hay yên lành.

Bầu trời ngoài cửa sổ của bé Hà thường đầy ánh sáng, đầy màu sắc. Ở đây, Hà thấy bao nhiêu điều lạ. Một đàn vàng anh, vàng như dát vàng lên lông, lên cánh ấy, mà con trống bao giờ cũng to hơn, óng ánh sắc lông hơn – chọt bay đến rồi chọt bay đi. Nhưng có lúc, đàn vàng anh ấy đậu lên ngọn chót vót những cây bạch đàn chanh cao nhất giữa bầu trời ngoài cửa sổ. Những ngọn bạch đàn chanh cao vút ấy bỗng chốc đâm những "búp vàng". Rồi từ trên chót vót cao, vàng anh trống cất tiếng hót. Tiếng hót mang theo hương thơm lá bạch đàn chanh từ bầu trời bay vào cửa sổ. Đàn chim chóp cánh vàng khoe sắc với nắng rực rỡ, và tiếng chim lại như những chuỗi vàng lọc nắng bay đến với Hà. Chốc sau đàn chim chao cánh bay đi, nhưng tiếng hót như đọng mãi giữa bầu trời ngoài cửa sổ.

Buổi sáng, ánh nắng dịu dàng, ngọt màu mật ong từ bầu trời ngoài cửa sổ rơi vào nhà, in hình hoa lá trên mặt bàn, nền gạch hoa. Còn về đêm, trăng khi thì như chiếc thuyền vàng trôi trong mây trên bầu trời ngoài cửa sổ, lúc thì như chiếc đèn lồng thả ánh sáng xuống đầy sân.

Ồi, khung cửa sổ nhỏ ! Hà yêu nó quá ! Hà thích ngồi bên cửa sổ nhỏ tóc sâu cho bà, nghe bà kể chuyện cổ tích " Ngày xưa, ngày xưa..."

(Theo Nguyễn Quỳnh)

Khoanh tròn chữ cái trước câu trả lời đúng :

1. Bầu trời bên ngoài cửa sổ của bé Hà được so sánh với những gì ?

- a. Một bức tranh giàu màu sắc.
- b. Một trang sách hay.
- c. Cả hai ý trên.

2. Chỉ ngắm sự vật gì của bầu trời bên ngoài cửa sổ, Hà có thể đoán biết được thời tiết ?

- a. Ánh nắng
- b. Sắc mây
- c. Mặt trăng

3. Qua khung cửa sổ nhà mình, Hà cảm nhận được những hình ảnh, âm thanh nào ?

- a. Bầu trời đầy ánh sáng, đầy màu sắc, đàn vàng anh sắc lông óng ánh như dát vàng, tiếng chim hót như những chuỗi vàng lọc nắng, ánh nắng dịu dàng, ngọt màu mật ong.
- b. Bầu trời u ám, tiếng những giọt mưa thánh thót, những cành cây vật vã trong gió.
- c. Nắng như đỏ lửa, trâu nằm lim dim dưới bụi tre già, ve kêu inh ỏi.

4. Trong câu *Những ngọn bạch đàn chanh cao vút ấy bỗng chốc đâm những "búp vàng"*, từ *búp vàng* chỉ gì ?

- a. ngọn bạch đàn
- b. đàn vàng anh
- c. lá bạch đàn

5. Hà thích làm điều gì bên cửa sổ ?

- a. Ngắm nhìn bầu trời không chán.
- b. Ngửi hương thơm của cây trái.
- c. Nhổ tóc sâu cho bà, nghe bà kể chuyện cổ tích.

★ LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Từ *chao* trong câu "Chốc sau đàn chim chao cánh bay đi, nhưng tiếng hót như động mãi giữa bầu trời ngoài cửa sổ." đồng nghĩa với từ nào ?

a. vỗ

b. đập

c. nghiêng

2. Có những cặp từ đồng nghĩa nào trong bài văn ?

a. cao vút – chót vót.

b. dịu dàng – dịu hiền.

c. rục rĩ – sặc sỡ.

3. Câu sau thuộc kiểu câu gì ?

Bầu trời ngoài cửa sổ của bé Hà thường đầy ánh sáng, đầy màu sắc.

a. Câu kể Ai là gì ?

b. Câu kể Ai làm gì ?

c. Câu kể Ai thế nào ?

4. Chủ ngữ trong câu sau là gì ?

Bầu trời ngoài cửa sổ của bé Hà thường đầy ánh sáng, đầy màu sắc.

a. Bầu trời ngoài cửa sổ của bé Hà

b. Bầu trời ngoài cửa sổ

c. Bé Hà

★ CẢM THỤ VĂN HỌC

Nếu thay từ *động* trong câu "Chốc sau đàn chim chao cánh bay đi, nhưng tiếng hót như động mãi giữa bầu trời ngoài cửa sổ." bằng một trong các từ *còn*, *vang*, *ngân* thì câu văn sẽ không hay bằng. Vì sao ?

★ TẬP LÀM VĂN

1. Đọc bài văn trên, ta thấy bầu trời bên ngoài cửa sổ nhà bé Hà thật đẹp. Qua khung cửa nhà mình, em nhìn thấy những gì đẹp ? Hãy viết đoạn văn tả lại vẻ đẹp đó.

2. Hãy viết đoạn văn tả cảnh vật thiên nhiên nơi em ở.

ĐỀ 3

★ ĐỌC HIỂU

CÁI AO LÀNG

Tấm gương trong sáng phản chiếu những nét sinh hoạt thân quen của làng quê là cái ao làng.

Qua nhiều làng quê đất nước ta, tôi đã gặp những ao làng trong mát, đàn vịt trắng hụp bơi lơ lửng. Bên bờ ao có cây muỗm già gốc sần sùi, lá xanh tốt toả bóng râm che cho người làm đồng trưa tránh nắng đến ngồi nghỉ ; cho trâu bò đến nằm nhai uể oải, vẩy tai, ngoe nguẩy đuôi xua ruồi muỗi, mắt khép hờ lim dim...

Nói đến ao làng là nhớ đến cái cầu ao bắc bằng tấm ván có đuôi xuyên ngang lỗ hai cọc tre, cứng đống chắc nhô lên khỏi mặt ao. Xưa nay, cầu ao vẫn là cái dấu nổi tình làng, nghĩa xóm thân thương. Nơi người già, người trẻ gặp nhau thường ngày bên cầu ao hoặc bờ ao bày tỏ câu tâm tình, bầu bạn chuyện nhà chuyện làng xóm. Cầu ao là nơi cọ, rửa, tắm, giặt, gánh nước, tưới cho hoa màu, cây quả ở vườn nhà.

Tuổi thơ tôi gắn bó với ao làng từ những trưa hè nắng oi ả, tôi từng lội, bơi, tắm mát, đùa nghịch với trẻ con cùng làng hoặc cho trâu lội xuống ao đầm mình khi chiều về. Có trưa nắng, tôi vo áo gối đầu nằm thiu thiu ngủ dưới bóng cây bên bờ ao nghe tiếng cá quẫy và tiếng sáo diều vo ve, lơ lửng trên trời cao xanh ngắt.

Oi, cái ao làng thân yêu gắn bó với tôi như làn khói bếp chiều toả vòn mái rạ, khóm khoai nước bên hàng rào râm bụt, tiếng lợn ỉ eo cậ chuồng, rịt mũi vùi ăn. Cái ao làng chứa chan tình quê mà những ngày thơ ấu tôi từng nằm vống với mẹ tôi, ôm tôi vào lòng, chăm bập vỗ về rót vào tâm hồn trong trắng, thơ ngây của tôi những lời ru nồng nàn, thiết tha, mộc mạc :

*Con còn mày đi ăn đêm
Đậu phải canh mềm lợn cổ xuống ao...*

(Vũ Duy Huân)

Khoanh tròn chữ cái trước câu trả lời đúng :

1. Đặc điểm chung của những cái ao làng là gì ?

- a. Có nước trong mát, đàn vịt trắng hụp bơi lơ lửng.
- b. Có gió đùa giỡn lá sen xanh bông bênh trên mặt nước.
- c. Là tấm gương phản chiếu những nét sinh hoạt thân quen của làng quê.

2. Vì sao tác giả lại cho rằng "Nói đến ao làng là nhớ đến cái cầu ao..." ?

- a. Vì nếu không có cầu ao thì không thể lấy được nước ao đem về.
- b. Vì cầu ao là cái dấu nối tình làng nghĩa xóm thân thương.
- c. Vì cầu ao có hai cái đuối xuyên qua hai cọc tre rất đặc biệt.

3. Vì sao tác giả lại cho rằng : "Xưa nay, cầu ao vẫn là cái dấu nối tình làng, nghĩa xóm thân thương." ?

- a. Vì mọi người trong làng xóm đều dùng nước ở ao.
- b. Vì cầu ao do tất cả dân làng xây dựng lên.
- c. Vì cầu ao là nơi mọi người vừa làm việc vừa chia sẻ tâm tình, bàn chuyện nhà chuyện làng xóm.

★ LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Gạch bỏ một từ không thuộc các nhóm từ đồng nghĩa sau :

- a) lóng lánh, lấp lánh, lung lay, lấp loá.
- b) oi ả, oi nồng, ồn ã, nóng nực.
- c) ỉ eo, ta thán, ê a, kêu ca.

2. Xếp 12 từ sau thành bốn nhóm từ đồng nghĩa : *chầm bập, vỗ vè, chứa chan, ngập tràn, nồng nàn, thiết tha, mộc mạc, đơn sơ, đầy ắp, đồ dành, giản dị, da diết.*

3. Câu "Tấm gương trong sáng phản chiếu những nét sinh hoạt thân quen của làng quê là cái ao làng." thuộc kiểu câu gì ?

- a. Câu kể Ai là gì ?

- b. Câu kể *Ai làm gì ?*
- c. Câu kể *Ai thế nào ?*

4. Câu ghép "Tuổi thơ tôi gắn bó với ao làng từ những trưa hè nắng oi ả, tôi từng lội, bơi, tắm mát, đùa nghịch với trẻ con cùng làng hoặc cho trâu lội xuống ao đầm mình khi chiều về." có mấy vế câu :

- a. Hai vế câu.
- b. Ba vế câu.
- c. Bốn vế câu.

★ CẢM THỤ VĂN HỌC

Chọn từ trong ngoặc đơn em cho là hay nhất để điền vào chỗ trống trong mỗi câu sau, nói rõ vì sao em chọn từ đó.

- a) *Tiếng lợn... cây chuông, rít mũi vòi ăn nghe sao quen thuộc, thân thương.* (ủn ủn, ỉ eo, ụt ịt)
- b) *Lời ru nồng nàn, tha thiết của mẹ... vào tâm hồn ngây thơ, trong trắng của tôi biết bao yêu thương.* (rót, trút, đổ)

★ TẬP LÀM VĂN

1. Tuổi thơ của tác giả gắn bó với ao làng. Bài văn đã nói lên tình cảm của tác giả đối với ao làng, với những kỉ niệm thời thơ ấu. Tuổi thơ của em gắn bó với cái gì ? Dựa vào mẫu đoạn 5, hãy viết ba câu văn có hình ảnh nói về sự gắn bó đó.

Tuổi thơ tôi gắn bó với... từ những... Có... Có...

2. Thời thơ ấu của em gắn bó với những kỉ niệm về một ngôi nhà, một góc phố, một mảnh vườn, một con sông, con suối, một con đường, một khu rừng...

Em hãy tả một trong những cảnh vật đó và nêu những kỉ niệm gắn bó của em.

Đề 4

★ ĐỌC HIỂU

SAU TRẬN MƯA RÀO

Một giờ sau cơn dông, người ta hầu như không nhận thấy trời hè vừa ử dột. Mùa hè, mặt đất cũng chóng khô như đôi má em bé.

Không gì đẹp bằng cây lá vừa tắm mưa xong, đang được mặt trời lau ráo, lúc ấy trông nó vừa tươi mát, vừa ấm áp... Khóm cây, luống cảnh trao đổi hương thơm và tia sáng. Trong tán lá, mấy cây sừng và chích choè huyền ảo, chim sẻ tung hoành, gõ kiến leo dọc thân cây dẻ, mổ lách cách trên vỏ. Hoa cẩm chướng có mùi thơm nồng nồng. Ánh sáng mạ vàng những đoá hoa kim hương, vô số bướm chập chờn trông như những tia sáng lập loè của đoá đèn hoa ấy.

Cây cỏ vừa tắm gội xong, trăm thức nhung gấm, bạc, vàng bày lên trên cánh hoa không một tí bụi. Thật là giàu sang mà cũng thật là trinh bạch. Cảnh vườn là cảnh vắng lặng dung hoà với nghìn thứ âm nhạc, có chim gù, có ong vo ve, có gió hồi hộp dưới lá.

(Vích-to Huy-gô)

Khoanh tròn chữ cái trước câu trả lời đúng :

1. Mùa hè, sau trận mưa rào, mặt đất được so sánh với gì ?

- a. Đôi mắt của em bé.
- b. Đôi má của em bé.
- c. Mái tóc của em bé.

2. Trong bức tranh thiên nhiên (sau trận mưa rào) này em thấy cái đẹp nào nổi bật nhất ?

- a. Cây lá
- b. Chim chóc
- c. Bầu trời

3. Dòng nào nêu đầy đủ những âm thanh trong khu vườn sau trận mưa rào ?

- a. Tiếng chim gù, tiếng ong vò vẽ.
- b. Tiếng gió hồi hộp dưới lá.
- c. Tiếng chim gù, tiếng ong vo ve và tiếng gió hồi hộp dưới lá.

4. Trong bài có mấy hình ảnh so sánh ?

- a. Một hình ảnh.
- b. Hai hình ảnh.
- c. Ba hình ảnh.

5. Dòng nào nêu đúng nhất nội dung bài văn ?

- a. Tả khu vườn sau trận mưa rào.
- b. Tả vẻ đẹp tươi mát, rực rỡ của cảnh vật sau trận mưa rào.
- c. Tả bầu trời và mặt đất sau trận mưa rào.

★ LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Tìm từ trái nghĩa với từ *hồi hộp, vắng lặng*.

2. Tìm các từ trái nghĩa với từ *tươi*, nói về : rau, hoa, thịt, cá, củ, cân, nét mặt, bữa ăn. (Ví dụ : rau *úa*,... ; hoa *héo*,...)

3. Đặt một câu có cặp từ trái nghĩa *khô héo – tươi mát* nói về cây cối trước và sau cơn mưa.

★ CẢM THỤ VĂN HỌC

Hãy chỉ ra hình ảnh so sánh hoặc nhân hoá có trong bài mà em thích nhất và giải thích vì sao em thích.

★ TẬP LÀM VĂN

1. Hãy sử dụng biện pháp tu từ so sánh, nhân hoá để viết 3 câu tả cây cối sau trận mưa rào.

2. Hãy viết đoạn văn tả lại cảnh vật nơi em ở trong hoặc sau cơn mưa.

Đề 5

★ ĐỌC HIỂU

RỪNG XUÂN

Trời xuân chỉ hơi lạnh một chút vừa đủ để giữ một vệt sương mỏng như chiếc khăn voan vắt hồ hững trên sườn đồi. Rừng hôm nay như một ngày hội của màu xanh, màu xanh với nhiều sắc độ đậm nhạt, dày mỏng khác nhau. Những mầm cây bụi bẫm còn đang ở màu nâu hồng chưa có đủ chất diệp lục để chuyển sang màu xanh. Những lá cồi non mới thoáng một chút xanh vừa ra khỏi màu nâu vàng. Những lá sưa mỏng tang và xanh rờn như một thứ lụa xanh màu ngọc thạch với những chùm hoa li ti và trắng như những hạt mưa bay. Những chiếc lá ngoã non tơ như cái quạt lọc ánh sáng xanh mờ mờ. Tất cả những sắc xanh non tơ ấy in trên nền xanh sẫm đậm đặc của những tán lá già, của những cây quế, cây vả, cây dâu da, cây đa, cây chùm bao,... Nhưng không phải chỉ có màu xanh mà thôi, giữa những đám lá sồi xanh, có những đốm lá già còn rớt lại đỏ như những viên hồng ngọc. Lác đác trên nhiều cành, còn có những chiếc lá già đốm vàng, đốm đỏ, đốm tím, và kìa, ở tận cuối xa, những chùm hoa lại vàng lên chói chang như những ngọn lửa thấp sáng cả một vùng. Nắng đậm dần lên chiếu qua các tầng lá đủ màu sắc rọi xuống tạo ra một vùng ánh sáng mờ tỏ chỗ lam, chỗ hồng, có chỗ nắng chiếu vào những hạt sương toé lên những tia ngũ sắc ngời ngời như ta nhìn qua những ống kính vạn hoa.

Trong bầu ánh sáng huyền ảo ấy, hôm nay diễn ra buổi hội của một số loài chim.

(Ngô Quân Miện)

Khoanh tròn chữ cái trước câu trả lời đúng :

1. Trong bài, sự vật nào được so sánh với chiếc khăn voan ?

- a. Trời xuân b. Vệt sương c. Rừng xuân

2. Lá cây nào được so sánh với "thứ lụa xanh màu ngọc thạch" ?

- a. Lá cồi b. Lá ngoã c. Lá sưa

3. Cây nào còn sót lại đốm lá già đỏ như những viên hồng ngọc ?

- a. Cây sồi b. Cây vải c. Cây dâu da

4. Bài văn miêu tả cảnh gì ?

- a. Cảnh ngày hội mùa xuân.
b. Cảnh ngày hội của các loài chim.
c. Cảnh rừng xuân.

★ LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Tìm trong bài :

- a) Các tính từ chỉ màu sắc.
b) Các từ chỉ màu xanh.
c) Các từ láy.

2. Đặt 2 câu để phân biệt :

- a) Từ *chiếu* đồng âm.
b) Từ *sáng* đồng âm.

★ CẢM THỤ VĂN HỌC

Cảnh rừng vào mùa xuân thật đẹp ! Em thích hình ảnh nào nhất ?
Vì sao ?

★ TẬP LÀM VĂN

1. Chọn một từ chỉ đối tượng và một từ chỉ màu sắc điền vào chỗ trống cho câu văn mở đầu rồi viết tiếp 3 – 4 câu để có đoạn văn tả màu sắc của một cảnh vật mà em yêu thích.

... *hôm nay như một ngày hội của màu...*

2. Hãy viết một đoạn văn tả vườn hoa hoặc vườn rau mà em yêu thích trong đó có sử dụng những từ gợi tả màu sắc khác nhau.

ĐỀ 6

★ ĐỌC HIỂU

ĐƯỜNG VÀO BẢN

Tôi sinh ra và lớn lên ở một bản hẻo lánh gần biên giới phía bắc. Con đường từ huyện lỵ vào bản tôi rất đẹp.

Đoạn đường dành riêng cho dân bản tôi đi về phải vượt qua một con suối to. Nước suối bốn mùa trong veo, rào rào. Nước trườn qua kẽ đá, lách qua những móm đá ngầm tung bọt trắng xoá. Hoa nước bốn mùa xoè cánh trắng như trải thảm hoa đón mời khách gần xa đi về thăm bản.

Những ngày nắng đẹp, người đi trên đường nhìn xuống suối sẽ bắt gặp những đàn cá nhiều màu sắc tung tăng bơi lội. Cá như vẽ hoa, vẽ lá giữa dòng... Bên trên đường là sườn núi thoải thoải. Núi cứ vươn mình lên cao, cao mãi. Con đường men theo một bãi rừng vầu, cây mọc san sát, thẳng tắp, dày như ống đũa. Đi trên đường, thỉnh thoảng khách còn gặp những cây cổ thụ. Có cây trám trắng, trám đen thân cao vút như đến tận trời... Những con lợn ục ịch đi lại ở ven đường, thấy người, giật mình học lên những tiếng dữ dội rồi chạy lê cái bụng quét đất. Những con gà mái dẫn con đi kiếm ăn cạnh đường gọi con nháo nhác...

Con đường đã nhiều lần đưa tiễn người bản tôi đi công tác và cũng đã từng đón mừng cô giáo về bản dạy chữ. Nhưng dù ai đi đâu về đâu, khi bàn chân đã bén hòn đá, hòn đất trên con đường thân thuộc ấy, thì chắc chắn sẽ hẹn ngày quay lại.

(Vi Hồng – Hồ Thuỷ Giang)

Khoanh tròn chữ cái trước câu trả lời đúng :

1. Con đường vào bản có những cảnh vật gì ?

- a. Con suối, núi, rừng vầu, rừng trám.
- b. Con thác, núi, rừng trám, rừng vầu, lợn gà.
- c. Con suối, núi, rừng vầu, cây trám, lợn gà.

2. Trong câu "Hoa nước bốn mùa xoè cánh trắng như trải thảm hoa đón mời khách gần xa đi về thăm bản.", *hoa nước* là loại hoa gì ?

- a. Một loại hoa mọc dưới nước.
- b. Nước suối tung bọt trắng xoá xoè cánh như hoa.
- c. Một loại hoa ưa nước.

3. Câu văn "Cá như vẽ hoa, vẽ lá giữa dòng..." ý nói gì ?

- a. Đàn cá nhiều màu sắc bơi lội dưới suối đẹp như hoa như lá.
- b. Đàn cá nhiều màu sắc hình thù giống hoa giống lá.
- c. Đàn cá biết vẽ hoa vẽ lá.

4. Những cây cổ thụ mà khách gặp trên đường đi vào bản là những loại cây gì ?

- a. Cây đa, cây vầu.
- b. Cây vầu, cây trám.
- c. Cây lim, cây chò.

5. Bài văn tả cảnh gì ?

- a. Cảnh vật núi rừng biên giới phía bắc.
- b. Cảnh vật trong rừng núi phía bắc.
- c. Cảnh vật trên con đường vào bản vùng núi phía bắc.



★ LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Trong các câu sau, từ *bản* trong những câu nào là từ đồng âm ?

- a) *Con đường từ huyện lỵ vào bản tôi rất đẹp.*
- b) *Phô tô cho tôi thành 2 bản nhé !*
- c) *Làng bản, rừng núi chìm trong sương mù.*

2. Trong các từ *bén* dưới đây, từ nào là từ đồng âm, từ nào là từ nhiều nghĩa ?

- a) *Cậu bé đi vội vã, chân bước không bén đất.*
- b) *Họ đã quen hơi bén tiếng.*
- c) *Con dao này bén (sắc) quá.*

3. Chủ ngữ trong câu "Đoạn đường dành riêng cho dân bản tôi đi về phải vượt qua một con suối to." là gì ?

- a. Đoạn đường
- b. Đoạn đường dành cho dân bản tôi
- c. Đoạn đường dành cho dân bản tôi đi về

★ **CẢM THỤ VĂN HỌC**

Với câu kết bài "Nhưng dù ai đi đâu về đâu, khi bàn chân đã bén hòn đá, hòn đất trên con đường quen thuộc ấy, thì chắc chắn sẽ hẹn ngày quay lại." tác giả muốn nói điều gì ?

★ **TẬP LÀM VĂN**

1. Điền vào chỗ trống để có câu mở đoạn rồi viết tiếp 3 – 4 câu để có đoạn văn tả con đường mà em yêu thích :

Dù đi đâu về đâu, em cũng không quên con đường...

2. Hãy viết đoạn văn tả con đường đi học thân thuộc của em.

ĐỀ 7

★ **ĐỌC HIỂU**

BIỂN ĐẸP

Buổi sớm nắng sáng. Những cánh bướm nâu trên biển được nắng chiếu vào hồng rực lên như đàn bướm múa lượn giữa trời xanh.

Lại đến một buổi chiều gió mùa đông bắc vừa dừng. Biển lặng đỏ đục, đầy như mâm bánh đúc, loáng thoáng những con thuyền như những hạt lạc ai đem rắc lên trên.

Rồi ngày mưa rào. Mưa giăng giăng bốn phía. Có quầng nắng xuyên xuống biển óng ánh đủ màu : xanh lá mạ, tím phớt, hồng, xanh biếc,... Có quầng biển thâm xì, nặng trĩu. Những cánh bướm ra khỏi cơn mưa,

ướt đầm, thấm lại, khoẻ nhẹ, bồi hồi, như ngực áo bác nông dân cày xong ruộng về bị ướt.

Có buổi sớm nắng mờ, biển bốc hơi nước, không nom thấy núi xa, chỉ một màu trắng đục. Không có thuyền, không có sóng, không có mây, không có sắc biếc của da trời.

Một buổi chiều lạnh, nắng tắt sớm. Những núi xa màu lam nhạt pha màu trắng sữa. Không có gió, mà sóng vẫn đổ đều đều, rì rầm. Nước biển dâng đầy, quánh đặc một màu bạc trắng, lẫn lẫn như bột phấn trên da quả nhót.

Chiều nắng tàn, mát dịu. Biển xanh veo màu mảnh chai. Núi xa tím pha hồng. Những con sóng nhẹ nhẹ liếm lên bãi cát, bọt sóng màu buổi đào.

Mặt trời xế trưa bị mây che lỗ đố. Những tia nắng dát vàng một vùng biển tròn, làm nổi bật những cánh buồm duyên dáng như ánh sáng chiếc đèn sân khấu khổng lồ đang chiếu cho các nàng tiên biển múa vui.

Thế đấy, biển luôn thay đổi màu tùy theo sắc mây trời. Trời xanh thẳm, biển cũng thẳm xanh như dâng cao lên, chắc nịch. Trời rải mây trắng nhạt, biển mơ màng dịu hơi sương. Trời âm u mây mưa, biển xám xịt nặng nề. Trời âm âm đông gió, biển đục ngầu, giận dữ,... Như một con người biết buồn vui, biển lúc tẻ nhạt, lạnh lùng, lúc sôi nổi, hả hê, lúc dăm chiêu, gắt gỏng. Biển nhiều khi rất đẹp, ai cũng thấy như thế. Nhưng có một điều ít ai chú ý là : vẻ đẹp của biển, vẻ đẹp kì diệu muôn màu muôn sắc ấy phần rất lớn là do mây, trời và ánh sáng tạo nên.

(Vũ Tú Nam)

Khoanh tròn chữ cái trước câu trả lời đúng :

1. Khi nào thì "Biển lặng đỏ đục, đầy như mâm bánh đúc, loáng thoáng những con thuyền như những hạt lạc ai đem rắc lên trên." ?

- a. Buổi sớm nắng sáng.
- b. Buổi sớm nắng mờ.
- c. Buổi chiều gió mùa đông bắc vừa dừng.

2. Khi nào thì "Nước biển dâng đầy, quánh đặc một màu bạc trắng, lẫn lẫn như bột phấn trên da quả nhót." ?

- a. Một buổi chiều lạnh.
- b. Một buổi chiều nắng tàn, mát dịu.
- c. Một buổi trưa mặt trời bị mây che.

3. Trong bài, sự vật nào được so sánh với "ngực áo của bác nông dân" ?

- a. Cơn mưa
- b. Cánh bướm
- c. Biển

4. Trong bài, sự vật nào được so sánh với "ánh sáng chiếc đèn sân khấu" ?

- a. Mặt trời
- b. Cánh bướm
- c. Tia nắng

5. Theo tác giả Vũ Tú Nam, vẻ đẹp kì diệu muôn màu muôn sắc của biển phần lớn do những gì tạo nên ?

- a. Mây, trời và nước biển.
- b. Mây, trời và ánh sáng.
- c. Nước biển, những con thuyền và ánh sáng mặt trời.

★ LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Tìm các cặp từ trái nghĩa có trong hai câu sau :

Trời trong xanh, biển nhẹ nhàng, trời âm u, biển nặng nề. Như con người biết buồn, vui ; biển lúc lạnh lùng, đêm chiều, lúc sôi nổi, ồn ã.

2. Tìm các từ sắc đồng âm và nhiều nghĩa trong các câu sau :

- a) *Biển luôn thay đổi màu tùy theo sắc mây trời.*
- b) *Con dao này rất sắc.*
- c) *Mẹ đang sắc thuốc cho bà.*
- d) *Trong vườn muôn hoa đang khoe sắc.*

3. Các dấu hai chấm trong câu sau có tác dụng gì ?

a) *Có quầng nắng xuyên xuống biển óng ánh đủ màu : xanh lá mạ, tím phớt, hồng, xanh biếc,...*

b) *Nhưng có một điều ít ai chú ý là : vẻ đẹp của biển, vẻ đẹp kì diệu muôn màu muôn sắc ấy phần rất lớn là do mây, trời và ánh sáng tạo nên.*

★ CẢM THỤ VĂN HỌC

Các đoạn văn 1, 2, 3, 7 có những hình ảnh so sánh rất đẹp. Em thích nhất hình ảnh nào ? Vì sao ?

★ TẬP LÀM VĂN

1. Viết tiếp 3 – 4 câu để có đoạn văn tả cảnh đẹp của biển vào buổi sáng :

Buổi sáng, nắng lên...

2. Hãy viết đoạn văn tả cảnh sông nước (sông, ao, hồ, biển) mà em yêu thích.

Đề 8

★ ĐỌC HIỂU

TÔI YÊU BUỔI TRƯA

Buổi sáng, rất nhiều người yêu nó, yêu màn sương lãng mạn, yêu sự sống đang hồi sinh, yêu bầu không khí trong lành mát mẻ...

Buổi chiều, ngọn gió mát thổi nhẹ, hoàng hôn với những vệt sáng đỏ kì quái, khói bếp cùng với làn sương lam buổi chiều... Những điều này tạo nên một buổi chiều mà không ít người yêu thích.

Tôi thích buổi sáng, và cũng thích buổi chiều, nhưng tôi còn thích cái mà mọi người ghét : buổi trưa. Có những buổi trưa mùa đông ấm áp, buổi trưa mùa thu nắng vàng rớt mật rất nên thơ, buổi trưa mùa xuân nhẹ, êm và dễ chịu. Còn buổi trưa mùa hè, nắng như đổ lửa, nhưng chính cái buổi trưa đổ lửa này làm tôi yêu nó nhất.

Trưa hè, khi bước chân lên đám rơm, tôi thấy mùi rơm khô ngai ngái, những sợi rơm vàng óng khoe sắc, tôi thấy thóc đã khô theo bước chân đi thóc của bố mẹ tôi. Rồi bố mẹ tôi cứ thức trông thóc mà chẳng dám nghỉ trưa. Nhờ buổi trưa này mà mọi người có rơm, củi khô đun bếp, nhờ buổi trưa này mà thóc được hong khô, mọi người được no ấm,

và hơn tất cả, nhờ buổi trưa này mà tôi hiểu ra những nhọc nhằn của cha mẹ tôi và của những người nông dân suốt đời một nắng hai sương. Tôi yêu lắm những buổi trưa mùa hè !

(Nguyễn Thuỳ Linh)

Khoanh tròn chữ cái trước câu trả lời đúng :

1. Bạn nhỏ trong bài cho rằng nhiều người yêu buổi sáng vì lí do gì ?
 - a. Có màn sương lãng mạn, sự sống đang hồi sinh.
 - b. Có bầu không khí trong lành, mát mẻ.
 - c. Cả hai ý trên.
2. Theo bạn nhỏ, nhiều người yêu buổi chiều vì lí do gì ?
 - a. Có ngọn gió mát thổi nhẹ, có ánh sáng hoàng hôn.
 - b. Có khói bếp cùng với làn sương lam.
 - c. Cả hai ý trên.
3. Dòng nào nêu đúng thời gian bạn nhỏ yêu thích nhất ?
 - a. Buổi trưa.
 - b. Buổi trưa mùa hè.
 - c. Buổi trưa mùa đông.
4. "Nhẹ, êm và dễ chịu" là đặc điểm của buổi trưa mùa nào ?
 - a. Mùa xuân
 - b. Mùa đông
 - c. Mùa thu
5. Lí do quan trọng nhất để bạn nhỏ yêu thích buổi trưa mùa hè là gì ?
 - a. Nhờ buổi trưa hè mà mọi người có rơm, củi khô để đun bếp.
 - b. Nhờ buổi trưa hè mà thóc được hong khô, mọi người được no ấm.
 - c. Nhờ buổi trưa hè mà bạn nhỏ hiểu được nỗi nhọc nhằn của cha mẹ và của những người nông dân suốt đời một nắng hai sương.
6. Bài viết nhằm mục đích gì ?
 - a. Tả cảnh buổi sáng, buổi trưa và buổi chiều ở làng quê.
 - b. Ca ngợi những người nông dân suốt đời một nắng hai sương và thấm thía một nỗi biết ơn họ.
 - c. Kể ra những công việc người nông dân cần làm để tạo ra hạt thóc hạt gạo.

* LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. *Đi thóc* trong bài có nghĩa là gì ?

- a. Đem thóc ra phơi.
- b. Vun thóc lại thành đống.
- c. Dùng chân rê trên mặt sân có thóc đang phơi để trở đều cho thóc chóng khô.
- d. Giẫm lên thóc.

2. Thành ngữ nào không đồng nghĩa với *Một nắng hai sương* ?

- a. Thức khuya dậy sớm.
- b. Cày sâu cuốc bẫm.
- c. Đầu tắt mặt tối.
- d. Chân lấm tay bùn.

3. Tìm các từ chỉ thiên nhiên có trong bài văn trên.

4. Câu "Tôi yêu lắm những buổi trưa mùa hè !" thuộc kiểu câu gì ?

- a. Câu kể
- b. Câu cảm
- c. Câu khiến

* CẢM THỤ VĂN HỌC

Dựa vào ý của câu cuối bài, hãy viết tiếp để hoàn chỉnh đoạn văn nêu rõ lí do em yêu thích mùa hè :

Trưa mùa hè không dịu êm như mùa xuân, không rót mát nên thơ như mùa thu, không ấm áp như trưa mùa đông. Trưa hè, nắng như đổ lửa nhưng em yêu nó nhất vì những buổi trưa này đã giúp em hiểu ra rằng...

* TẬP LÀM VĂN

1. Em hãy viết đoạn văn tả mảnh sân nhà em giữa trưa hè trong mùa thu hoạch, có phần mở đầu như sau :

Trưa hè, nắng như đổ lửa xuống sân...

2. Hãy viết đoạn văn tả một buổi trong ngày.

ĐỀ 9

* ĐỌC HIỂU

HAI CÁI QUẠT

Thằng Quạt Cọ làm gì có gió. Xưa nay nó toàn mượn tay người khác để lấy tiếng cho mình. Đúng là cái thằng cơ hội. Quạt Điện thường nói với cô Bóng Đèn như vậy. Khổ thân cho Quạt Cọ, chẳng trêu ghẹo gì mà cứ bị rủa rới luôn. Đêm đến thì nằm co ro một mình trên nóc tủ. Trời oi bức ngột ngạt mà vẫn luôn có cảm giác lạnh thấu xương.

Cho đến một hôm, trời tối đã rất lâu mà Bóng Đèn vẫn không bật sáng. Cả mấy gian nhà tối đen như mực. Nóng bức đến phát rồ lên được. Chiều tối, ông chủ về. Mồ hôi nhễ nhại như vừa nhúng dưới suối lên. Chẳng kịp bỏ mũ ra, ông chủ đã chạy ngay đến chỗ ổ điện. Quạt Cọ nghe rõ tiếng ngón tay ông chủ bật từng công tắc, hộp số. Nhưng Bóng Đèn vẫn tối om. Quạt Điện trên trần nhà vẫn không nhúc nhích.

Biết là mất điện, ông chủ tìm đến Quạt Cọ. Sau khi phỉ phỉ lớp bụi lâu ngày bám đầy trên áo xống, cầm Quạt Cọ, ông chủ quạt lấy quạt để. Thằng con ông chủ ngồi xích lại gần bố, cứ luôn mồm :

– Bố quạt mạnh vào. Con nóng quá. Hôm nay không có cái Quạt Cọ này, khéo bố con mình chết ngột mất.

Nghe bố con ông chủ nói vậy, Quạt Điện bị chạnh lòng tự ái. Nó định bước xuống giằng trong tay ông chủ cái Quạt Cọ vứt đi. Nhưng sợi dây đã cột chặt nó vào xà ngang. Biết mình là kẻ vô dụng, đêm đó, lần đầu tiên trong đời, nó thấy cay tê nơi sống mũi. Định bụng hôm sau sẽ cho gió mạnh như bão, để Quạt Cọ hết "nghỉ ngơi".

Nhưng tiếc thay, mấy hôm liên đều mất điện. Ông chủ chẳng còn ngó ngang gì đến nó nữa, mà cứ luôn tay cầm cái Quạt Cọ. Quạt Điện như nhận ra điều gì đó, nó cứ ấp a ấp úng, định xin lỗi Quạt Cọ.

(Theo báo *Thiếu niên Tiên phong*)

Khoanh tròn chữ cái trước câu trả lời đúng :

1. Quạt Điện nghĩ gì về Quạt Cọ ?

- a. Cho rằng Quạt Cọ là đồ cơ hội, vô tích sự.
- b. Cho rằng Quạt Cọ là kẻ lười biếng.
- c. Cho rằng Quạt Cọ là kẻ hay trêu ghẹo người khác.

2. Vì sao bố con ông chủ lại cần đến Quạt Cọ ?

- a. Vì mất điện.
- b. Vì Quạt Điện bị hỏng.
- c. Vì Quạt Điện bị sợi dây cột chặt vào xà ngang.

3. Khi đã hiểu ra "điều gì đó", Quạt Điện định làm gì ?

- a. Bước xuống, giằng lấy Quạt Cọ trong tay ông chủ định vứt đi.
- b. Ấp a ấp úng, định xin lỗi Quạt Cọ.
- c. Cho gió mạnh như bão để thổi bay Quạt Cọ.

4. Câu chuyện muốn nói với em điều gì ?

- a. Khi có điện thì dùng quạt điện, khi mất điện thì dùng quạt cọ.
- b. Nên sử dụng cả hai loại quạt.
- c. Mỗi đồ vật có tác dụng tiện ích khác nhau. Chớ nên coi thường những vật dụng đơn giản, rẻ tiền.

*** LUYỆN TỪ VÀ CÂU**

1. Chọn các đại từ trong ngoặc đơn để điền vào chỗ trống cho đoạn hội thoại sau :

Quạt Điện nói chuyện với Bóng Đèn :

– ... Bóng Đèn ơi !... hối hận lắm... phải làm gì để xin lỗi Quạt Cọ đây ?

– ... nghĩ thế nào thì làm như thế !

– ... ơi, liệu... có tha thứ cho... không ?

– Quạt Cọ không phải là người cố chấp... sẽ tha thứ cho...

– ... cảm ơn... ạ !

(nó, cô, cậu ta, anh ấy, cậu ấy, tôi, cháu, chị ấy)

2. Tìm từ đồng nghĩa với từ *vô dụng*.

3. Trong câu "Bác Quạt Cọ không phải là người cố chấp đâu.", em hiểu "người cố chấp" là người như thế nào ?

* CẢM THỤ VĂN HỌC

Quạt Điện đã nhận ra điều gì ? Đặt mình vào vai Quạt Điện, em hãy tưởng tượng và ghi lại những suy nghĩ của mình để đi đến quyết định phải xin lỗi Quạt Cọ.

* TẬP LÀM VĂN

1. Hãy tưởng tượng cô Bóng Đèn trong câu chuyện trên đã thuyết phục cho Quạt Điện hiểu rằng : Quạt Cọ như mọi vật xung quanh đều có ích. Em hãy viết lại lời cô Bóng Đèn.

2. Mỗi bộ phận trên cơ thể đều quan trọng. Nhưng bác Tai, cô Mắt, cậu Chân, cậu Tay trong câu chuyện *Lão Miệng* lại cho rằng lão Miệng chẳng đem lại lợi ích gì. Đặt mình vào vai lão Miệng, em hãy viết một đoạn văn ngắn thuyết phục mọi người hiểu rằng mình không phải là người vô dụng. (Gợi ý lời mở đầu đoạn văn : "*Bác Tai, cô Mắt, cậu Chân, cậu Tay ơi !,...*")

ĐỀ 10

* ĐỌC HIỂU

HƯƠNG LÀNG

Làng tôi là một làng nghèo nên chẳng có nhà nào thừa đất để trồng hoa mà ngắm.

Tuy vậy, đi trong làng, tôi luôn thấy những làn hương quen thuộc của đất quê. Đó là những mùi thơm mộc mạc chân chất.

Chiều chiều hoa thiên lí cứ thoảng nhẹ đâu đây, lọc qua không khí rồi bay nhẹ đến, rồi thoảng cái lại bay đi. Tháng ba, tháng tư hoa cau

thơm lạ lùng. Tháng tám, tháng chín hoa ngâu cứ nồng nàn những viên trứng cua tí tẹo, ẩn sâu tầng lá xanh rậm rạp. Tưởng như có thể sờ được, nắm được những làn hương ấy.

Ngày mùa, mùi thơm từ đồng thơm vào, thơm trên đường làng, thơm ngoài sân đình, sân hợp tác, thơm trên các ngõ, đó là hương cốm, hương lúa, hương rơm rạ, cứ muốn căng lồng ngực ra mà hít thở đến no nê, giống như hương thơm từ nồi cơm gạo mới, mẹ bắc ra và gọi cả nhà ngồi vào quanh mâm.

Mùa xuân, ngắt một cái lá chanh, lá bưởi, một lá xương sông, một chiếc lá lốt, một nhánh hương nhu, nhánh bạc hà... hai tay mình như cũng đã biến thành lá, đượm mùi thơm mãi không thôi.

Nước hoa ư ? Nước hoa chỉ là một thứ hăng hắc giả tạo, làm sao bằng được mùi rơm rạ trong nắng, mùi hoa bưởi trong sương, mùi hoa ngâu trong chiều, mùi hoa sen trong gió...

Hương làng ơi, cứ thơm mãi nhé !

(Theo Bằng Sơn)

Khoanh tròn chữ cái trước câu trả lời đúng :

1. Tác giả cho rằng mùi thơm của làng mình có là do đâu ?

- a. Do mùi thơm của các hương liệu tạo mùi khác nhau.
- b. Do mùi thơm của cây lá trong làng.
- c. Do mùi thơm của nước hoa.

2. Trong câu "Đó là những mùi thơm mộc mạc chân chất.", từ *đó* chỉ cái gì ?

- a. Đất quê.
- b. Làn hương quen thuộc của đất quê.
- c. Làng.

3. Những hương thơm nào giống như hương thơm từ nồi cơm gạo mới ?

- a. Hương cốm, hương lúa, hương rơm rạ.
- b. Hoa thiên lí, hoa ngâu, hoa cau.
- c. Hoa sen, hoa bưởi, hoa chanh.

4. Tại sao tác giả cho rằng những mùi thơm đó là những mùi thơm "mộc mạc chân chất" ?

- a. Vì những mùi thơm đó không thơm như mùi nước hoa.
- b. Vì những mùi thơm đó không phải mua bằng nhiều tiền.
- c. Vì những mùi thơm đó là những làn hương quen thuộc của đất quê.

★ LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Dấu phẩy in đậm trong câu sau có tác dụng gì ?

Chiều chiều, hoa thiên lí cứ thoảng nhẹ đầu đây, lọc qua không khí rồi bay nhẹ đến, rồi thoảng cái lại bay đi.

- a. Ngăn cách các bộ phận vị ngữ.
- b. Ngăn cách các vế câu ghép.
- c. Ngăn cách trạng ngữ với bộ phận chính.

2. Dòng nào sau đây chỉ toàn những từ láy ?

- a. không khí, lạ lùng, nồng nàn, no nê, hăng hắc.
- b. rậm rạp, rơm rạ, nồng nàn, no nê, hăng hắc.
- c. rậm rạp, lạ lùng, nồng nàn, no nê, hăng hắc.

3. Chủ ngữ trong câu sau là gì ?

Hương từ đây cứ từng đợt từng đợt bay vào làng.

- a. Hương từ đây cứ từng đợt từng đợt
- b. Hương từ đây
- c. Hương

4. Trong đoạn văn "Nước hoa ư ? Nước hoa chỉ là một thứ hăng hắc giả tạo, làm sao bằng được mùi rơm rạ trong nắng, mùi hoa bưởi trong sương, mùi hoa ngâu trong chiều, mùi hoa sen trong gió...", từ *giả tạo* có thể thay bằng những từ nào ?

- a. giả dối
- b. giả danh
- c. nhân tạo

5. Từ *mùi thơm* thuộc từ loại nào ?

- a. Tính từ
- b. Danh từ
- c. Động từ

6. Câu sau sử dụng biện pháp nghệ thuật nào ?

Tháng tám, tháng chín hoa ngâu cứ nồng nàn những viên trứng của tí tẹo, ẩn sau tầng lá xanh rậm rạp.

- a. So sánh. b. Nhân hoá. c. Cả hai ý trên.

7. Trạng ngữ trong câu sau chỉ gì ?

Khi đi trong làng, tôi luôn thấy những làn hương quen thuộc của đất quê.

- a. Chỉ nơi chốn. b. Chỉ thời gian. c. Chỉ nguyên nhân.

★ CẢM THỤ VĂN HỌC

Trong đoạn văn cuối bài : "Nước hoa ư ? Nước hoa chỉ là một thứ hăng hắc giả tạo, làm sao bằng được mùi rơm rạ trong nắng, mùi hoa bưởi trong sương, mùi hoa ngâu trong chiều, mùi hoa sen trong gió..." tác giả đã sử dụng biện pháp so sánh. Cách so sánh này có gì đặc biệt ? Hãy nêu tác dụng của cách so sánh đó.

★ TẬP LÀM VĂN

1. Điền vào chỗ trống những từ ngữ thích hợp để có đoạn văn tả hương thơm của một khu vườn :

Mùa xuân, khu vườn tràn ngập hương thơm. Mùi hương... của... Mùi hương... của... Mùi hương... của... Đó là những mùi hương...

2. Hãy viết đoạn văn tả mùi hương của một loài hoa mà em yêu thích.

ĐỀ 11

★ ĐỌC HIỂU

TRIỂN ĐỀ TUỔI THƠ

Tuổi thơ tôi với con đê sông Hồng gắn liền như hình với bóng, tựa hai người bạn thân thiết suốt ngày quấn quýt bên nhau. Từ lúc chập chững biết đi, mẹ đã dắt tôi men theo bờ cỏ chân đê. Con đê thân thuộc

đã nâng bước, dìu dắt và tôi luyện cho những bước chân của tôi ngày một chắc chắn để tự tin lớn lên, tự tin bước vào đời. Chẳng riêng gì tôi, mà hầu hết những đứa nhỏ sinh ra ở trong làng đều coi con dê là bạn. Chúng cũng nô đùa, chơi trò đuổi bắt, chơi ô ăn quan trên dê mỗi khi bố mẹ vắng nhà ra đồng, ra bãi làm việc. Tuổi học trò, cứ sáng cắp sách tới trường, chiều về cả hội lại lừa tất cả trâu, bò lên dê cho chúng gặm cỏ và tha hồ vui chơi đợi khi hoàng hôn xuống trở về làng. Những đêm trăng thanh gió mát lên dê trải chiếu nằm đếm sao trời mới tuyệt và thú làm sao. Tôi nhớ nhất là những đêm Trung thu, người lớn trong làng tổ chức bày cỗ cho thiếu nhi trên mặt dê rất vui và không khí của lễ hội trẻ em kéo dài tưởng như bất tận...

Năm tháng qua đi, những lối mòn chạy xéo ngoằn ngoèo từ chân lên tới mặt dê đã in dấu biết bao bàn chân của các thế hệ sớm hôm đi, về. Đời người ai cũng có nhiều đổi thay qua thời gian, song con dê vẫn gần như nguyên vẹn, vẫn sừng sững chở che bao bọc lấy dân làng tôi cũng như cả một vùng rộng lớn. Những trận lũ lớn đổ ngẫu phù sa hung dữ, con dê lại gồng mình lên để không chỉ bảo vệ cho tính mạng con người, gia súc mà còn bảo vệ cả mùa màng...

...Xa quê bao năm trời, mùa lũ này tôi mới trở lại quê hương, trở lại làng quê đã sinh ra và nuôi tôi lớn khôn. Con dê vẫn đấy, màu xanh của cỏ mượt mà vẫn đấy. Tôi tần ngần dạo gót trên chiều dài của con dê chạy suốt từ điểm canh dê này tới điểm canh dê kia và mừng tượng nhớ về những kỉ niệm của một thời xa xăm...

(Theo Nguyễn Hoàng Đại)

Khoanh tròn chữ cái trước câu trả lời đúng :

1. Hình ảnh nào ở làng quê gắn bó thân thiết với tác giả "như hình với bóng" ?

- a. Con dê.
- b. Đêm trăng thanh gió mát.
- c. Tết Trung thu.

2. Tại sao các bạn nhỏ coi con dê là bạn ?

- a. Vì trên con dê này, các bạn nhỏ đã nô đùa, đuổi bắt, chơi ô ăn quan, chăn trâu, nằm đếm sao trời, bày cỗ Trung thu.

- b. Vì con đê đã ngăn nước lũ cho dân làng.
- c. Vì ai vào làng cũng phải đi qua con đê.

3. Hình ảnh con đê được tác giả tả như thế nào ?

- a. Sừng sững chở che bao bọc lấy dân làng, phủ một màu xanh của cỏ mượt mà.
- b. Quanh co uốn lượn theo sườn núi.
- c. Tạo thành một đường viền như sợi chỉ mỏng mảnh quanh làng.

4. Tại sao tác giả cho rằng con đê "chở che, bao bọc lấy dân làng tôi cũng như cả một vùng rộng lớn" ?

- a. Vì con đê đã nâng bước, dịu dặt, tôi luyện cho những bước chân của tác giả ngày một chắc chắn để tự tin lớn lên, tự tin bước vào đời.
- b. Vì những đêm Tết Trung thu, người lớn trong làng tổ chức bày cỗ cho thiếu nhi trên mặt đê rất vui.
- c. Vì trong những trận lũ lớn đổ ngẫu phù sa hung dữ, con đê đã bảo vệ tính mạng con người, gia súc, mùa màng.

5. Nội dung bài văn này là gì ?

- a. Kể về sự đổi mới của quê hương.
- b. Tả con đê và kể về những kỉ niệm gắn bó với con đê, gắn bó với quê hương.
- c. Kể về những kỉ niệm những ngày đến trường.

★ LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Tác giả đã sử dụng biện pháp nghệ thuật gì trong câu văn sau ?

Những trận lũ lớn đổ ngẫu phù sa hung dữ, con đê lại gồng mình lên để không chỉ bảo vệ cho tính mạng con người, gia súc mà còn bảo vệ cả mùa màng...

- a. Nhân hoá.
- b. So sánh.
- c. Cả hai ý trên.

2. Từ nào sau đây đồng nghĩa với từ *tuổi thơ* ?

- a. trẻ em
- b. thời thơ ấu
- c. trẻ con

3. Từ nào trong câu văn ở bài tập 1 phải hiểu theo nghĩa chuyển ?

- a. con người b. tính mạng c. gồng mình

4. Từ *chúng* trong câu "Chúng cũng nô đùa, chơi trò đuổi bắt, chơi ô ăn quan trên đê mỗi khi bố mẹ vắng nhà ra đồng, ra bãi làm việc." chỉ những ai ?

- a. Trẻ em trong làng.
b. Tác giả.
c. Trẻ em trong làng và tác giả.

5. Câu "Con đê thân thuộc đã nâng bước, dìu dắt và tôi luyện cho những bước chân của tôi ngày một chắc chắn để tự tin lớn lên, tự tin bước vào đời." có mấy quan hệ từ ?

- a. Hai quan hệ từ.
b. Ba quan hệ từ.
c. Bốn quan hệ từ.

★ CẢM THỤ VĂN HỌC

Trong bài văn tác giả đã so sánh con đê với hình ảnh gì ? Theo em, vì sao tác giả cho rằng con đê đã nâng bước, dìu dắt và tôi luyện cho những bước chân của tác giả ngày một chắc chắn để tự tin lớn lên, tự tin bước vào đời ?

★ TẬP LÀM VĂN

1. Đọc đoạn cuối bài, hãy tưởng tượng em về thăm lại và trò chuyện với con đê sau bao ngày xa cách. Viết đoạn văn ghi lại cuộc trò chuyện đó.

2. Tuổi thơ của em gắn với những cảnh đẹp của quê hương yêu dấu, gắn với những kỉ niệm êm đềm của tuổi ấu thơ. Em hãy viết một đoạn văn tả một trong những cảnh đẹp đó và nêu cảm xúc của em.

ĐỀ 12

* ĐỌC HIỂU

CHA CON NGƯỜI ĐẮP THÀNH ĐÁ

Ở xã Cam Hoà, huyện Cam Ranh, tỉnh Khánh Hoà có một người đàn ông đã ròng rã suốt từ năm 1988 tới nay (16 năm) bới đất, nhặt đá, đắp dãy trường thành bằng đá dài gần 1 ki-lô-mét. Thật là một kì công có một không hai ở Việt Nam. Đó là chú Nguyễn Văn Trọng, năm nay 46 tuổi.

Ban đầu nhiều người thấy việc làm của chú Trọng nhặt đá đắp thành là "điên". Còn chú Trọng lại nghĩ rất đơn giản, đất vùng này đá rất nhiều, nếu không nhặt đi thì khó trồng trọt. Và chú ước ao mình sẽ biến miếng đất lóc chóc sỏi đá này thành một nương rẫy phì nhiêu như cánh đồng dưới chân núi kia. Chính vì vậy suốt ngày, kể cả những đêm trăng chú Trọng một mình cùi cũi cuốc đá gánh gồng đắp thành. Từng tí một hết ngày này tới ngày kia, chỗ đất nào nhặt sạch đá là chú trồng trọt hoa màu liền. Nhìn những vạt đất được phủ dần màu xanh, chú Trọng rất mừng nhưng thiên nhiên thật khắc nghiệt, nhặt bới hết đá nhỏ thì lòi đá lớn, có hòn to như quả bí ngô, bí đao phải vác chứ không vác được.

Với gia đình, tưởng chú chỉ nhặt đá một chút rồi lo phát rẫy trồng trọt, vợ chú Trọng nén chịu đựng đi hái cỏ tranh, quả sa nhân bán lấy gạo nuôi chồng nhưng thấy chồng say nhặt đá đắp thành quá, mùa vụ chẳng được gì, người vợ bức lắm. Có lúc không muốn làm với ông "đắp đá vá trời" này nữa, song nghĩ lại, người vợ lại càng thương chồng hơn. Đứa con trai nhỏ của chú Trọng tên Nguyễn Trọng Trí cũng ra giúp bố vác đá đắp thành.

Bây giờ, sau 16 năm vác đá đắp thành, chú Trọng đã có được một trang trại rộng 3,8 héc-ta xanh rờn hoa màu, cây trái như xoài, mận, ngô, đậu, dưa,... mùa nào thức ấy. Chú đã mua được máy công cụ làm đất, hai con bò. Tất nhiên vẫn còn khó khăn nhưng việc làm của chú Trọng thực sự làm cho mọi người kính nể vì nghị lực và sự kiên trì phi thường của mình. Suốt 16 năm qua, chú Trọng đã lập một kỉ lục

có một không hai : đào vác gần 1000 tấn đá, đắp thành đá dài 800 mét, với chiều cao trung bình 1,5 mét, rộng đáy 2,5 mét, mặt thành rộng 1,5 mét.

Bước vào trang trại của chú Trọng, ấn tượng nhất vẫn là bốn phía tường thành đá dựng. Mùa này, khi mưa xuống, những dây khoai từ, khoai mỡ cùng dây đậu biếc bò xanh rờn nở hoa tím ngắt. Miền đất hồi sinh từ bàn tay con người. Một nông dân hiền lành nhưng đầy ý chí hơn người.

(Lê Đức Dương)

Khoanh tròn chữ cái trước câu trả lời đúng :

1. Tại sao nhiều người thấy việc làm của chú Trọng nhặt đá đắp thành là "điên"?

- a. Vì họ cho rằng chú là kẻ rối hơi.
- b. Vì họ biết đó là công việc vô cùng khó khăn, nặng nhọc.
- c. Vì công việc đó nằm ngoài sức tưởng tượng của họ.

2. Tại sao chú Trọng lại làm công việc này ?

- a. Vì được trả lương cao.
- b. Vì được khen thưởng.
- c. Vì mong có đất trồng trọt.

3. Tại sao tác giả có thể viết "Miền đất hồi sinh từ bàn tay con người." ?

- a. Bởi vì nhờ sự kiên trì nhặt đá của chú Trọng, mảnh đất sỏi đá này đã được sống lại, biến thành trang trại xanh rờn hoa màu.
- b. Bởi vì miền đất khô cằn này đã được chú Trọng khôi phục lại vị trí trong bản đồ.
- c. Bởi vì mảnh đất này nay đã không còn bom đạn sót lại từ thời chiến tranh.

4. Điều quan trọng nhất để giúp chú Trọng thành công là gì ?

- a. Có sức khoẻ.
- b. Được cả gia đình hết lòng ủng hộ.
- c. Có nghị lực và sự kiên trì phi thường để theo đuổi mục đích của mình.

5. Câu nào phù hợp nhất với nội dung câu chuyện ?

- a. *Ai ơi đã quyết thì hành
Đã đan thì lận tròn vành mới thôi.*
- b. *Bàn tay ta làm nên tất cả
Có sức người sỏi đá cũng thành cơm.*
- c. *Một nghề cho chín còn hơn chín nghề.*

* LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Từ *khắc nghiệt* trong câu "Thiên nhiên thật khắc nghiệt." có thể thay thế bằng những từ nào ?

- a. cay nghiệt
- b. nghiệt ngã
- c. khủng khiếp

2. Tìm các cặp quan hệ từ thích hợp để điền vào chỗ trống trong mỗi câu dưới đây :

- a) *~~Do~~ nghị lực của mình, chú Trọng đã biến vùng đất sỏi đá thành một trang trại màu mỡ.*
- b) *~~Nếu~~ chú Trọng không có ý chí, nghị lực, thì chú sẽ không thành công.*
- c) *~~Chú~~ Trọng là một nông dân bình thường, ^{nhưng} có ý chí và nghị lực hơn người.*

3. Chỉ ra quan hệ từ dùng sai trong các câu sau và chữa lại cho đúng.

- a) *Vùng đất này khó trồng trọt ^{trên} nên có nhiều sỏi đá.*
- b) *~~Tuy~~ không nhặt đá đắp thành thì chú không có đất trồng trọt.*
- c) *~~Vì~~ công việc khó nhọc nhưng chú vẫn kiên trì theo đuổi.*

4. Dấu ngoặc kép trong câu *Ban đầu nhiều người thấy việc làm của chú Trọng nhặt đá đắp thành là "điên"* có ý nghĩa gì ?

- a. Đánh dấu những từ ngữ được dùng với ý nghĩa đặc biệt.
- b. Đánh dấu lời nói trực tiếp của nhân vật.
- c. Đánh dấu ý nghĩ của nhân vật.

5. Câu "Mùa này, khi mưa xuống, những dây khoai từ, khoai mỡ cùng dây đậu biếc bò xanh rờn nở hoa tím ngắt." có mấy trạng ngữ ?

- a. Một trạng ngữ.
- b. Hai trạng ngữ.
- c. Ba trạng ngữ.

6. Dấu hai chấm trong câu "Suốt 16 năm qua, chú Trọng đã lập một kỉ lục có một không hai : đào vác gần 1000 tấn đá, đắp thành đá dài 800 mét, với chiều cao trung bình 1,5 mét, rộng đáy 2,5 mét, mặt thành rộng 1,5 mét." có tác dụng gì ?

- a. Báo hiệu những từ ngữ đứng sau dấu hai chấm là lời giải thích cho bộ phận đứng trước.
- b. Báo hiệu những từ ngữ đứng sau dấu hai chấm là lời nói trực tiếp của nhân vật.
- c. Cả hai ý trên.

*** CẢM THỤ VĂN HỌC**

Viết một đoạn văn ghi lại cảm nghĩ của em về việc làm của chú Trọng.

*** TẬP LÀM VĂN**

1. Dựa vào những hình ảnh "... suốt ngày, kể cả những đêm trăng chú Trọng một mình cùi cùi cuốc đá gánh gồng đắp thành... nhật bởi hết đá nhỏ thì lòi đá lớn, có hòn to như quả bí ngô, bí đao phải vùn chứ không vác được.", em hãy viết đoạn văn tả cảnh chú Trọng nhật đá đắp thành.

2. Viết đoạn văn giới thiệu về một tấm gương cải tạo hoặc bảo vệ môi trường mà em biết.

ĐỀ 13

★ ĐỌC HIỂU

MỘT NGƯỜI ANH NHƯ THẾ

Tôi được tặng một chiếc xe đạp rất đẹp nhân dịp sinh nhật của mình. Trong một lần đạp xe ra công viên dạo chơi, có một cậu bé cứ quần quanh ngắm nhìn chiếc xe với vẻ thích thú và ngưỡng mộ.

– Chiếc xe này của bạn đấy à ? – Cậu bé hỏi.

– Anh trai mình đã tặng nhân dịp sinh nhật của mình đấy. – Tôi trả lời, không giấu vẻ tự hào và mãn nguyện.

– Ô, ước gì tớ... – Cậu bé ngập ngừng.

Dĩ nhiên là tôi biết cậu bé đang ước điều gì rồi. Cậu ấy hẳn đang ước ao có được một người anh như thế. Nhưng câu nói của cậu thật bất ngờ đối với tôi.

– Ước gì tớ có thể trở thành một người anh như thế ! – Cậu ấy nói chậm rãi và gương mặt lộ rõ vẻ quyết tâm. Sau đó, cậu đi về phía chiếc ghế đá sau lưng tôi, nơi đứa em trai nhỏ tàn tật của cậu đang ngồi và nói : "Đến sinh nhật nào đó của em, anh sẽ mua tặng em chiếc xe lăn, em nhé !"

(Đản Clát)

Khoanh tròn chữ cái trước câu trả lời đúng :

1. Nhân vật "tôi" trong câu chuyện có chuyện gì vui ?

a. Được đi chơi công viên.

b. Sắp được đón ngày sinh nhật.

☒ c. Được tặng một chiếc xe đạp rất đẹp nhân dịp ngày sinh nhật.

2. Điều gì khiến nhân vật "tôi" tự hào, mãn nguyện ?

a. Có anh trai.

☒ b. Được anh trai yêu mến, quan tâm.

c. Có xe đạp đẹp.

3. Nhân vật "tôi" đoán cậu bé ước điều gì ?

☒ a. Ước có một người anh để tặng mình xe đạp.

b. Ước có một chiếc xe đạp đẹp.

c. Ước được đi một vòng trên chiếc xe đạp đẹp.

4. Cậu bé ước mình có thể trở thành "một người anh như thế" nghĩa là ước điều gì ?

a. Ước trở thành người anh biết mua xe đạp tặng em.

☒ b. Ước trở thành người anh có khả năng giúp đỡ em mình.

c. Ước trở thành người anh được em trai yêu mến.

- 5.** Tình tiết nào trong câu chuyện làm em bất ngờ, cảm động nhất ?
- Nhân vật "tôi" được người anh tặng cho một chiếc xe đạp rất đẹp nhân dịp sinh nhật của mình.
 - Cậu bé quyết tâm trở thành một người anh có khả năng cho em mình những gì cần thiết.
 - Cậu bé có một người em tàn tật.

★ LUYỆN TỪ VÀ CÂU

- Tìm các đại từ xưng hô trong các câu hội thoại của bài văn trên.
- Tìm các quan hệ từ có trong hai câu văn sau :

Tôi được tặng một chiếc xe đạp rất đẹp nhân dịp sinh nhật của mình. Trong một lần đạp xe ra công viên dạo chơi, có một cậu bé cứ quần quanh ngắm nhìn chiếc xe với vẻ thích thú và ngưỡng mộ.

3. Chọn quan hệ từ : nếu... thì..., nhưng... vì..., vì... tuy... nhưng... điền vào chỗ trống cho thích hợp.

- Xe đạp đẹp...² tôi sẽ không mua... em trai tôi cần xe lặn cơ.
- ...¹ tôi có tiền... tôi cũng sẽ không mua xe đạp,...⁴ xe đạp... đẹp... em trai tôi lại cần xe lặn.

★ CẢM THỤ VĂN HỌC

Hãy viết một đoạn văn nêu cảm nghĩ của em về nhân vật cậu bé trong câu chuyện *Một người anh như thế*.

★ TẬP LÀM VĂN

Tưởng tượng em chứng kiến cảnh cuối của câu chuyện : Cậu bé trong một chiếc áo đã sờn, tiến lại chiếc ghế đá có đưa em trai nhỏ tàn tật đang ngồi, âu yếm nắm tay em, hứa với em một lời hứa tốt đẹp. Hãy viết đoạn văn tả hai anh em trong phút giây đó.

ĐỀ 14

★ ĐỌC HIỂU

ĐÔI TAI CỦA TÂM HỒN

Một cô bé vừa gầy vừa thấp bị thầy giáo loại ra khỏi dàn đồng ca. Cũng chỉ tại cô bé ấy lúc nào cũng chỉ mặc mỗi một bộ quần áo vừa bản vừa cũ, lại rộng nữa.

Cô bé buồn tủi khóc một mình trong công viên. Cô bé nghĩ : "Tại sao mình lại không được hát ? Chẳng lẽ mình hát tồi đến thế sao ?". Cô bé nghĩ mãi rồi cô cất giọng hát khe khẽ. Cô bé cứ hát hết bài này đến bài khác cho đến khi mệt lả mới thôi.

"Cháu hát hay quá !". Một giọng nói vang lên : "Cảm ơn cháu, cháu gái bé nhỏ, cháu đã cho ta cả một buổi chiều thật vui vẻ". Cô bé ngẩn người. Người vừa khen cô bé là một ông cụ tóc bạc trắng. Ông cụ nói xong liền đứng dậy và chậm rãi bước đi.

Hôm sau, khi cô bé đến công viên đã thấy cụ già ngồi ở chiếc ghế đá hôm trước, khuôn mặt hiền từ mỉm cười chào cô bé. Cô bé lại hát, cụ già vẫn chăm chú lắng nghe. Cụ vỗ tay nói lớn : "Cảm ơn cháu, cháu gái bé nhỏ của ta, cháu hát hay quá !". Nói xong cụ già lại chậm rãi một mình bước đi.

Cứ như vậy nhiều năm trôi qua, cô bé giờ đây đã trở thành một ca sĩ nổi tiếng. Cô gái vẫn không quên cụ già ngồi tựa lưng vào thành ghế đá trong công viên nghe cô hát. Một buổi chiều mùa đông, cô đến công viên tìm cụ nhưng ở đó chỉ còn lại chiếc ghế đá trống không.

"Cụ già ấy đã qua đời rồi. Cụ ấy điếc đã hơn 20 năm nay." – Một người trong công viên nói với cô. Cô gái sững người. Một cụ già ngày ngày vẫn chăm chú lắng nghe và khen cô hát lại là một người không có khả năng nghe ?

(Hoàng Phương)

Khoanh tròn chữ cái trước câu trả lời đúng :

1. Vì sao cô bé buồn tủi khóc một mình trong công viên ?

- a. Vì cô không có quần áo đẹp.
- b. Vì cô không có ai chơi cùng.
- c. Vì cô bị thầy giáo loại ra khỏi dàn đồng ca.

2. Cuối cùng trong công viên cô bé đã làm gì ?

- a. Suy nghĩ xem tại sao mình không được hát trong dàn đồng ca.
- b. Cất giọng hát khe khẽ hết bài này đến bài khác cho đến khi mệt lả.
- c. Ngồi trò chuyện với cụ già.

3. Cụ già đã nói gì và làm gì ?

- a. Cụ nói : "Cháu hát hay quá ! Cháu đã cho ta cả một buổi chiều thật vui vẻ."
- b. Cụ khuyên cô bé cố gắng tập luyện để hát tốt hơn.
- c. Trong nhiều năm, cụ vẫn đến công viên ngồi chăm chú lắng nghe cô bé hát.

4. Tình tiết bất ngờ gây xúc động nhất trong câu chuyện là gì ?

- a. Cụ già đã qua đời.
- b. Cụ già vẫn lắng nghe và động viên cô hát lại là một người bị điếc, không có khả năng nghe.
- c. Cô bé đã trở thành một ca sĩ nổi tiếng.

5. Nhận xét nào đúng nhất để nói về cụ già trong câu chuyện ?

- a. Là một người kiên nhẫn.
- b. Là một con người hiền hậu.
- c. Là một con người nhân hậu, luôn biết quan tâm, chia sẻ, động viên người khác.

★ LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Xếp các từ được gạch dưới trong hai câu sau vào nhóm danh từ, động từ, tính từ, quan hệ từ.

Một cô bé vừa gây vừa thấp bị thầy giáo loại ra khỏi dàn đồng ca. Cũng chỉ tại cô bé ấy lúc nào cũng chỉ mặc mỗi một bộ quần áo vừa bẩn vừa cũ, lại rộng nữa.

2. Từ *hay* trong các câu sau là tính từ, động từ hay quan hệ từ ?

a) *Cô bé nghe xem mình có nên tiếp tục hát hay thôi.*

b) *Cô bé hát rất hay.*

c) *Cô bé mới hay tin ông cụ qua đời.*

3. Tìm 5 từ ghép là động từ có tiếng "hát", 5 từ ghép là danh từ có tiếng " hát".

★ CẢM THỤ VĂN HỌC

Viết đoạn văn làm rõ tại sao câu chuyện có tên gọi *Đôi tai của tâm hồn*.

★ TẬP LÀM VĂN

Hãy tưởng tượng em có mặt trong công viên chứng kiến cảnh cô bé hát còn cụ già đang dõi theo ra chiều chăm chú lắng nghe, cổ vũ. Hãy tả lại cảnh của hai ông cháu lúc đó bằng một đoạn văn ngắn.

ĐỀ 15

★ ĐỌC HIỂU

CẦM LẤY TAY NHAU

Đêm ấy, dù đã làm việc rất khuya nhưng cô y tá vẫn cố gắng để đưa một thanh niên có dáng vẻ mệt mỏi đến bên giường của một bệnh nhân già. Cô cúi xuống người bệnh và khẽ khàng gọi : "Cụ ơi, con trai cụ đã đến rồi đây !"

Đôi mắt lạc thần của ông cụ cố gắng mở ra, rồi ánh lung linh vội khép lại. Chàng thanh niên nắm chặt bàn tay nhăn nheo của người bệnh và ngồi xuống bên ông cụ. Suốt đêm hôm đó, anh cứ ngồi như thế, chẳng thiết gì đến nghỉ ngơi, vừa cầm tay cụ già vừa thì thầm những lời vỗ về, an ủi bên tai cụ.

Đến rạng sáng thì cụ già qua đời. Các nhân viên y tế đến làm những thủ tục cần thiết. Cô y tá đêm qua cũng trở lại và đang nói lời chia buồn với chàng lính trẻ thì anh chợt ngắt ngang hỏi : "Ông cụ ấy là ai vậy ?"

Cô y tá sửng sốt : "Tôi tưởng ông cụ là cha anh chứ !"

–Ồ không, ông ấy không phải là cha tôi. – Chàng thanh niên nhẹ nhàng đáp. – Tôi chưa gặp ông cụ lần nào cả.

– Thế sao anh không nói cho tôi biết lúc tôi đưa anh đến gặp cụ ?

– Tôi nghĩ là người ta đã nhầm giữa tôi và con trai cụ khi cấp phép, có thể do tôi và anh ấy trùng tên hay trùng quê quán gì đó. Ông cụ đang rất mong mỏi được gặp con trai mà anh ấy lại không có mặt ở đây, khi đến bên cụ tôi nhận thấy cụ đã yếu đến nỗi không thể nhận ra tôi không phải là con trai cụ. Tôi nghĩ cụ rất cần có ai đó ở bên nên tôi mới quyết định ở lại.

Mẹ Tê-rê-sa* đã nhắc nhở chúng ta rằng trong thế giới này lẽ ra không nên có ai phải chết trong nỗi đơn côi, không ai phải buồn khổ, đón đau hay lặng lẽ khóc một mình trong những bất hạnh của đời mình.

Chúng ta sinh ra và cùng nắm tay nhau đi qua những chặng đường muôn vẻ của cuộc sống. Lúc nào cũng có một ai đó sẵn lòng chìa cho ta bàn tay thân ái. Và luôn có một ai đó, quanh đây, đang mong mỏi được ta dắt dìu.

(Theo *Xtí-vơ Gu-đi-ơ*)

*Mẹ Tê-rê-sa (1910 – 1997), vốn là người An-ba-ni, được phái làm giáo sĩ thừa sai công giáo La Mã tại Ấn Độ. Mẹ đã có nhiều hoạt động tích cực nhằm giúp đỡ người nghèo, được giải Nobel hoà bình năm 1979.

Khoanh tròn chữ cái trước câu trả lời đúng :

1. Người ta đã đưa ai đến bên một cụ già đang hấp hối ?

a. Một thanh niên là bạn con trai cụ.

b. Người con trai cụ.

c. Một thanh niên xa lạ.

2. Điều gì làm cô y tá ngạc nhiên ?

- a. Cụ già qua đời.
- b. Cậu thanh niên không phải là con cụ già.
- c. Cậu thanh niên đã ngồi bên cụ già suốt đêm.

3. Tại sao anh thanh niên đã ngồi suốt đêm bên cụ già ?

- a. Vì anh không biết đi đâu.
- b. Vì anh nghĩ cụ đang rất cần có ai đó ở bên cạnh vào lúc này.
- c. Vì các bác sĩ yêu cầu như vậy.

4. Câu chuyện muốn nói với em điều gì ?

- a. Hãy cùng nắm tay nhau đi qua những chặng đường muôn vẻ của cuộc sống và sẵn lòng chìa bàn tay thân ái ra sưởi ấm giúp đỡ mọi người chung quanh.
- b. Hãy biết sống chan hoà với mọi người.
- c. Hãy biết kiên trì làm việc.

★ LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Các từ được gạch dưới trong câu sau là danh từ, động từ, tính từ, đại từ, hay quan hệ từ ?

Mẹ Tê-rê-sa đã nhắc nhở chúng ta rằng trong thế giới này lẽ ra không nên có ai phải chết trong nỗi đơn côi, không ai phải buồn khổ, đớn đau hay lặng lẽ khóc một mình trong những bất hạnh của đời mình.

2. Tìm 3 danh từ có tiếng "nỗi", 3 danh từ có tiếng "niềm" (Ví dụ : niềm vui).

3. Từ *khó khăn*, *mong muốn* trong các câu sau là danh từ hay động từ ?

- a) Trong cuộc sống khó khăn chúng ta luôn được một ai đó giúp đỡ. Chúng ta cũng luôn sẵn lòng giúp đỡ những ai gặp khó khăn.
- b) Và luôn có một ai đó, quanh đây, đang mong muốn được ta dắt dìu. Chúng ta cần hiểu rõ những mong muốn của mọi người sống quanh ta.

★ CẢM THỤ VĂN HỌC

Hãy viết tiếp vào chỗ trống để có đoạn văn khẳng định rằng trong câu chuyện này, cả cụ già, anh thanh niên và những người chứng kiến câu chuyện đều là những người may mắn, hạnh phúc :

Cụ già trong câu chuyện là người may mắn, hạnh phúc bởi vì...

Chàng trai cảm thấy vui vì....

Những người chứng kiến câu chuyện này cũng cảm thấy ấm lòng vì hiểu rằng trong cuộc sống quanh ta luôn có...

★ TẬP LÀM VĂN

Em cũng đã từng có lúc mệt, ốm đau được mẹ dỗ dành, chăm sóc. Hãy viết một đoạn văn tả mẹ em lúc đó.

ĐỀ 16

★ ĐỌC HIỂU

BÀN TAY

Trong ngày Lễ Tạ ơn, một cô giáo dạy lớp Một nọ đã yêu cầu học sinh vẽ một bức tranh về những gì mà các em thấy biết ơn. Cô muốn biết những đứa trẻ nghèo khổ này thật sự biết ơn những gì. Cô đoán phần lớn học sinh của cô sẽ vẽ những bức tranh về gà tây hoặc những chiếc bàn đầy ắp thức ăn. Thế nhưng cô vô cùng ngạc nhiên khi thấy bức tranh của cậu bé Du-glát với hình một bàn tay được vẽ một cách ngây ngô đơn giản.

Tại sao Du-glát vẽ bàn tay ? Và đây là bàn tay của ai ? Cả lớp đều bị thu hút bởi bức tranh của Du-glát.

– Tổ nghĩ đó chắc hẳn là bàn tay của Thượng Đế, người đã mang thức ăn đến cho chúng ta. – Một cậu bé nói.

– Đó là bàn tay của một người nông dân. – Cậu bé khác lên tiếng. – Bởi vì ông ta nuôi gà tây.

Cuối cùng, khi những học sinh khác đã tập trung làm bài, cô giáo cúi xuống bàn của Đu-glát và hỏi cậu bé bàn tay đó là của ai. – Đó chính là bàn tay của cô, thưa cô. – Cậu bé thì thầm.

Điều này gợi cô nhớ lại rằng trong những giờ giải lao, cô vẫn thường nắm tay Đu-glát. Cô thường làm như thế với những học sinh khác. Nhưng với Đu-glát, một đứa bé cô độc và ít nói, điều này lại có ý nghĩa vô cùng. Có lẽ đây chính là lễ Tạ ơn dành cho tất cả mọi người, không phải cho những vật chất chúng ta nhận được, mà cho những điều, dù rất nhỏ nhoi, khi chúng ta trao tặng cho người khác.

(Khuyết danh)

Khoanh tròn chữ cái trước câu trả lời đúng :

1. Các em học sinh lớp Một được cô giáo yêu cầu vẽ bức tranh theo chủ đề gì ?

- a. Những gì các em gắn bó thân thiết.
- b. Những gì các em yêu mến.
- c. Những gì các em thật sự biết ơn.

2. Vì sao cô giáo yêu cầu các em vẽ tranh ?

- a. Để xem các em thật sự biết ơn những gì.
- b. Để mang những bức tranh ấy đi thi.
- c. Để dạy vẽ cho các em.

3. Cô giáo đã đoán các em vẽ gì ?

- a. Cha mẹ.
- b. Những ngôi nhà ấm cúng.
- c. Gà tây, những chiếc bàn đầy áp thức ăn.

4. Vì sao cả lớp bị thu hút bởi bức vẽ của Đu-glát ?

- a. Vì bức vẽ rất đẹp.
- b. Vì em đã vẽ một bàn tay mà không vẽ những gì mà người ta thường biết ơn.
- c. Vì em vẽ quá ngây ngô đơn giản.

5. Điều gì bất ngờ nhất trong câu chuyện này ?

a. Đu-glát vẽ bàn tay.

b. Điều Đu-glát biết ơn nhất không phải là những vật chất đã nhận được mà là tình cảm yêu thương, sự dạy dỗ của cô giáo dành cho em.

c. Đu-glát là một cậu bé ít nói, cô độc.

★ LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Tìm một từ đồng nghĩa và một từ trái nghĩa với từ *biết ơn*.

2. Trong những đại từ xưng hô sau, những từ nào đã được sử dụng trong bài ?

các em, họ, cô, nó, tớ, ông ta, chúng ta

3. Chia các từ sau thành 3 nhóm : danh từ, động từ, tính từ.

biết ơn, lòng biết ơn, ý nghĩa, vật chất, giải lao, hỏi, câu hỏi, điều, trao tặng, sự trao tặng, ngây ngô, nhỏ nhoi.

4. Chọn cặp quan hệ từ thích hợp điền vào chỗ trống trong 2 câu sau :

Chúng ta... phải biết ơn những vật chất mà mình nhận được... phải biết ơn những tình cảm, dù rất nhỏ nhoi, của người khác dành cho mình.

★ CẢM THỤ VĂN HỌC

Nếu là một em nhỏ trong câu chuyện, em sẽ vẽ gì ? Vì sao ?

★ TẬP LÀM VĂN

1. Em hãy đặt mình vào vai Đu-glát, một em bé cô độc, ít nói, tả lại hình ảnh cô giáo trong giờ giải lao đã đến động viên, nắm tay em và nêu cảm xúc của em trước sự chăm sóc của cô.

2. Hãy tả một người mà em thấy thực sự biết ơn.

ĐỀ 17

★ ĐỌC HIỂU

BÀI VĂN CỦA TÔM-MI

Cả bố và mẹ của Tôm-mi, vừa mới sống li thân, được tôi mời đến dự buổi họp phụ huynh về việc học tập sa sút và hành vi phá phách của con mình. Cả hai người đều không biết rằng họ được mời đến cùng một lúc. Còn tôi thì chưa biết làm cách nào để nói cho họ hiểu, kết quả học tập sa sút của Tôm-mi trong thời gian gần đây, chính là phản ứng của một đứa trẻ đang gánh chịu nỗi đau quá lớn trong lòng trước sự li hôn sắp xảy ra của bố mẹ mình.

Mẹ Tôm-mi bước vào phòng. Rồi bố Tôm-mi cũng đến. Cả hai cố ý phớt lờ nhau.

Khi đưa bản kết quả chi tiết hành vi đạo đức và học tập của Tôm-mi cho họ, tôi thầm mong nghĩ ra cách nào đó có thể giúp cả hai người xích lại gần nhau hơn và hiểu ra rằng, những điều họ gây ra đã tác động đến cậu bé như thế nào. Thế nhưng, không hiểu sao tôi lại không thể nói được điều gì. Có lẽ một trong những mẫu giấy cầu thả lem luốc mà Tôm-mi đã viết sẽ giúp họ hiểu được điều ấy chăng ?

Tôi tìm thấy mảnh giấy nhàu nát, dầm nước mắt ấy nhét trong hộp bàn của Tôm-mi. Những dòng chữ viết nguệch ngoạc, lặp đi lặp lại dày kín cả hai mặt giấy.

Tôi nhẹ nhàng vuốt lại mảnh giấy cho phẳng rồi đưa cho mẹ Tôm-mi. Bà đọc và đưa nó cho chồng mà không hề nói lời nào. Bố Tôm-mi cau mày. Nhưng rồi, khuôn mặt ông dần ra. Thời gian như lắng đọng khi ông mãi lặng yên đọc đi đọc lại những dòng chữ nguệch ngoạc của con mình.

Cuối cùng, ông cẩn thận gấp mảnh giấy lại và đưa tay nắm lấy bàn tay vợ. Bà lau những giọt nước mắt còn đọng trên mi và mỉm cười với ông. Đôi mắt tôi cũng rưng rưng lệ, nhưng dường như không ai chú ý đến điều đó cả.

Thượng Đế đã chỉ cho tôi cách để hợp nhất gia đình Tô-mi lại. Người đã giúp tôi tìm thấy mảnh giấy đặc kín những dòng chữ viết nên từ trái tim nặng trĩu ưu phiền của cậu bé : "Bố yêu quý... Mẹ yêu quý... Con yêu cả hai người... Con yêu cả hai người... Con yêu cả hai người..."

(Theo Gian Lin-xtrôm)

Khoanh tròn chữ cái trước câu trả lời đúng :

1. Cô giáo mời bố mẹ Tô-mi đến gặp mình để làm gì ?
 - a. Để thông báo cho bố mẹ Tô-mi biết về những sa sút trong học tập và rèn luyện của con mình.
 - b. Để tìm cách hợp nhất gia đình Tô-mi lại cùng nhau giúp đỡ bạn.
 - c. Để thông báo cho họ về một số chủ trương mới của nhà trường.
2. Cô giáo đã làm việc gì để "hàn gắn" gia đình Tô-mi ?
 - a. Nói với bố mẹ Tô-mi rằng hai người cần xích lại gần nhau vì những điều họ gây ra đã tác động rất xấu đến cậu bé.
 - b. Đưa cho bố mẹ Tô-mi mảnh giấy nhàu nát, dầm nước mắt, đặc kín những dòng chữ viết nên từ trái tim nặng trĩu ưu phiền của con họ.
 - c. Đưa cho bố mẹ Tô-mi bản kết quả chi tiết hành vi đạo đức và học tập của con họ và phân tích nguyên nhân dẫn đến sự việc này.
3. Điều gì đã khiến bố mẹ Tô-mi sum họp lại ?
 - a. Nỗi lo sợ về sự học hành sa sút của con.
 - b. Những lời phê bình chỉ trích của cô giáo.
 - c. Tình yêu cha mẹ và nỗi khao khát được sống trong tình yêu thương của cả cha lẫn mẹ của Tô-mi, con trai họ.

★ LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Xếp các từ trong câu sau thành 3 nhóm từ đơn, từ ghép, từ láy :

Thời gian / như / lắng đọng / khi / ông / mãi / lắng yên / đọc / đi / đọc / lại / những / dòng / chữ / nguệch ngoạc / của / con / mình.

2. Tìm :

a) Các từ láy, từ ghép tổng hợp có tiếng "lặng".

b) Ba từ ghép phân loại có tiếng "lặng".

3. Tìm các từ đồng nghĩa, từ trái nghĩa với từ cố ý.

4. Tìm bộ phận chủ ngữ và vị ngữ của mỗi câu sau và cho biết chúng thuộc kiểu câu *Ai làm gì?* hay *Ai thế nào?*

Tôi nhẹ nhàng vuốt lại mảnh giấy cho phẳng rồi đưa cho mẹ của Tô-mi. Bà đọc và đưa nó cho chồng mà không hề nói lời nào. Bố Tô-mi cau mày. Nhưng rồi, khuôn mặt ông dần ra.

★ CẢM THỤ VĂN HỌC

Thay lời Tô-mi viết một đoạn văn ngắn nói lên niềm vui sướng của mình khi bố mẹ đoàn tụ.

★ TẬP LÀM VĂN

Dựa vào đoạn 4 và đoạn 5, em hãy tả lại cảnh bố mẹ Tô-mi đọc những dòng chữ trong bức thư viết dở của bạn ấy.

Đề 18

★ ĐỌC HIỂU

ANH HÙNG THỰC SỰ

Ngày xưa, ở vùng Qua-đa-la-pa-ra có một ông lão sống cùng ba người con trai. Lúc sắp mất, ông gọi ba người con vào và nói :

– Các con của ta, ta chẳng có gì ngoài một viên kim cương của tổ tiên để lại. Ta không muốn bán nó hay đem chia nhỏ cho các con. Ta chỉ muốn trao cho một trong ba con. Các con hãy ra đi và quay trở về vào ngày đầu tiên của tuần sau, ta sẽ trao nó cho người xứng đáng nhất.

Ba người cùng đi và đúng hẹn thì trở về. Người con cả đã mang một nửa tài sản của mình chia cho những người nghèo khổ trong thành phố.

Người con thứ hai thì cứu một bé gái sắp chết đuối ở sông Ri-ô Grăng. Ông lão vui sướng hỉ hả lắm, rồi ông quay sang người con thứ ba :

– Còn con, xem con mang được về gì nào ?

Lúc này, người con thứ ba mới nói :

– Cha ạ, một buổi sáng, con nhìn thấy một người đàn ông say rượu nằm ngủ bên bờ vực. Chỉ một cử động nhỏ cũng có thể làm anh ta rơi xuống vực sâu. Con nhẹ nhàng đi lại và xóc anh ta ra khỏi chỗ đó. Cha có biết đó là ai không ? Chính là San-chô, kẻ thù truyền kiếp của nhà ta. Đã có vài lần anh ta dọa sẽ giết con nếu có cơ hội. San-chô tỉnh dậy và nhìn con đăm đăm. Rồi sau đó chúng con khoác tay nhau cùng về. Cha ạ, bây giờ thì con đã hiểu mỗi người xung quanh ta đều có thể là bạn dù trước đó họ là kẻ thù.

Ông lão cầm viên kim cương đặt vào tay người con thứ ba và nói :

– Con mới chính là người anh hùng thực sự, con trai ạ !

(Theo báo *Thiếu niên Tiền phong*)

Khoanh tròn chữ cái trước câu trả lời đúng :

1. Người anh hùng thực sự trong câu chuyện trên là ai ?

a. Ông lão.

☒ b. Người con trai thứ ba.

c. Cả ba người con trai.

2. Vì sao người con trai thứ ba được người cha coi là "người anh hùng thực sự" ?

a. Vì anh đã cứu được một người đàn ông bị say rượu khỏi rơi xuống vực sâu.

b. Vì anh được cha yêu mến, tôn trọng và muốn tặng cho viên kim cương.

☒ c. Vì anh là một người cao thượng đã chiến thắng được lòng thù hận của bản thân mình.

3. Câu chuyện muốn nói với chúng ta điều gì ?

- a. Phải mang tài sản của mình chia cho người nghèo.
- b. Phải biết sống cao thượng và tha thứ cho mọi người.
- c. Phải luôn cứu giúp những người hoạn nạn.

4. Chọn thành ngữ phù hợp nhất với nội dung câu chuyện.

- a. Ở hiền gặp lành.
- b. Một sự nhin là chín sự lành.
- c. Thêm bạn bớt thù.

*** LUYỆN TỪ VÀ CÂU**

1. Tiếng *truyền* trong cụm từ "kẻ thù truyền kiếp" có ý nghĩa gì ?

- a. Trao lại cho người khác (thường thuộc thế hệ sau) .
- b. Lan rộng hoặc làm lan rộng ra cho nhiều người biết.
- c. Nhập vào hoặc đưa vào cơ thể người.

2. Xác định từ loại của từ *anh hùng* trong các câu sau :

- a) *Con mới chính là người anh hùng thực sự, con trai ạ !*
- b) *Con đã có một hành động thật anh hùng, con trai ạ !*

3. a) Đặt 3 câu có 3 từ *con* đồng âm là danh từ, tính từ, đại từ.

b) Đặt 2 câu có từ *nhỏ* đồng âm là danh từ, động từ.

*** CẢM THỤ VĂN HỌC**

Vì sao người cha lại nói với người con trai thứ ba : "Con mới chính là người anh hùng thật sự con trai ạ !" ?

*** TẬP LÀM VĂN**

1. Hãy kể lại một đoạn câu chuyện của người con trai thứ ba bằng lời kể và cảm nghĩ của San-chô.

2. Hãy kể lại câu chuyện bằng lời kể và cảm nghĩ của người cha.

ĐỀ 19

* ĐỌC HIỂU

BÀ TÔI

Hồi tôi đã học đến lớp Bốn, lớp bán trú, bà nội vẫn cứ đi đón tôi. Có hôm buổi trưa, bà cũng rẽ qua trường. Bà xem tôi có bị đói không, có ăn hết suất cơm không, và bà chờ đến lúc trống xếp hàng lên lớp, không nhìn thấy tôi nữa bà mới chịu quay về.

Bà rẽ qua trường cũng vui. Hôm thì bà mang mận, hôm thì mang táo. Tôi và mấy đứa bạn xúm xít chia nhau. Có đứa cất vào túi để giờ ra chơi nhấm nháp cho tỉnh ngủ. Nhưng tôi không muốn bà vào sân trường, lớp tôi trông thấy, chúng nó lại trêu :

– Hoàng sướng thật. Bà chiều cậu thế ?

Trống xếp hàng, bà vẫn chưa chịu về. Tôi nhăn nhó :

– Bà ơi, bà về đi, bà về đi.

Và đưa tay vẫy vẫy bà.

Chiều bà đến đón tôi. Trên đường đi, bà hỏi tôi, giọng đượm buồn :

– Này con, con sợ xấu hổ vì các bạn trông thấy bà gầy gò, hốc hác quá à ?

Tôi vội vàng lắc đầu :

– Không phải thế, nhưng các bạn bảo : "Hoàng lớn rồi mà cứ để cho bà phải lo lắng".

Tôi nhăn nhó :

– Châu cứ nói mãi mà bà không chịu nghe cơ. Có hôm cô giáo bảo cháu : "Chắc bà sợ nhà trường cho con ăn đói đấy. Có hôm cô còn thấy bà cầm đầy một túi bỏng ngô" mặc dù cô vừa nói vừa cười.

Từ hôm đó, buổi trưa, bà tôi không ra nữa. Mấy hôm đầu tôi cũng thấy buồn buồn.

Chiều đón tôi về nhà, bà có bao việc phải làm nhưng bà cứ tẩm gội cho tôi, lại còn tẩm gội rất kĩ, kì cọ từ cái răng, cái tai. "Trời ạ !" Nhiều lúc tôi kêu lên như thế.

Rồi một hôm, tôi cương quyết nói với bà :

– Bà ơi, hôm nay, bà để cháu tắm lấy bà ạ. Cháu sẽ tắm sạch sẽ như bà tắm cho cháu. Cháu lớn rồi mà bà cứ coi như trẻ con.

Bà tôi cười :

– Lớn rồi ư ? Chưa đầy mười tuổi thì lớn với ai cơ chứ ?

Nhưng rồi dần dần bà cũng để tôi tự tắm lấy khi bà thấy tôi tắm gội rất cẩn thận, sạch sẽ. Máy lần đầu ra khỏi buồng tắm, bà cúi xuống ngửi tóc tôi và khen :

– Được rồi, sạch đấy, thơm đấy.

Tôi nhớ mãi có lần bà nói :

– Khi con lớn, là một thanh niên, biết đi xe máy, biết phóng vù vù, thì chắc lúc ấy bà cũng không còn nữa.

Thời gian trôi đi nhanh quá. Tôi đã trưởng thành, đã là một thanh niên, đã có công ăn việc làm, đã có xe máy, đã phóng vù vù qua khắp phố phường, thì tôi vẫn cứ nhớ mãi những kỉ niệm thời ấu thơ. Tôi cứ nhớ mãi về bà, về sự thương yêu của bà, và lòng tôi cứ ngậm ngùi thương nhớ...

(Trần Huy Hoàng)

Khoanh tròn chữ cái trước câu trả lời đúng :

1. Người bà trong câu chuyện đã "chiều" cháu như thế nào ?

- a. Dạy cháu học.
- b. Mua quần áo đẹp cho cháu.
- c. Mua quà mang đến lớp cho cháu và đón cháu vào buổi chiều.

2. Tại sao bạn nhỏ không muốn bà đến thăm mình vào buổi trưa ?

- a. Vì bạn xấu hổ sợ các bạn trông thấy bà gầy gò, hốc hác quá.
- b. Vì bạn ngượng với các bạn là mình đã lớn rồi mà còn để bà phải lo lắng.
- c. Vì cả hai ý trên.

3. Tại sao bạn nhỏ muốn tự mình tắm lấy ?

- a. Vì bạn cho rằng mình lớn rồi.
- b. Vì bạn thương bà vất vả.
- c. Cả hai ý trên.

4. Câu chuyện muốn nói với em điều gì ?

- a. Phải biết giúp bà mọi việc cho bà đỡ vất vả.
- b. Trẻ con không nên làm nũng người lớn.
- c. Phải biết yêu thương, trân trọng những tình cảm của người thân dành cho mình.

* LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Các từ được gạch dưới trong đoạn văn sau là danh từ, động từ, tính từ, đại từ hay quan hệ từ ?

Thời gian trôi đi nhanh quá. Tôi đã trưởng thành, đã là một thanh niên, đã có công ăn việc làm, đã có xe máy, đã phóng vù vù qua khắp phố phường, thì tôi vẫn cứ nhớ mãi những kỉ niệm thời ấu thơ. Tôi cứ nhớ mãi về bà, về sự thương yêu của bà, và lòng tôi cứ ngậm ngùi thương nhớ....

2. Tìm 2 từ đồng nghĩa với từ *ngậm ngùi*.

3. a) Hai câu cuối trong đoạn văn trên là câu đơn hay câu ghép ?

b) Tìm cặp quan hệ từ thích hợp để viết lại câu thứ hai thành câu ghép chính phụ.

* CẢM THỤ VĂN HỌC

Thời gian qua đi, Hoàng giờ đã lớn. Nhưng anh mãi mãi không quên những kỉ niệm về người bà đã đi xa. Lòng ngậm ngùi thương nhớ, anh vẫn thầm thì trò chuyện cùng bà.

Em hãy viết hộ Hoàng những lời thương yêu đó gửi đến bà.

Bà ơi,...

* TẬP LÀM VĂN

1. Hãy viết đoạn văn tả bà của Hoàng ở một trong những cảnh sau :

- Đứng chờ đón cháu ra khỏi trường.
- Rẽ vào trường chia quà cho các cháu trong giờ ra chơi.
- Tắm gội cho cháu.

2. Hãy viết đoạn văn tả một người thân trong gia đình gắn với một kỉ niệm sâu sắc của em về người đó.

ĐỀ 20

✦ ĐỌC HIỂU

NGƯỜI ĐI TÌM "CHÂN TƯỚNG" SỰ SỐNG

"Tôi còn có thể sống được bao lâu nữa ?" – Đó hầu như là câu hỏi đầu tiên của rất nhiều người sau khi biết mình mắc bệnh nan y, không thể qua khỏi. Năm 1981, lúc 40 tuổi, Xti-phen Guôn-đơ, nhà sinh vật học người Mỹ, cũng đã thốt lên với các bác sĩ câu hỏi này khi ông biết mình đã bị ung thư....

Những người mắc bệnh giống ông đều biết rằng khoảng một nửa trong số họ sẽ bị tử thần "rước đi" chỉ sau 8 tháng nữa. Họ than vãn đầy tuyệt vọng : "Thế là hết, tôi chỉ còn có 8 tháng nữa thôi !". Nhưng Guôn-đơ thì khác, suy nghĩ của ông lúc đó là : "Chẳng phải ta vẫn còn tới 50% hi vọng đó sao ?"

Để có thể "gia nhập" vào nhóm người sống quá 8 tháng, Guôn-đơ đã tham khảo ý kiến của các chuyên gia miễn dịch học về phương thức chữa trị tốt nhất. Ông nhận được từ họ câu trả lời : "Trong cuộc chiến với ung thư, yếu tố quan trọng nhất là tinh thần. Có được lòng tin, ắt sẽ chiến thắng mọi thứ !"

Vậy là Xti-phen Guôn-đơ quyết tâm dùng ý chí để chiến đấu với căn bệnh quái ác ấy. Ông vẫn tiếp tục công việc giảng dạy về địa chất,

sinh vật học và khoa học lịch sử ở Đại học Ha-vớt. Ngoài ra, Guôn-đơ còn đảm nhiệm cương vị chủ biên tạp chí Khoa học – một tạp chí có uy tín nhất trong lĩnh vực khoa học tự nhiên và là Chủ tịch Hội xúc tiến khoa học Mỹ. Năm 1982, dựa vào những phát hiện khảo cổ, Guôn-đơ đã cùng những người cộng tác với mình cho ra đời lí luận về nguồn gốc tiến hoá các loài khác hẳn với thuyết tiến hoá truyền thống của Đác-uyn. "Lí thuyết tiến hoá cân bằng giai đoạn" – tên công trình nghiên cứu của ông – có ảnh hưởng rất lớn đến sự phát triển của khoa học sinh vật đương đại. Và sau này, những phát hiện mới, phong phú của ngành khảo cổ đã càng chứng minh tính đúng đắn trong quan điểm tiến hoá có tính nhảy vọt của Xti-phen Guôn-đơ...

Cuối cùng, sau khi hoàn thành tác phẩm nổi tiếng dày 1500 trang có tên "Kết cấu của lí luận tiến hoá", Xti-phen Guôn-đơ – nhà sinh vật học uyên bác của thế giới, đã qua đời tại Niu Oóc ngày 20-5-2001, hưởng thọ 60 tuổi. Như vậy, ông đã không chỉ "lọt" vào danh sách những người "sống quá 8 tháng" mà còn có thêm 20 năm cống hiến hết mình cho khoa học. Cuộc đời của Xti-phen Guôn-đơ là tấm gương sáng về một nghị lực phi thường.

(Theo Vũ Bội Tuyên)

Khoanh tròn chữ cái trước câu trả lời đúng :

1. Giáo sư Xti-phen Guôn-đơ đã dùng "loại thuốc" nào để chiến đấu với căn bệnh ung thư quái ác ?

- a. Dùng một loại thuốc đặc trị cực mạnh.
- b. Dùng ý chí kiên cường.
- c. Tự chế ra một loại thuốc đặc biệt cho riêng mình.

2. Ông đã sống thêm được bao lâu nữa kể từ khi phát hiện ra bệnh ?

- a. 8 tháng.
- b. 10 năm.
- c. 20 năm.

3. Những việc Xti-phen Guôn-đơ đã làm được sau khi bị ung thư là gì ?

- a. Giảng dạy về địa chất, sinh học, lịch sử ở trường Đại học Ha-vớt.
- b. Chủ biên tạp chí Khoa học, Chủ tịch Hội xúc tiến khoa học Mỹ.
- c. Viết công trình khoa học "Lí thuyết tiến hoá cân bằng giai đoạn".

- d. Viết các bài báo về cách phòng ngừa và chữa trị bệnh ung thư.
- e. Viết tác phẩm "Kết cấu của lí luận tiến hoá" dày 1500 trang.

4. Xti-phen Guôn-đơ là người nổi tiếng vì :

- a. Ông là người bị bệnh ung thư sống lâu nhất.
- ☒ b. Là tấm gương sáng về nghị lực phi thường, không những vượt qua bệnh tật để sống mà còn có những đóng góp lớn lao cho xã hội.
- c. Là người viết được công trình khoa học có số trang nhiều nhất.

5. Những từ nào có thể thay thế từ *chân tướng* trong tên bài *Người đi tìm "chân tướng" của sự sống* ?

- ☒ a. ý nghĩa
- b. lí lẽ
- ☒ c. nguồn gốc
- d. giá trị

✦ LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Từ nào sau đây trái nghĩa với từ *tuyệt vọng* ?

- a. vô vọng
- ☒ b. hi vọng
- c. thất vọng

2. Từ *ý chí* thuộc từ loại nào ?

- a. Tính từ
- ☒ b. Động từ
- c. Danh từ

3. Có những quan hệ từ nào trong câu sau ?

Cuộc đời của Xti-phen Guôn-đơ đúng là tấm gương sáng về một nghị lực phi thường.

- ☒ a. của, về.
- b. của, là, về.
- c. của, là, về, một.

4. Chủ ngữ trong câu sau là gì ?

Cuộc đời của Xti-phen Guôn-đơ đúng là tấm gương sáng về một nghị lực phi thường.

- a. Cuộc đời
- ☒ b. Cuộc đời của Xti-phen Guôn-đơ
- c. Xti-phen Guôn-đơ.

5. Trạng ngữ trong câu sau chỉ gì ?

Năm 1982, dựa vào những phát hiện khảo cổ, Guôn-đơ đã cùng những người cộng tác với mình cho ra đời lí luận về nguồn gốc tiến hoá các loài khác hẳn với thuyết tiến hoá truyền thống của Đác-uyn.

a. Chỉ thời gian và phương tiện.

b. Chỉ thời gian và mục đích.

c. Chỉ thời gian và địa điểm.

6. Câu nào sau đây là câu ghép ? Những quan hệ từ nào được dùng trong câu đó ?

a. *Vậy là Xti-phen Guôn-đơ quyết tâm dùng ý chí để chiến đấu với căn bệnh quái ác ấy.*

b. *Ông vẫn tiếp tục công việc giảng dạy về địa chất, sinh vật học và khoa học lịch sử ở Đại học Ha-vớt.*

c. *Như vậy, ông đã không chỉ "lọt" vào danh sách những người "sống quá 8 tháng" mà ông còn có thêm 20 năm cống hiến hết mình cho khoa học.*

7. Câu "Ngoài ra, Guôn-đơ còn đảm nhiệm cương vị chủ biên tạp chí Khoa học." thuộc kiểu câu gì ?

a. Câu kể Ai là gì ?

b. Câu kể Ai làm gì ?

c. Câu kể Ai thế nào ?

★ CẢM THỤ VĂN HỌC

Viết một đoạn văn nói lên suy nghĩ của em về Xti-phen Guôn-đơ.

✦ TẬP LÀM VĂN

1. Hãy giúp Xti-phen Guôn-đơ viết bảng thành tích nghiên cứu khoa học.

2. Tả một người nổi tiếng mà em khâm phục.

ĐỀ 21

★ ĐỌC HIỂU

NHỮNG ĐIỀU VÔ GIÁ

Người mẹ đang bận rộn nấu bữa tối trong bếp, bất ngờ cậu con trai bé bỏng chạy ùa vào và đưa cho mẹ một mẩu giấy nhỏ. Sau khi lau tay vào chiếc tạp dề, người mẹ mở tờ giấy ra và đọc :

Cắt cỏ trong vườn	5 đô la
Dọn dẹp phòng của con	1 đô la
Đi chợ cùng với mẹ	50 xu
Trông em giúp mẹ	25 xu
Đổ rác	1 đô la
Kết quả học tập tốt	5 đô la
Quét dọn sân	2 đô la
<i>Mẹ nợ con tổng cộng</i>	<i>14,75 đô la</i>

Sau khi đọc xong, người mẹ nhìn cậu con trai đang đứng chờ với vẻ mặt đầy hi vọng. Bà cầm bút lên, lật mặt sau của tờ giấy và viết :

- Chín tháng mười ngày con nằm trong bụng mẹ : Miễn phí.
- Những lúc mẹ bên cạnh chăm sóc, cầu nguyện mỗi khi con ốm đau : Miễn phí.
- Những giọt nước mắt của con làm mẹ khóc trong những năm qua : Miễn phí.
- Những đêm mẹ không ngủ vì lo lắng cho tương lai của con : Miễn phí.
- Tất cả những đồ chơi, thức ăn, quần áo mà mẹ đã nuôi con trong suốt mấy năm qua : Miễn phí.
- Và tất cả chính là tình yêu của mẹ dành cho con : Cũng miễn phí luôn con trai ạ.

Khi đọc những dòng chữ của mẹ, cậu bé vô cùng xúc động, nước mắt lưng tròng. Cậu nhìn mẹ và nói : "Con yêu mẹ nhiều lắm !". Sau đó, cậu đặt bút viết thêm vào tờ giấy dòng chữ thật lớn : "MẸ SẼ ĐƯỢC NHẬN LẠI TRỌN VẸN."

(M. A-đam)

Khoanh tròn chữ cái trước câu trả lời đúng :

1. Những điều vô giá có nghĩa là gì ?

- a. Những điều không có giá trị.
- ☒ b. Những điều rất quý, có giá trị, có ý nghĩa to lớn, không gì sánh được.
- c. Những điều chưa xác định được giá trị.

2. Dòng nào nêu đúng và đầy đủ những việc tốt cậu bé trong câu chuyện đã làm được và ghi lại để tính công ?

- ☒ a. Cất cỏ trong vườn, dọn dẹp phòng của mình, đi chợ cùng mẹ, trông em, đổ rác, kết quả học tập tốt, quét dọn sân.
- b. Nấu cơm chiều, quét dọn sân, đi chợ cùng mẹ, quét nhà lau nhà, đổ rác, rửa bát, học tập tốt.
- c. Kết quả học tập tốt, dọn dẹp phòng của mình, đi chợ cùng mẹ, trông cây trong vườn.

3. Những gì mà người mẹ đã làm cho con được kể ra trong bài ?

- ☒ a. Cho con nằm trong bụng mẹ chín tháng mười ngày, chăm sóc cầu nguyện mỗi khi con ốm đau.
- ☒ b. Những giọt nước mắt mẹ khóc khi thấy con buồn phiền, những đêm lo lắng không ngủ.
- c. Đưa con đi chơi, dạy con học.

4. Và đắt hơn cả chính là tình yêu của mẹ dành cho con nghĩa là gì ?

- a. Tình yêu của người mẹ dành cho con phải mua bằng rất nhiều tiền.
- ☒ b. Tình yêu của người mẹ dành cho con là vô giá, không gì sánh được.
- c. Tình yêu của người mẹ dành cho con được bán đắt hơn tất cả mọi thứ.

5. Em hiểu cậu bé muốn nói điều gì khi viết "Mẹ sẽ được nhận lại trọn vẹn".

- a. Mẹ sẽ nhận được từ con tất cả lòng biết ơn và tình yêu xứng đáng với công ơn và tình yêu thương mà mẹ đã dành cho con.
- b. Con sẽ tính toán để trả lại tiền cho mẹ đầy đủ.

★ LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Các vế câu trong câu ghép sau được nối với nhau bằng cách nào ? Chúng có thể nối với nhau bằng một từ nào khác ?

Người mẹ đang bận rộn nấu bữa cơm tối trong bếp, bất ngờ cậu con trai bé bỏng chạy ùa vào và đưa cho mẹ một mẫu giấy nhỏ.

2. Thêm vào chỗ trống một vế câu thích hợp :

a) *Khi đọc những dòng chữ của mẹ, cậu bé vô cùng xúc động vì...*

b) *Khi đọc những dòng chữ của mẹ, cậu bé rất ân hận vì...*

3. Điền quan hệ từ thích hợp vào chỗ trống để có câu ghép :

... cậu bé hiểu được tình yêu của mẹ dành cho mình là vô giá, cậu bé vô cùng xúc động.

Khi cậu bé hiểu được tình yêu lớn lao của mẹ dành cho mình... cậu đã không tính công những việc mình làm cho mẹ.

4. Dấu hai chấm trong những câu sau có tác dụng gì ?

– *Chín tháng mười ngày con nằm trong bụng mẹ : Miễn phí.*

– *Những lúc mẹ bên cạnh chăm sóc, cầu nguyện mỗi khi con ốm đau : Miễn phí.*

– *Những giọt nước mắt của con làm mẹ khóc trong những năm qua : Miễn phí.*

– *Những đêm mẹ không ngủ vì lo lắng cho tương lai của con : Miễn phí.*

– *Tất cả những đồ chơi, thức ăn, quần áo mà mẹ đã nuôi con trong suốt mấy năm qua : Miễn phí.*

– *Và tất cả hơn cả chính là tình yêu của mẹ dành cho con : Cũng miễn phí luôn con trai ạ.*

★ CẢM THỤ VĂN HỌC

Những điều vô giá trong câu chuyện trên là gì ? Việc người mẹ liệt kê rất nhiều điều mình đã làm vì con và sử dụng điệp từ "miễn phí" có tác dụng gì ?

★ TẬP LÀM VĂN

1. Đặt mình vào vai cậu bé trong câu chuyện *Những điều vô giá*, em hãy viết một đoạn văn nói lên suy nghĩ và tình cảm của mình sau khi đọc những dòng chữ mẹ viết.
2. Em hãy tả người mẹ yêu quý của mình và nói lên những suy nghĩ, tình cảm mà em muốn gửi gắm đến mẹ.

ĐỀ 22

★ ĐỌC HIỂU

AN-MI RÔ-DƠ

Khi còn đến hai tháng trước lễ Giáng sinh, cô con gái An-mi Rô-dơ 9 tuổi của chúng tôi mới bảo rằng cô bé muốn có một chiếc xe đạp mới. Nhưng gần đến Giáng sinh, dường như cô bé quên bằng ước muốn đó. Chúng tôi mua cho cô bé bộ búp bê Bảo mẫu – món đồ chơi đang rất thịnh hành, cùng với một căn nhà búp bê. Thế nhưng, trái với suy nghĩ của chúng tôi, trước Giáng sinh hai ngày, An-mi Rô-dơ vẫn bày tỏ rằng cô bé thích chiếc xe đạp hơn bất cứ thứ đồ chơi nào khác trên đời.

Lúc đó đã quá trễ, với hàng trăm thứ cần phải chuẩn bị cho bữa tiệc Giáng sinh và mua những món quà vào phút cuối, chúng tôi không còn thời gian để chọn mua một chiếc xe đạp đúng như mong muốn cho An-mi Rô-dơ. Thế là, vào 9 giờ tối đêm Giáng sinh, khi An-mi Rô-dơ và em trai Đi-lan 6 tuổi đã nằm cuộn tròn yên ấm trong chăn, cả hai vợ chồng tôi vẫn còn thao thức vì ước muốn của con gái. Chúng tôi cảm thấy như có lỗi vì đã làm con mình thất vọng.

– Hay là anh sẽ nặn một chiếc xe đạp bằng đất sét và viết một mảnh giấy nói rằng : Con sẽ có thể đổi chiếc xe đạp bằng đất sét này để lấy một chiếc xe đạp thật sự ? – Chồng tôi đề nghị.

Có thể đó là một cách hay vì xe đạp là một món hàng khá khó mua và cô bé cũng đã là một "người lớn" không còn mè nheo đòi quà. Thế là chồng tôi đã cặm cụi suốt bốn tiếng đồng hồ để nặn một chiếc xe đạp thu nhỏ.

Sáng ngày Giáng sinh, chúng tôi thật sự hồi hộp chờ giây phút An-mi Rô-dơ mở gói quà nhỏ hình trái tim có chiếc xe đạp bằng đất sét với hai màu trắng và đỏ bên trong. Cuối cùng thì cũng đến lúc cô bé mở quà và đọc to mảnh giấy mà tôi đã viết.

– Có thật là con có thể dùng chiếc xe đạp mà bố đã nặn này để đổi lấy chiếc xe thật hả mẹ ?

– Đúng thế, con yêu ! – Tôi mỉm cười rạng rỡ.

Nước mắt lấp lánh trên khoé mắt An-mi Rô-dơ khi cô bé trả lời :

– Con sẽ không bao giờ đổi chiếc xe đạp mà bố đã làm cho con đâu. Con thích giữ chiếc xe này hơn là đổi lấy chiếc xe thật.

Lúc ấy, chúng tôi cảm thấy hạnh phúc đến nỗi có thể đi cùng trời cuối đất để mua cho con gái bất cứ chiếc xe đạp nào trên đời.

(Mi-xeo Lô-răn)

Khoanh tròn chữ cái trước câu trả lời đúng nhất :

1. Cô bé An-mi Rô-dơ muốn được tặng quà gì nhân dịp lễ Giáng Sinh ?

- a. Bộ búp bê Bảo mẫu.
- ☒ b. Một chiếc xe đạp mới.
- c. Một chiếc xe đạp nặn bằng đất sét.

2. Vì sao bố mẹ An-mi Rô-dơ lại tặng cô bé một chiếc xe đạp nặn bằng đất sét ?

- ☒ a. Vì họ không còn thời gian để mua một chiếc xe đạp thật.
- b. Vì họ không đủ tiền để mua một chiếc xe đạp thật.
- c. Vì họ nghĩ tặng xe đạp thật sẽ lãng phí.

3. Tại sao cô bé An-mi Rô-dơ lại thích giữ chiếc xe đạp nặn bằng đất sét hơn là đổi lấy một chiếc xe thật ?

- a. Vì chiếc xe đạp nặn bằng đất sét đẹp quá.
- b. Vì chính tay bố em đã nặn chiếc xe ấy với tất cả tình yêu thương con gái.
- c. Vì chiếc xe đạp nặn bằng đất sét thật ra không thể đổi lấy chiếc xe đạp thật được.

4. Câu chuyện muốn nói với em điều gì ?

- a. Cần phải tặng đúng món quà mà người được tặng thích nhất.
- b. Cần phải hỏi ý kiến trẻ em trước khi mua quà và giữ đúng lời hứa với trẻ em.
- c. Món quà tặng quý giá nhất là món quà gửi gắm tràn đầy tình yêu thương của người tặng.

★ LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Tìm từ ngữ có thể thay thế các từ in đậm trong các câu sau :

- a) Đó là món đồ chơi đang rất **thịnh hành** hồi ấy.
- b) Bố An-mi đã **cậm cùi** suốt bốn tiếng đồng hồ để nặn một chiếc xe đạp cho con.
- c) Nước mắt **lấp lánh** trên khoé mắt An-mi Rô-dơ.

2. Tìm các quan hệ từ có trong đoạn văn sau :

– Hay là anh sẽ nặn một chiếc xe đạp bằng đất sét và viết một mảnh giấy nói rằng : Con sẽ có thể đổi chiếc xe bằng đất sét này để lấy một chiếc xe đạp thật sự ? – Chồng tôi đề nghị.

Có thể đó là một cách hay vì xe đạp là một món hàng khá khó mua và cô bé cũng đã là một "người lớn" không còn mè nheo đòi quà. Thế là chồng tôi đã cậm cùi suốt bốn tiếng đồng hồ để nặn một chiếc xe đạp thu nhỏ.

3. Điền tiếp về câu vào chỗ trống :

- a) Vì trước lễ Giáng sinh hai ngày An-mi Rô-dơ vẫn nói rằng em thích chiếc xe đạp hơn bất kì đồ chơi nào khác nên...
- b) Vì bố mẹ An-mi không kịp mua chiếc xe đạp thật nên...

4. Điền quan hệ từ thích hợp vào chỗ trống :

- a) *...đó không phải là chiếc xe đạp thật... An-mi Rô-dơ rất thích...
đó chính là món quà bố đã làm tặng em với tất cả tình yêu thương.*
- b) *...chiếc xe đạp bằng đất sét không phải do bố nặn tặng... An-mi
đã không cảm động như vậy khi nhận nó.*

★ CẢM THỤ VĂN HỌC

Câu chuyện có rất nhiều tình tiết cảm động :

– Cả bố mẹ đều thao thức và cảm thấy có lỗi vì chưa thực hiện được mong ước của con gái.

– Người cha cặm cùi suốt bốn tiếng đồng hồ để nặn cho con một chiếc xe đạp bằng đất sét.

– Người con trào nước mắt khi nhận được món quà chính cha đã làm để tặng mình.

Em thích tình tiết nào nhất ? Vì sao ?

★ TẬP LÀM VĂN

1. Đặt mình vào vai cô bé An-mi Rô-dơ, viết 2 – 3 câu nói về nỗi xúc động và quyết định của mình khi nhận được món quà giáng sinh của cha mẹ.

2. Chọn một trong hai đề sau :

a) Em đã từng tự làm một món quà đặc biệt để tặng người thân. Món quà ấy làm người nhận rất ngạc nhiên và xúc động. Hãy kể lại câu chuyện ấy.

b) Em đã nhận được một món quà đặc biệt của người thân. Món quà đó đã làm cho em rất xúc động. Hãy kể lại câu chuyện ấy.

ĐỀ 23

* ĐỌC HIỂU

CHO VÀ NHẬN

Một cô giáo đã giúp tôi hiểu rõ ý nghĩa phức tạp của việc cho và nhận.

Khi nhìn thấy tôi cầm sách trong giờ tập đọc, cô đã nhận thấy có gì không bình thường, cô liền thu xếp cho tôi đi khám mắt. Cô không đưa tôi đến bệnh viện, mà dẫn tôi tới bác sĩ nhãn khoa riêng của cô. Ít hôm sau, như với một người bạn, cô đưa cho tôi một cặp kính.

– Em không thể nhận được ! Em không có tiền trả đâu thưa cô ! – Tôi nói, cảm thấy ngượng ngùng vì nhà mình nghèo.

Thấy vậy, cô liền kể một câu chuyện cho tôi nghe. Chuyện rằng : "Hồi cô còn nhỏ, một người hàng xóm đã mua kính cho cô. Bà ấy bảo, một ngày kia cô sẽ trả cho cặp kính đó bằng cách tặng kính cho một cô bé khác. Em thấy chưa, cặp kính này đã được trả tiền từ trước khi em ra đời". Thế rồi, cô nói với tôi những lời nồng hậu nhất, mà chưa ai khác từng nói với tôi : "Một ngày nào đó, em sẽ mua kính cho một cô bé khác".

Cô nhìn tôi như một người chò. Cô làm cho tôi thành người có trách nhiệm. Cô tin tôi có thể có một cái gì để trao cho người khác. Cô chấp nhận tôi như thành viên của cùng một thế giới mà cô đang sống. Tôi bước ra khỏi phòng, tay giữ chặt kính trong tay, không phải như kẻ vừa được nhận một món quà, mà như người chuyển tiếp món quà đó cho người khác với tấm lòng tận tụy.

(Xuân Lương)

Khoanh tròn chữ cái trước câu trả lời đúng :

1. Vì sao cô giáo lại dẫn bạn học sinh đi khám mắt ?

a. Vì bạn ấy bị đau mắt.

b. Vì cô đã thấy bạn ấy cầm sách đọc một cách không bình thường.

c. Cả hai ý trên.

2. Việc làm đó chứng tỏ cô giáo là người thế nào ?

- a. Cô là người rất quan tâm đến học sinh.
- b. Cô rất giỏi về y học.
- c. Cả hai ý trên.

3. Cô giáo đã làm gì để bạn học sinh vui vẻ nhận kính ?

- a. Nói rằng đó là cặp kính rất rẻ tiền, không đáng là bao nên bạn không phải bận tâm.
- b. Nói rằng có ai đó nhờ cô mua tặng cho bạn.
- c. Kể cho bạn nghe một câu chuyện để bạn hiểu rằng bạn không phải là người được nhận quà mà chỉ là người chuyển tiếp món quà cho người khác.

4. Việc cô giáo thuyết phục bạn học sinh nhận kính của mình cho thấy cô là người thế nào ?

- a. Cô là người thường dùng phần thưởng để khuyến khích học sinh.
- b. Cô là người hiểu rất rõ ý nghĩa của việc cho và nhận và là người luôn sống vì người khác.
- c. Cô là người rất cương quyết.

5. Câu chuyện muốn nói với em điều gì ?

- a. Cần thường xuyên tặng quà cho người khác để thể hiện sự quan tâm.
- b. Sống không chỉ biết nhận mà phải biết cho.
- c. Cần sẵn sàng nhận quà tặng của người khác.

* LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Từ nào sau đây trái nghĩa với từ *phức tạp* ?

- a. đơn giản
- b. đơn sơ
- c. đơn cử

2. Tìm các từ nổi trong câu sau :

Tôi bước ra khỏi phòng, tay giữ chặt kính trong tay, không phải như kẻ vừa được nhận một món quà, mà như người chuyển tiếp món quà đó cho người khác với tấm lòng tận tụy.

3. Trạng ngữ trong câu sau chỉ gì ?

Ít hôm sau, như với một người bạn, cô đưa cho tôi một cặp kính.

TG

- a. Chỉ thời gian và sự so sánh.
- b. Chỉ thời gian và phương tiện.
- c. Chỉ thời gian và nguyên nhân.

4. Câu nào sau đây là câu ghép ?

- a. Một cô giáo đã giúp tôi hiểu rõ ý nghĩa phức tạp của việc cho và nhận.
- b. Khi nhìn thấy tôi cầm sách trong giờ tập đọc, cô đã nhận thấy có gì không bình thường, cô liền thu xếp cho tôi đi khám mắt.
- c. Thấy vậy, cô liền kể một câu chuyện cho tôi nghe.

5. Dấu gạch ngang trong câu sau có tác dụng gì ?

– Em không thể nhận được ! Em không có tiền trả đâu thưa cô !

- a. Đánh dấu những ý liệt kê.
- b. Đánh dấu bộ phận giải thích.
- c. Đánh dấu những từ đứng sau nó là lời nói trực tiếp của nhân vật.

6. Điền cặp từ hô ứng vào các chỗ trống cho thích hợp :

- a) Tôi... ^{càng} cầm sách để đọc, cô giáo... ^{càng} nhận ra là mắt tôi không bình thường.
- b) ... ^{càng} cho nhiều... ^{càng} nhận được nhiều... ^{lưu}
- c) Người ta càng biết cho nhiều... ^{thì} họ càng nhận lại được nhiều... ^{tiền}

* CẢM THỤ VĂN HỌC

Theo em, vì sao qua việc tặng kính, cô giáo đã làm cho bạn học sinh cảm thấy mình như một người cho, mình thành người có trách nhiệm ?

* TẬP LÀM VĂN

1. Tưởng tượng em là bạn nhỏ trong câu chuyện đang rất vui sướng khi nhìn thấy cặp kính mà cô giáo tặng. Hãy tả lại cặp kính đó.

2. Em hãy tưởng tượng và viết tiếp câu chuyện về em bé ngày nào nay đã trưởng thành.

*** ĐỌC HIỂU**

CHIẾC BÌ ĐÔNG CỦA ÔNG TÔI

Ông tôi có một cái bì đông đựng nước được dùng từ "ngày xưa ngày xưa", tức là từ khi chưa có tôi. Đạo ấy ông đi bộ đội, hành quân dọc dãy núi Trường Sơn vào miền Nam đánh Mĩ. Ông bảo cái bì đông ấy đã từng theo ông như hình với bóng : lúc xông ra trận, khi ở trong hầm, lại cả lúc xem văn công bộ đội biểu diễn nữa...

Giờ thì cái bì đông ấy đã cũ lắm rồi. Nó to như quả dưa nhưng tròn dẹt, đựng được đến hơn một lít nước. Cái vỏ bằng nhôm cứng của nó được sơn màu xanh lá cây, nhiều chỗ đã móp mép, lộ ra màu bạc xỉn của nhôm. Cái nắp nhựa rất cứng có một sợi dây xích nhỏ buộc chặt vào cổ bì đông, ông bảo để nó khỏi rơi mất. Khi mời ai uống nước, cái nắp nhựa sẽ trở thành một cái cốc, rất tiện. Bao bọc bên ngoài "quả dưa dẹt" ấy là một cái giỏ đeo đan bằng những sợi dây dù, có quai dài đủ vắt qua vai. Những sợi dây cũng màu xanh lá cây, tuy đã sờn nhưng còn rất bền chắc. Những lúc ông treo cái bì đông trên tường, tôi cứ hình dung ra quả thị nằm trong cái túi lưới xinh xắn của chị Thắm. Chỉ khác là quả thị thì màu vàng...

Có lần tôi hỏi ông :

– Ông ơi, ông thích màu xanh lá cây lắm à ?

Ông tôi mỉm cười :

– Thích cháu ạ. Nhưng cái bì đông này phải sơn màu lá cây là để nó lẫn với màu quân phục, lẫn với lá rừng, che mắt thằng giặc !

Lại có lần được ông đèo đi chơi xa, lúc hai ông cháu trú nắng bên đường, tôi mê mẩn cái bì đông và chợt phát hiện bên sườn nó có một lỗ thủng bằng hạt ngô đã được hàn rất khéo. Tôi chưa kịp hỏi thì ông đã giải thích :

– Cái bì đông này đã cứu ông khỏi bị thương đấy. Trong một trận chiến đấu, một mảnh đạn văng vào người ông, may quá nó lại găm đúng vào cái bì đông ông đeo bên người. Ông không việc gì, nhưng nó thì "bị thương".

Ồ thế mà mãi bây giờ ông mới kể ! Nhưng cũng từ đây, tôi đã hiểu vì sao ông tôi lại nâng niu cái bi đồng cũ đến thế. Ông nghỉ hưu đã lâu, nhưng ông vẫn dùng nó để đựng nước uống mỗi khi ra đồng hoặc lúc có việc đi xa. Về nhà ông lại treo ngay ngắn ở đầu giường, như chị Thắm vẫn thích thú treo quả thị hay trái ổi trước bàn học...

(Hồ Thị Mai Quang)

Khoanh tròn chữ cái trước câu trả lời đúng :

1. Bạn nhỏ đã tả chiếc bi đồng bằng những chi tiết nào ?
 - a. Nó to như quả dừa nhưng tròn dẹt.
 - b. Vỏ bằng nhôm cứng sơn màu xanh lá cây.
 - c. Nó được đeo vào người bằng một sợi dây vàng.
 - d. Cái nắp nhựa có một sợi dây xích nhỏ buộc vào cổ bi đồng.
2. Bạn nhỏ trong bài đã so sánh chiếc bi đồng của ông mình với vật gì ?
 - a. Quả dừa.
 - b. Quả thị.
 - c. Cả hai ý trên.
3. Vì sao ông bạn nhỏ lại nâng niu cái bi đồng cũ đến thế ?
 - a. Vì cái bi đồng này rất quý không thể tìm mua ở đâu được.
 - b. Vì cái bi đồng này rất tiện lợi, giúp ông đi đâu xa khỏi khát nước.
 - c. Vì đó là vật kỉ niệm gắn bó thân thiết với những ngày chiến đấu của ông.
4. Câu chuyện muốn nói với em điều gì ?
 - a. Cần trân trọng những đồ vật gắn bó với những kỉ niệm thân thương của mình.
 - b. Cần giữ gìn cẩn thận những đồ vật cũ.
 - c. Những đồ vật tưởng chừng đơn sơ, giản dị nhưng rất tiện ích.

* LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Đặt 2 câu có từ *sơn*, trong đó một câu có từ *sơn* là danh từ, một câu có từ *sơn* là động từ.

2. Dấu hai chấm trong câu sau có tác dụng gì ?

Ông bảo cái bi đồng ấy đã từng theo ông như hình với bóng : lúc xông ra trận, khi ở trong hầm, lại cả lúc xem văn công bộ đội biểu diễn nữa...

3. Dấu ngoặc kép trong câu sau có tác dụng gì ?

Ông không việc gì, nhưng nó thì "bị thương".

4. Câu "Chỉ khác là quả thị màu vàng." thuộc kiểu câu Ai là gì ? hay Ai thế nào ?

5) Tìm cặp từ hô ứng điền vào chỗ trống cho thích hợp :

a) *Trong những ngày chiến đấu, ông đi đến... thì chiếc bi đông cũng theo ông đến...*

b) *... biết nhiều chuyện về chiếc bi đông tôi... quý nó.*

c) *Chị Thắm thích thú với mấy quả thị... thì ông lại gắn bó với chiếc bi đông...*

* CẢM THỤ VĂN HỌC

Nhờ chiếc bi đông mà bạn nhỏ trong câu chuyện hiểu thêm được những gì về người ông của mình ? Đặt mình vào vai bạn ấy để viết đoạn văn kể về điều đó.

* TẬP LÀM VĂN

1. Hãy tưởng tượng để viết một đoạn văn tả chiếc bi đông trong câu chuyện.

2. Hãy viết một đoạn văn tả một đồ vật gắn bó thân thiết với em.

ĐỀ 25

★ ĐỌC HIỂU

CÓ NHỮNG DẤU CÂU

Có một người chẳng may đánh mất dấu phẩy. Anh ta trở nên sợ những câu phức tạp và chỉ tìm những câu đơn giản. Đằng sau những câu đơn giản là những ý nghĩ đơn giản.

Sau đó, không may, anh ta lại làm mất dấu chấm than. Anh bắt đầu nói khe khẽ, đều đều, không ngữ điệu. Anh không cảm thán, không xuýt xoa. Không có gì có thể làm anh ta sung sướng, mừng rỡ hay phần nộ nữa cả. Đằng sau đó là sự thờ ơ đối với mọi chuyện.

Kể đó, anh ta đánh mất dấu chấm hỏi và chẳng bao giờ hỏi ai điều gì nữa. Mọi sự kiện xảy ra ở đâu, dù trong vũ trụ hay trên mặt đất hay ngay trong nhà mình, anh ta cũng không biết. Anh ta đã đánh mất khả năng học hỏi. Đằng sau đó là sự thiếu quan tâm với mọi điều.

Một vài tháng sau, anh ta đánh mất dấu hai chấm. Từ đó anh ta không liệt kê được nữa, không còn giải thích được hành vi của mình nữa. Anh ta đổ lỗi cho tất cả, trừ chính mình.

Cứ mất dần các dấu, cuối cùng anh ta chỉ còn lại dấu ngoặc kép mà thôi. Anh ta không phát biểu được một ý kiến nào của riêng mình nữa, lúc nào cũng chỉ trích, dẫn lời của người khác. Thế là anh ta hoàn toàn quên mất cách tư duy. Cứ như vậy, anh ta đi đến dấu chấm hết.

Thiếu những dấu câu trong một bài văn, có thể bạn chỉ bị điểm thấp vì bài văn của bạn không hay, không ý nghĩa, nhưng đánh mất những dấu câu trong cuộc đời, tuy không ai chấm điểm nhưng cuộc đời bạn cũng vô vị, cũng mất ý nghĩa như vậy.

Mong bạn hãy giữ gìn những dấu câu của mình, bạn nhé !

(Theo Hồng Phương)

Khoanh tròn chữ cái trước câu trả lời đúng :

1. Trong câu chuyện trên, người "đánh mất dấu phẩy" trong cuộc đời sẽ như thế nào ?

- a. Trở thành một người không biết cách dùng dấu phẩy.
- b. Trở thành một người lười suy nghĩ, ngại vất vả.
- c. Trở thành một người viết văn kém.

2. Nếu anh ta "đánh mất dấu chấm than", anh ta sẽ ra sao ?

- a. Trở thành một người suốt ngày buồn rầu, ủ rũ.
- b. Trở thành một người vui sướng, nói cười suốt ngày.
- c. Trở thành một người thờ ơ, mất hết cảm xúc.

3. Nếu "đánh mất dấu chấm hỏi", anh ta sẽ như thế nào ?

- a. Trở thành một người ích kỉ chỉ biết mình.
- b. Trở thành một người hiểu biết hết mọi điều.
- c. Mất khả năng học hỏi, không quan tâm đến mọi điều.

4. Tiếp tục "đánh mất dấu hai chấm" sẽ ra sao ?

- a. Trở thành một người không còn khả năng giải thích, hay đổ lỗi cho người khác và sống vô trách nhiệm.
- b. Trở thành một người vụng về, hay làm hỏng mọi việc.
- c. Trở thành một người hay quên, không nhớ những việc mình làm.

5. Đến khi "chỉ còn dấu ngoặc kép" điều gì sẽ xảy ra ?

- a. Trở thành một người uyên thâm, nhớ hết mọi điều.
- b. Trở thành một người hay trích dẫn lời của người khác, không có chính kiến riêng; chỉ biết nói dựa theo người khác, không chịu độc lập suy nghĩ.
- c. Trở thành một người nói năng rõ ràng, chính xác.

6. Câu "Cứ như vậy, anh ta đi đến dấu chấm hết." có kết thúc ra sao ?

- a. Trở thành một người không có giá trị, sống một cuộc đời vô nghĩa.
- b. Trở thành một người nghèo khổ, mất hết tiền bạc của cải.
- c. Trở thành một người cô đơn, không còn ai thân thích.

★ LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Từ *tư duy* cùng nghĩa với từ nào ?

- a. học hỏi
- b. suy nghĩ
- c. tranh luận

2. Chủ ngữ trong câu "Đằng sau những câu đơn giản là những ý nghĩ đơn giản." là gì ?

- a. Đằng sau
- b. Đằng sau những câu đơn giản
- c. Những câu đơn giản

3. Dấu phẩy trong câu "Anh bắt đầu nói khe khẽ, đều đều, không ngừng điệu." có nhiệm vụ gì ?

- a. Ngăn cách các vị ngữ.
- b. Ngăn cách các vế câu ghép.
- c. Ngăn cách các bộ phận cùng giữ chức vụ bổ trợ cho động từ nói.

4. "Thiếu những dấu câu trong một bài văn, có thể bạn chỉ bị điểm thấp vì bài văn của bạn không hay, không ý nghĩa, nhưng mất những dấu câu trong cuộc đời, tuy không ai chấm điểm nhưng cuộc đời bạn cũng mất ý nghĩa như vậy." Dựa vào ý đầu của câu văn trên, viết 3 câu ghép chính phụ theo từng mẫu câu sau :

- a) Nếu C – V thì C – V.
- b) Vì C – V nên C – V.

5. Các câu trong đoạn văn sau được nối với nhau bằng cách nào ?

Có một người chẳng may đánh mất dấu phẩy. Anh ta trở nên sợ những câu phức tạp và chỉ tìm những câu đơn giản. Đằng sau những câu đơn giản là những ý nghĩ đơn giản.

★ CẢM THỤ VĂN HỌC

Em viết tiếp vào chỗ trống để có đoạn văn khoảng từ 3 – 4 câu :

Mong bạn hãy giữ gìn những dấu câu của cuộc đời mình. Nếu đánh mất chúng thì...

★ TẬP LÀM VĂN

Tưởng tượng các dấu câu : dấu phẩy, dấu chấm than, dấu chấm hỏi, dấu hai chấm đang trò chuyện với nhau về ý nghĩa, vai trò của mình trong viết văn và trong cuộc sống. Em hãy ghi lại đoạn đối thoại đó.

Đề 26

* ĐỌC HIỂU

BA CON BÚP BÊ ĐẦU TIÊN

Ngày đó, gia đình tôi còn rất nghèo. Ba làm thợ mộc, mẹ làm ở vườn ươm, nuôi anh trai tôi đi học và tôi – một con bé lên 5 tuổi.

Anh em tôi không có nhiều đồ chơi : vài mẫu đồ gỗ ba cho để xếp hình, mấy lợn tơ rối làm tóc giả để chơi biểu diễn thời trang mẹ xin ở xưởng. Hôm nào mà ba mẹ không bắt ngủ trưa là tôi phóng vọt sang nhà cái Ngọc hàng xóm chơi ké. Nhà nó rất giàu, có nhiều đồ chơi và đương nhiên, có cả những con búp bê. Lúc nào tôi cũng mong ước có được một con búp bê như thế. Một hôm cha tôi bảo :

– Hôm nay là ngày Nô-en, trước khi ngủ, con hãy cầu nguyện xin ông già Nô-en cho con một con búp bê. Điều ước sẽ thành sự thật.

Sáng hôm sau, tôi hét toáng lên sung sướng khi thấy trong chiếc tất tôi treo ở đầu giường lộ ra một cái đầu búp bê. Tôi dốc ngược chiếc tất ra, không phải là một đầu nhé, mà có tới ba em búp bê : một bé trai bằng gỗ, một bé gái bằng vải tóc xoắn bạch kim và một bé gái nhỏ mũm mĩm bằng giấy bìa bồi. Có một mẫu giấy nhỏ rơi ra từ em búp bê trai và anh tôi đã đọc cho tôi nghe những lời như sau :

"Bé Giang thân mến !

Dù cháu chỉ xin một con búp bê nhưng vì cháu là một em bé ngoan nên ông đã cho cháu một gia đình búp bê. Hãy luôn ngoan và hiếu thảo cháu nhé !

Ông già Nô-en"

Mười lăm năm sau, tôi đã lớn khôn, đã trưởng thành. Anh tôi cho tôi biết sự thật về sự ra đời của những con búp bê.

Thì ra chẳng có một ông già Nô-en áo đỏ nào tặng quà cho tôi, mà có tới ba... ông già Nô-en mặc áo màu đỏ là ba, mẹ và anh tôi. Tối hôm ấy, ba đã tỉ mỉ gọt đẽo khúc gỗ thành con búp bê trai ; mẹ cẩn mẫn chắp những mẫu vải vụn thành bé búp bê ; còn anh tôi, loay hoay cả buổi tối để làm xong con búp bê bằng bìa bồi...

Những ông già Nô-en của con ơi, con thương mọi người nhiều lắm !

(Theo Nguyễn Thị Trà Giang)

Khoanh tròn chữ cái trước câu trả lời đúng :

1. Vì sao bạn nhỏ cầu xin ông già Nô-en một con búp bê ?

- a. Vì bạn thấy bạn Ngọc nhà hàng xóm có búp bê.
- b. Vì đây là phong tục trong đêm Giáng sinh.
- c. Vì gia đình bạn nghèo, không có đồ chơi mà bạn lại rất thích búp bê.

2. Bạn nhỏ đã nhận được gì ?

- a. Một con búp bê thật xinh.
- b. Một gia đình búp bê.
- c. Một chiếc tất chứa đầy đồ chơi đẹp.

3. Ai đã gửi món quà cho bạn ?

- a. Bố, mẹ và anh trai.
- b. Ông già Nô-en.
- c. Những ông già Nô-en.

4. Câu chuyện muốn nói với chúng ta điều gì ?

- a. Muốn được quà Nô-en hãy cầu nguyện xin ông già Nô-en.
- b. Muốn được quà Nô-en hãy là một người con ngoan hiếu thảo.
- c. Thật là hạnh phúc khi được sống trong sự quan tâm, yêu thương của mọi người trong gia đình.

★ LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Chỉ ra các từ nổi trong câu sau và nêu tác dụng của từ nổi thứ nhất và từ nổi thứ ba :

Thì ra chẳng có một ông già Nô-en áo đỏ nào tặng quà cho tôi, mà có tới ba... ông già Nô-en mặc áo màu đỏ là ba, mẹ và anh tôi.

2. a) Tìm bộ phận chủ ngữ, bộ phận vị ngữ và trạng ngữ trong câu sau :

Tối hôm ấy, ba đã tỉ mỉ gọt đẽo khúc gỗ thành con búp bê trai ; mẹ cẩn thận chắp những mảnh vải vụn thành bé búp bê ; còn anh tôi, loay hoay cả buổi tối để làm xong con búp bê bằng bìa bồi...

b) Đặt một câu với từ *loay hoay* và một câu với từ *hì hục*.

3. Nêu tác dụng của dấu hai chấm trong những trường hợp sau :

a) Tôi dốc ngược chiếc tất ra, không phải là một đầu nhé, mà có tới ba em búp bê : một bé trai bằng gỗ, một bé gái bằng vải tóc xoắn bạch kim và một bé gái nhỏ mũm mĩm bằng giấy bìa bồi.

b) Ông cười, bảo tôi :

– Nín đi con. Hôm nay là ngày Nô-en, trước khi ngủ, con hãy cầu nguyện xin ông già Nô-en cho con một con búp bê. Điều ước sẽ thành sự thật.

4. Chỉ rõ các từ ngữ được thay thế để nối câu 1 và câu 2 và các từ ngữ được lặp lại để nối câu 2 và câu 3 trong đoạn văn sau :

Hôm nào mà ba mẹ không bắt ngủ trưa là tôi phóng vọt sang nhà cái Ngọc hàng xóm chơi ké. Nhà nó rất giàu, có nhiều đồ chơi và đương nhiên, có cả những con búp bê. Lúc nào tôi cũng mong ước có được một con búp bê như thế.

* CẢM THỤ VĂN HỌC

Vì sao bạn nhỏ trong câu chuyện lại nói : "Những ông già Nô-en của con ơi, con thương mọi người nhiều lắm !"

* TẬP LÀM VĂN

1. Em hãy viết từ 3 – 4 câu tả một trong ba con búp bê mà bé Giang nhận được trong đêm Giáng sinh.

2. Hãy chuyển đoạn truyện sau thành đoạn đối thoại giữa các nhân vật trong truyện :

Sáng hôm sau, tôi hét toáng lên sung sướng khi thấy trong chiếc tất tôi treo ở đầu giường lộ ra một cái đầu búp bê. Tôi dốc ngược chiếc tất ra, không phải là một đầu nhé, mà có tới ba em búp bê : một bé trai bằng gỗ, một bé gái bằng vải tóc xoắn bạch kim và một bé gái nhỏ mũm mĩm bằng giấy bìa bồi. Có một mẩu giấy nhỏ rơi ra từ em búp bê trai và anh tôi đã đọc cho tôi nghe những lời như sau :

"Bé Giang thân mến !

Dù cháu chỉ xin một con búp bê nhưng vì cháu là một em bé ngoan nên ông đã cho cháu một gia đình búp bê. Hãy luôn ngoan và hiếu thảo cháu nhé !

Ông già Nô-en"

ĐỀ 27

* ĐỌC HIỂU

RAU KHÚC

Sau Tết Nguyên đán, dù trời còn lạnh, sương xuống nhiều nhưng cũng bắt đầu của những trận mưa xuân, thế nào cũng phải rủ nhau đi hái rau khúc. Khúc mọc nhiều nhất ở những chân ruộng mạ bỏ rơm, dọc theo bờ sông... Khúc có hai loại : khúc tẻ và khúc nếp. Chúng chỉ khác nhau ở chỗ, khúc nếp mập hơn, lá to bản hơn, nhiều lông hơn. Mùa rau khúc kéo dài nhưng thời gian có rau ngon lại ngắn. Khi đó mặt ruộng lấp ló màu trắng bạc.

Rau khúc vừa dai lại vừa dẻo. Khúc nếp đưa lên miệng nhai chẳng khác gì kẹo cao su bấy giờ. Rau khúc hái từ ruộng về phải chế biến ngay. Món trứ danh nhất, quái lạ nhất từ rau khúc là bánh khúc. Như bất cứ món bánh dân dã nào, nguyên liệu làm bánh khúc chỉ gồm : bột gạo, đỗ xanh, thịt lợn cùng với gia vị. Nó khác với tất cả các loại bánh khác chính là có thêm rau khúc. Rau khúc giã nhuyễn với bột gạo làm vỏ bánh, màu xanh nhạt, dẻo, dai...

Vào mùa bánh khúc nhà nào cũng như có cỗ đám. Người đốt lò, người xay bột, người giã khúc... Tiếng thềm thình to nhỏ, thanh trầm, trong đục... rộn rã khắp làng. Người ta mời đổi nhau để thưởng thức tài nghệ của nhau.

Cho đến bây giờ tôi vẫn giữ y nguyên trong kí ức cái háo hức, cái sống động của những đêm làng giã khúc. Hồi hộp và mong mỏi nhất là lúc mẻ bánh đầu toả hương thơm như khứa vào con tì, con vị. Chỗ bánh hơi nóng bốc ngùn ngụt. Ấy thế mà những bàn tay lành nghề vẫn thoăn thoắt đưa từng lượt bánh ra ngoài. Mỗi chiếc bánh được đánh bởi những hạt xôi nếp căng mọng. Thôi thì xuyết xoa, thổi nóng phù phù, xoa tay lên tai... nhưng nhất định phải đưa được bánh ra khi còn nóng hôi hổi. Phải vừa ăn vừa thổi mới tận hưởng hết hương vị và cảm giác lạ lùng từ cây rau khúc.

Bạn có thể lấy làm khó hiểu trước sự gắn bó bền chặt của người nông dân với cuộc sống quá đơn sơ của họ. Còn tôi thì không. Bởi vì

ngay giờ đây tôi vẫn có thể sống lại cái cảm giác hạnh phúc tuyệt vời khi buổi sáng nào đó tỉnh dậy đã thấy mẹ đặt sẵn phần một đĩa bánh khúc – thứ bánh mà giờ đây đối với tôi thực sự chỉ còn lại trong nỗi hoài niệm.

(Tạ Duy Anh)

Khoanh tròn chữ cái trước câu trả lời đúng :

1. Rau khúc thường có vào thời gian nào ?

- a. Tết Nguyên đán.
- ☒ b. Sau Tết Nguyên đán.
- c. Vào mùa đông.

2. Nguyên liệu làm bánh khúc gồm những gì ?

- a. Bột gạo, đỗ xanh, thịt lợn cùng với gia vị, gạo nếp.
- b. Bột gạo, lá chuối, đỗ xanh cùng gia vị, gạo nếp.
- ☒ c. Bột gạo, đỗ xanh, thịt lợn cùng gia vị, rau khúc, gạo nếp.

3. Dấu hiệu nào cho biết mùa bánh khúc đã bắt đầu ?

- ☒ a. Tiếng chày giã khúc thậm thình to nhỏ, thanh trầm, trong đục... rộn rã khắp làng.
- b. Mặt ruộng lấp ló màu trắng bạc của rau khúc.
- c. Mẻ bánh đầu toả hương thơm như khứa vào con tì, con vị.

4. Trong bài văn này, tác giả tập trung viết về điều gì ?

- a. Tả cây rau khúc.
- ☒ b. Tả chiếc bánh khúc gắn với những kỉ niệm thân thương của một thời làm bánh khúc ở làng quê mình.
- c. Hướng dẫn cách làm bánh khúc.

5. Vì sao tác giả lại yêu cây rau khúc ?

- ☒ a. Vì rau khúc là một loại cây có vẻ đẹp đặc biệt.
- ☒ b. Vì rau khúc làm nên bánh khúc – một loại bánh ngon gắn với những kỉ niệm thân thương của quê hương, của những người thân yêu của tác giả.
- c. Vì rau khúc có rất nhiều công dụng.

* LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Trong các câu sau, câu nào là câu ghép ?

a. *Rau khúc vừa dai, vừa dẻo.*

b. *Mùa rau khúc kéo dài nhưng thời gian có rau ngon lại ngắn.*

c. *Rau khúc hái từ ruộng về phải chế biến ngay.*

2. Dấu gạch ngang trong câu "Bởi vì ngay giờ đây tôi vẫn có thể sống lại cái cảm giác hạnh phúc tuyệt vời khi buổi sáng nào đó tỉnh dậy đã thấy mẹ đặt sẵn phần một đĩa bánh khúc – thứ bánh mà giờ đây đối với tôi thực sự chỉ còn lại trong nỗi hoài niệm." có tác dụng gì ?

a. Đánh dấu chỗ bắt đầu lời nói của nhân vật trong đối thoại.

b. Đánh dấu phần chú thích trong câu.

c. Đánh dấu các ý trong một đoạn liệt kê.

3. Hai câu "Mùa rau khúc kéo dài nhưng thời gian có rau ngon lại ngắn. Vào những ngày đó mặt ruộng lấp ló màu trắng bạc." liên kết với nhau bằng cách nào ?

a. Lặp từ ngữ.

b. Thay thế từ ngữ.

c. Dùng từ nối.

4. Sau Tết Nguyên đán, dù trời còn lạnh, sương xuống nhiều nhưng cũng bắt đầu của những trận mưa xuân, thế nào cũng phải rủ nhau đi hái rau khúc. Khúc mọc nhiều nhất ở những chân ruộng mạ bỏ rơm, dọc theo bờ sông...

Nếu thay từ *khúc* ở câu thứ hai bằng từ *cỏ* thì hai câu văn trên không còn liên kết với nhau, vì sao ?

5. Hai câu "Chỗ bánh hơi nóng bốc ngùn ngụt. Nhưng những bàn tay lành nghề vẫn thoăn thoắt đưa từng lượt bánh ra ngoài." liên kết với nhau bằng cách nào ?

a. Thay thế từ ngữ, lặp từ ngữ.

b. Dùng từ nối, lặp từ ngữ.

c. Thay thế từ ngữ, dùng từ nối.

★ CẢM THỤ VĂN HỌC

Hãy viết một đoạn văn nói về sự gắn bó của tác giả với chiếc bánh khúc quê hương.

★ TẬP LÀM VĂN

1. Viết một đoạn văn nói về lợi ích của một loài cây.

2. Bánh khúc là một đặc sản của quê hương tác giả Tạ Duy Anh. Dựa vào cách miêu tả, giới thiệu bánh khúc, em hãy viết đoạn văn từ 4 – 5 câu giới thiệu một đặc sản quê em.

ĐỀ 28

★ ĐỌC HIỂU

HOA ĐỎ

Đất nước ta xanh tươi bốn mùa, có hoa quả quanh năm. Nếu quả là phần ngon nhất thì hoa là phần đẹp nhất của cây.

Chỉ nói riêng màu đỏ cũng có bao nhiêu thứ hoa đẹp.

Đỏ tía là hoa chuối. Đỏ tươi là hoa vông, hoa gạo. Màu đỏ của hoa hồng nhưng có quanh năm, ai mà chẳng thích. Hoa mặt trời có nhiều loại, loại cánh đơn màu đỏ cò, cánh sen, loại cánh kép màu hồng và còn có màu đỏ rực như tiết.

Mùa hè hoa mào gà đỏ đến chói mắt. Hoa lựu như những đốm lửa lập lòe về mùa hè. Mùa thu hoa lộc vừng như những tràng pháo đỏ nhỏ treo khá kín đáo trên cành lá nhiều tầng, phải nhìn thấy thảm đỏ dưới gốc ta mới biết trên cành hoa đang nở rộ.

Đương nhiên mùa xuân là mùa hoa đẹp. Thược dược to bằng chiếc đĩa. Thu hải đường như những chùm hoa mọng, nhìn mà muốn ăn. Hải đường lại như những ngọn lửa nhen lên từ nách lá. Cây thu hải đường trồng trong chậu. Còn cây hải đường lại to như cây bưởi. Màu đỏ

của hoa đỗ quỳen làm ta tưởng như cây không biết mọc lá, cây không có lá bao giờ.

Tết đến hoa đào nở thắm. Nó cũng là mùa xuân đấy.

Sau Tết những cây gạo, rồi sau đó là cây vông, sau nữa nhiều ngày mới đến lượt hoa xoan tây thi nhau nở đỏ, xem ai rực rỡ hơn. Cả cây gạo và cây vông khi ra hoa đều không có lá, trông xa tưởng như cảnh đào ngày Tết đã vụt lớn lên, trở thành khổng lồ để kéo dài mùa xuân ra. Hoa gạo, hoa vông cứ mọc lên sáng chói ở đầu làng ven núi hoặc ngay cả trong những thị xã, thành phố.

Ai mà chẳng yêu hoa. Còn nhiều thứ hoa màu đỏ nữa, với nhiều sắc thái đậm nhạt khác nhau, có thứ có hương, có thứ không thơm, nhưng đều làm đất nước và cuộc sống của chúng ta thêm tươi đẹp, thêm đáng yêu, đáng quý.

(Theo Băng Sơn)

Khoanh tròn chữ cái trước câu trả lời đúng :

1. Trong đoạn "Đỏ tía là... màu đỏ rực như tiết.", tác giả đã dùng những từ ngữ chỉ màu đỏ nào để tả các loài hoa ?

- a. đỏ tía, đỏ tươi, đỏ cờ, đỏ rực.
- b. đỏ thắm, đỏ ối, đỏ hồng.
- c. đỏ ong, đỏ chót, đỏ mọng.

2. Đoạn văn tả hoa mùa hè được sử dụng biện pháp nghệ thuật gì ?

- a. So sánh.
- b. Nhân hoá.
- c. Cả so sánh và nhân hoá.

3. Hoa nào nở vào mùa thu ?

- a. Hoa thược dược b. Hoa lựu c. Hoa lộc vừng

4. Hoa nào gọi cho ta cảm giác ngon lành ?

- a. Hoa lộc vừng b. Hoa thu hải đường c. Hoa hải đường

5. Cây gạo và cây vông được so sánh với cái gì ?

a. Những chiếc đèn lồng.

b. Cây đào ngày Tết.

c. Ngọn lửa hồng tươi.

6. Bài văn trên giới thiệu về điều gì ?

a. Những loài hoa nở vào mùa xuân.

b. Các loài hoa màu đỏ trên đất nước ta.

c. Vẻ đẹp của cây trái nước ta.

★ LUYỆN TỪ VÀ CÂU

Khoanh tròn chữ cái trước câu trả lời đúng :

1. Từ nào sau đây không đồng nghĩa với từ *đương nhiên*.

a. tất nhiên

b. mặc nhiên

c. ngẫu nhiên

2. Các từ *xanh tươi, hoa quả, đậm nhạt, tươi đẹp* thuộc kiểu cấu tạo gì ?

a. Từ ghép có nghĩa tổng hợp.

b. Từ ghép có nghĩa phân loại.

c. Từ láy.

3. Trong câu "Còn nhiều thứ hoa màu đỏ nữa, với nhiều sắc thái đậm nhạt khác nhau, có thứ có hương, có thứ không thơm, nhưng đều làm đất nước và cuộc sống của chúng ta thêm tươi đẹp, thêm đáng yêu, đáng quý." có những quan hệ từ nào ?

a. còn, với, có, nhưng.

b. còn, với, nhưng, và, thêm.

c. còn, với, nhưng, và.

4. Câu sau đây thuộc kiểu câu gì ?

Màu đỏ của hoa đỗ quyên làm ta tưởng như cây không biết mọc lá, cây không có lá bao giờ.

a. Câu kể Ai là gì ?

~~b. Câu kể Ai làm gì ?~~

c. Câu kể Ai thế nào ?

5. Chủ ngữ trong câu "Màu đỏ của hoa đỗ quyên làm ta tưởng như cây không biết mọc lá, cây không có lá bao giờ." là gì ?

- a. Màu đỏ
- b. Màu đỏ của hoa đỗ quyên
- c. Hoa đỗ quyên

6. Dấu phẩy trong câu sau có tác dụng gì ?

Màu đỏ của hoa hồng nhung có quanh năm, ai mà chẳng thích.

- a. Ngăn cách các vế câu trong câu ghép.
- b. Ngăn cách các vị ngữ trong câu.
- c. Ngăn cách các trạng ngữ trong câu.

7. Có thể thay thế dấu phẩy thứ nhất trong câu sau bằng dấu câu nào ?

Hoa mặt trời có nhiều loại, loại cánh đơn màu đỏ cò, cánh sen, loại cánh kép màu hồng và còn có màu đỏ rực như tiết.

- a. Dấu chấm
- b. Dấu chấm phẩy
- c. Dấu hai chấm

8. Câu nào sau đây là câu ghép ?

- a. *Đất nước ta xanh tươi bốn mùa, có hoa quả quanh năm.*
- b. *Nếu quả là phần ngon nhất thì hoa là phần đẹp nhất của cây.*
- c. *Chỉ nói riêng màu đỏ cũng có bao nhiêu thứ hoa đẹp.*

9. Hai câu sau liên kết với nhau bằng cách nào ?

Tết đến hoa đào nở thắm. Nó cũng là mùa xuân đấy.

- a. Lặp các từ ngữ.
- b. Dùng từ ngữ nối.
- c. Thay thế từ ngữ.

* CẢM THỤ VĂN HỌC

Ở hai đoạn văn tả mùa hè và mùa xuân, tác giả đã sử dụng biện pháp nghệ thuật gì ? Biện pháp nghệ thuật đó giúp em cảm nhận được những gì về vẻ đẹp của các loài hoa.

* TẬP LÀM VĂN

1. Dựa vào đoạn văn "Đỏ tía là hoa chuối. Đỏ tươi là hoa vông, hoa gạo. Màu đỏ của hoa hồng nhung có quanh năm, ai mà chẳng thích. Hoa mặt trời có nhiều loại : loại cánh đơn màu đỏ cờ, màu cánh sen, loại cánh kép màu hồng và còn có màu đỏ rực như tiết.", hãy viết một trong hai đoạn văn miêu tả màu vàng khác nhau của các loài hoa hoặc màu xanh khác nhau của các loài rau.

Gợi ý : *Vàng... là... Vàng... là... Màu vàng của...*

Xanh... là... Xanh... là... Màu xanh của...

2. Em hãy viết đoạn văn tả một loài hoa được nhắc đến trong bài.

Đề 29

* ĐỌC HIỂU

TRÁI TIM NGƯỜI MẸ

Một cây Bạch Dương xinh đẹp sống trong rừng cùng ba đứa con gái bé bỏng của mình – ba cây Bạch Dương Con non nớt, khảng khiu. Những ngày giá rét, Bạch Dương Mẹ xoè cành, xoè lá che mưa, che gió cho con. Ngày nóng, mẹ lại xoè bóng mát che nắng, bảo vệ con mình. Ba cây Bạch Dương Con lớn rất nhanh và lúc nào cũng vui tươi. Ở bên mẹ, chúng chẳng biết thế nào là lo sợ cả.

Một hôm, cơn mưa dông rất lớn ập tới khu rừng. Sấm sét đùng đùng, chớp giạt nhấp nháy cả bầu trời. Ba cây Bạch Dương Con run rẩy vì hoảng sợ. Bạch Dương Mẹ xoè cành ôm chặt ba đứa con vào lòng và dỗ dành : "Các con đừng sợ ! Sấm sét không nhìn thấy các con đâu, cành của mẹ che kín hết rồi. Mẹ là cây cao nhất trong khu rừng này mà !". Nhưng Bạch Dương Mẹ còn chưa kịp nói hết câu thì một tiếng nổ chói tai vang lên. Tia sét đã đánh trúng Bạch Dương Mẹ, đốt cháy sém cả thân cây. Vẫn nhớ phải bảo vệ các con nên Bạch Dương Mẹ cố hết sức để không bốc cháy. Mưa rào xối xả, gió mạnh gào rít nhưng

Bạch Dương Mẹ vẫn cố đứng vững. Không một phút nào Bạch Dương Mẹ không nhớ bảo vệ các con mình. Không một phút nào mẹ quên xoè cành ôm chặt các con. Chỉ đến khi cơn dông hung tợn đã qua, gió đã thôi gầm rú, ánh nắng đã tràn về thì thân Bạch Dương Mẹ mới chịu gục ngã. Khi ngã, Bạch Dương Mẹ vẫn cố thì thầm : "Các con đừng sợ, mẹ không bỏ các con đâu. Tia sét không đánh nổi trái tim mẹ, trái tim mẹ vẫn còn nguyên lành. Thân cây bị đổ của mẹ sẽ bị rêu cỏ phủ đầy, nhưng trái tim mẹ thì không bao giờ ngừng đập, không bao giờ...". Nói đến đây, thân cây mẹ đổ gục xuống nhưng không hề làm gãy cành lá của ba đứa con mình.

Từ đó đến nay, xung quanh gốc cây đổ là ba cây Bạch Dương khoẻ mạnh, tốt tươi. Bên cạnh đó, một thân cây nằm trên mặt đất, cỏ và rêu phủ đầy. Nếu các bạn có dịp đến nơi ấy trong khu rừng, xin hãy ngồi nghỉ trên thân cây đó – nó mềm mại đến lạ kì ! Sau đó, bạn hãy nhắm mắt lại và lắng nghe. Rất có thể bạn sẽ nghe thấy tiếng trái tim đang đập trong đó. Trái tim người mẹ.

(Ngô Linh Nga)

Khoanh tròn chữ cái trước câu trả lời đúng :

1. Bạch Dương Mẹ đã chăm sóc con chu đáo như thế nào ?

- a. Những ngày giá rét, Bạch Dương Mẹ xoè cành, xoè lá che mưa, che gió cho con. Ngày nóng, Bạch Dương Mẹ lại xoè bóng mát che nắng, bảo vệ con mình.
- b. Ba cây Bạch Dương Con lớn nhanh, vui tươi nhờ có mẹ chăm sóc.
- c. Bạch Dương Mẹ làm cho các con chẳng biết thế nào là lo sợ cả.

2. Bạch Dương Mẹ đã làm những gì để bảo vệ con trong cơn dông tố ?

- a. Bạch Dương Mẹ xoè cành ôm chặt ba đứa con vào lòng và dỗ dành : "Các con đừng sợ ! Sấm sét không nhìn thấy các con đâu, cành của mẹ che kín hết rồi. Mẹ là cây cao nhất trong khu rừng này mà !"
- b. Bạch Dương Mẹ cố hết sức để không bốc cháy. Mưa rào xối xả, gió mạnh gào rít nhưng Bạch Dương Mẹ vẫn cố đứng vững.
- c. Bạch Dương Mẹ ngã xuống nhưng không hề làm gãy cành lá của ba đứa con mình.
- d. Cả 3 ý trên.

3. Chi tiết nào về tình yêu con của Bạch Dương Mẹ làm em xúc động nhất ?

a. Khi ngã, Bạch Dương Mẹ vẫn cố thì thầm : "Các con đừng sợ, mẹ không bỏ các con đâu. Tia sét không đánh nổi trái tim mẹ, trái tim mẹ vẫn còn nguyên lành. Thân cây bị đổ của mẹ sẽ bị rêu cỏ phủ đầy, nhưng trái tim mẹ thì không bao giờ ngừng đập, không bao giờ..."

b. Không một phút nào Bạch Dương Mẹ không nhớ bảo vệ các con mình.

c. Không một phút nào mẹ quên xoè cánh ôm chặt các con.

4. Câu chuyện muốn nói với chúng ta điều gì ?

a. Các bà mẹ luôn biết cách chăm sóc con cái của họ.

b. Tình mẹ yêu con là bất diệt.

c. Sức sống mãnh liệt của cây Bạch Dương.

* LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Tìm một từ đồng nghĩa với từ *bất diệt* và đặt một câu với từ đó.

2. Từ *trái tim* trong bài mang nghĩa gì ? Nó được dùng với nghĩa gốc hay nghĩa chuyển ?

3. Câu "Mưa rào xối xả, gió mạnh gào rít nhưng Bạch Dương Mẹ vẫn cố đứng vững." có mấy vế câu ?

a. Một vế câu.

b. Hai vế câu.

c. Ba vế câu.

4. Những Bạch Dương Mẹ còn chưa kịp nói hết câu thì một tiếng nổ chói tai vang lên.

a) Câu trên là câu đơn hay câu ghép ? Tìm chủ ngữ, vị ngữ của câu đó.

b) Câu trên có những quan hệ từ nào ? Chúng có tác dụng gì ?

5. Dấu gạch ngang trong câu sau có tác dụng gì ?

Nếu các bạn có dịp đến nơi ấy trong khu rừng, xin hãy ngồi nghỉ trên thân cây đó – nó mềm mại đến lạ kì !

6. Các câu trong lời nói của Bạch Dương Mẹ được liên kết với nhau bằng cách nào ?

Khi ngã, Bạch Dương Mẹ vẫn cố thì thầm : "Các con đừng sợ, mẹ không bỏ các con đâu. Tia sét không đánh nổi trái tim mẹ, trái tim mẹ vẫn còn nguyên lành. Thân cây bị đổ của mẹ sẽ bị rêu cỏ phủ đầy, nhưng trái tim mẹ thì không bao giờ ngừng đập, không bao giờ..."

*** CẢM THỤ VĂN HỌC**

"Rất có thể bạn sẽ nghe thấy tiếng trái tim đang đập trong đó. Trái tim người mẹ."

Hãy tưởng tượng em đã nghe thấy tiếng trái tim Bạch Dương Mẹ. Trái tim đó nói với em điều gì ?

*** TẬP LÀM VĂN**

1. Dựa vào những hình ảnh trong đoạn 2 và đoạn 3 hãy tả lại cảnh dông bão trong khu rừng và cảnh Bạch Dương Mẹ ra sức bảo vệ các con mình trong cơn bão dông đó.

2. Hãy viết đoạn văn tả một khu rừng mà em có dịp đến thăm.

ĐỀ 30

*** ĐỌC HIỂU**

TẠI SAO MẸ LẠI KHÓC ?

Một cậu bé hỏi mẹ :

– Tại sao mẹ lại khóc ?

Người mẹ đáp :

– Vì mẹ là một phụ nữ.

– Con không hiểu. – Cậu bé ngơ ngác.

Người mẹ ôm chặt con và âu yếm :

– Con không bao giờ hiểu được nhưng nó là như thế đấy...

Thời gian trôi đi. Cậu bé lại hỏi cha :

– Sao mẹ lại khóc hả cha ?

– Tất cả phụ nữ đều như thế, con yêu ạ. – Người cha mỉm cười đáp.

Khi cậu bé trở thành một người đàn ông, anh vẫn thường tự hỏi :
"Tại sao phụ nữ lại khóc nhỉ ?"

Cuối cùng, anh tìm đến một nhà hiền triết. Nghe hỏi, nhà hiền triết đáp : "Khi Thượng đế tạo ra phụ nữ, Người đã làm cho họ thật đặc sắc. Người làm cho họ đôi vai cứng cáp để che chở được cả thế giới, đôi tay họ mát lạnh để săn sóc yêu thương và Người cho họ một sức mạnh tiềm ẩn để mang nặng đẻ đau.

Người cho họ một sự dũng cảm để nuôi dưỡng và chăm sóc gia đình, người thân, bạn bè ngay cả trong những lúc mọi người dường như buông trôi, dù có nhọc nhằn đến mấy đi nữa họ cũng không bao giờ than thở... Người cho họ tình cảm để họ yêu thương con cái, ngay cả lúc con họ gây cho họ đau khổ.

Người cho họ sức mạnh để chăm sóc người chồng của họ, để bảo vệ trái tim anh ta... Người cho họ sự khôn ngoan để biết rằng một người chồng tốt sẽ không bao giờ làm tổn thương vợ mình, hiểu rõ sự chịu đựng của người phụ nữ và cô ta luôn thấp thoáng sau mỗi thành công của người chồng.

Để làm được những việc nhọc nhằn đó, Người đã cho họ những giọt nước mắt để rơi, để họ sử dụng bất cứ lúc nào và đây là điểm yếu duy nhất của họ. Khi con thấy họ khóc, hãy nói với họ con yêu họ biết bao và nếu họ vẫn khóc, con hãy làm trái tim họ được bình yên."

(Theo Võ Đức Duy)

Khoanh tròn chữ cái trước câu trả lời đúng :

1. Theo lời nhà hiền triết, người phụ nữ được Thượng đế tạo nên có những điểm tốt đẹp đặc sắc nào ?

a. Người phụ nữ có đôi vai cứng cáp để che chở cả thế giới, có đôi tay mát lạnh để săn sóc yêu thương, có sức mạnh tiềm ẩn để mang nặng đẻ đau.

b. Người phụ nữ rất dễ rơi nước mắt.

- c. Người phụ nữ có sự dũng cảm để nuôi dưỡng chăm sóc gia đình, tình cảm để yêu thương con cái, sức mạnh để chăm sóc người chồng, có sự khôn ngoan và biết chịu đựng.

2. Nhà hiền triết giải thích tại sao phụ nữ lại khóc ?

a. Vì mắt của họ có nhiều nước mắt hơn người đàn ông.

☒ b. Họ khóc để làm vơi đi những nhọc nhằn và đau khổ mà họ phải chịu đựng trong cuộc sống.

c. Để làm cho người khác thương xót mình.

3. Nhà hiền triết khuyên chúng ta nên làm gì khi thấy phụ nữ khóc ?

☒ a. Nói với họ những lời yêu mến và làm trái tim họ được bình yên.

b. Nắm lấy tay họ và nói lời an ủi.

c. Để yên cho họ khóc và đừng làm phiền đến họ.

4. Câu chuyện muốn nói với em điều gì ?

a. Người phụ nữ rất nhạy cảm, dễ bị thương tổn và dễ khóc.

b. Người phụ nữ rất tài giỏi, hãy dành cho họ quyền lãnh đạo.

☒ c. Người phụ nữ có sức mạnh, giàu lòng yêu thương và đức hi sinh.

* LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Từ nào không thể thay thế cho từ *Thượng đế* trong câu chuyện trên :

a. Ngọc hoàng

c. Tạo hoá

b. Trời

d. Tự nhiên

2. Tìm các tính từ nói về phẩm chất của người phụ nữ có trong câu chuyện trên.

3. Các dấu phẩy trong những câu sau có tác dụng gì ?

Để làm được những việc nhọc nhằn đó, Người đã cho họ những giọt nước mắt để rơi. Khi con thấy họ khóc, hãy nói với họ con yêu họ, biết bao và nếu họ vẫn khóc, con hãy làm trái tim họ được bình yên.

4. Câu sau là câu đơn hay câu ghép ? Bộ phận nằm giữa hai dấu phẩy giữ chức vụ gì ?

Thượng đế cho người phụ nữ sự dũng cảm để nuôi dưỡng và chăm sóc mọi người, dù có nhọc nhằn đến mấy đi nữa, họ cũng không bao giờ than thở.

* CẢM THỤ VĂN HỌC

Đặt mình vào vai cậu bé trong câu chuyện, viết tiếp vào câu sau để nói lên những cảm xúc của mình.

Mẹ ơi, con đã hiểu vì sao mẹ lại khóc...

* TẬP LÀM VĂN

1. Dựa vào câu chuyện *Tại sao mẹ lại khóc ?*, em hãy viết một đoạn văn nói về đức tính tốt đẹp và vai trò của người phụ nữ.

2. Hãy viết một đoạn văn ngắn về mẹ của em.

Đề 31

* ĐỌC HIỂU

XĂN-TA CLỐT LÀ... TRAI HAY GÁI ?

Tin tức đi, đúng ra chúng ta phải gọi Xăn-ta Clốt... là bà già Nô-en vì người ấy chẳng thể nào là... đàn ông được. Chứng minh nè :

– Con trai chẳng thích đi mua sắm, bởi vậy chỉ có bà già Nô-en mới có thể đẩy xe đi khắp siêu thị mua đủ loại quà cho trẻ em khắp thế giới.

– Con trai thì... thà chết chứ hổng chịu mặc lên người bộ quần áo đồ chót từ đầu đến chân như vậy.

– Giáng sinh là dịp để bạn bè gặp gỡ, hội họp, con trai cũng chẳng chịu từ bỏ để đi phân phát quà đâu.

– Con trai không đòi nào đủ kiên nhẫn để trả lời quá nhiều thư theo yêu cầu như vậy.

– Cuối cùng, chỉ có con gái mới có thể thực hiện hết nhiệm vụ được giao trong đêm Giáng sinh mà không quên một hoặc hai điều gì đó. He... he...

Hừm, nhưng Xăn-ta Clốt cũng có thể là đàn ông lắm chứ, nghĩ xem nhé !

- Làm sao con gái có đủ sức khoẻ để phân phát bao nhiêu là quà chỉ trong một đêm được chứ ?

- Con gái chẳng bao giờ chịu đi mua đồ một mình mà không có ai... xách đồ giúp mình như thế đâu !

- Thử hỏi, có con gái nào chịu mặc một bộ quần áo đỏ từ năm này qua năm khác, mà lại là mô-đen của 500 năm trước không ?

- Chỉ có con trai mới có thể vừa mua quà vừa xuất phát nhanh vì họ không cần phải trang điểm và làm tóc.

- Còn nữa, bà già Nô-en sẽ chẳng bao giờ chịu cảnh đi một mình trong tuyết rơi và nhìn gia đình người khác sum họp đâu...

Ui, đau đầu quá, vậy cuối cùng Xăn-ta Clốt là con trai hay con gái đây ?

(Nô-bi-fa)

Khoanh tròn chữ cái trước câu trả lời đúng :

1. Theo bạn thứ nhất, Xăn-ta Clốt phải gọi là bà già Nô-en chứ không phải là ông già Nô-en, vì sao ?

- a. Vì con gái thích ăn diện và thích tụ họp gặp gỡ bạn bè.
- b. Vì con gái khoẻ mạnh nên đủ sức để phát hết quà trong đêm Giáng sinh.
- c. Chỉ có con gái mới đủ kiên nhẫn trả lời rất nhiều thư theo yêu cầu, chịu mặc quần áo đỏ chót từ đầu đến chân, đẩy xe đi khắp siêu thị mua quà, thực hiện hết các nhiệm vụ được giao mà không bỏ sót nhiệm vụ nào.

2. Theo bạn thứ hai, Xăn-ta Clốt phải là ông già Nô-en, vì sao ?

- a. Vì con trai mới có đủ sức khoẻ để đi phân phát quà trong đêm, chịu đi mua đồ một mình mà không cần ai giúp, không chạy theo mốt, dám mặc mãi một mô-đen quần áo có từ 500 năm trước, vừa mua quà vừa phát nhanh, chịu đi một mình trong tuyết rơi và nhìn gia đình người khác sum họp.
- b. Vì con trai thích ăn mặc loè loẹt và cẩn thận không bao giờ quên điều gì.
- c. Vì con trai thích mua sắm và biết cách giúp đỡ nhau.

3. Câu chuyện hài hước này cười những đặc điểm gì của con gái ?

- a. Hay ăn quà vặt, thích tụ tập, hội họp.
- b. Hay nói chuyện riêng, không cần thận, hay quên.
- c. Thích mua sắm, chạy theo mốt, hay nhờ vả, ghen tị.

4. Câu chuyện này cười những nhược điểm gì của con trai ?

- a. Thích tụ tập hội họp, không kiên nhẫn, thiếu cần thận chu đáo.
- b. Thích quậy phá, trêu chọc người khác.
- c. Hay hút thuốc, uống rượu.

* LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Câu nào là câu ghép ?

- a. Bà già Nô-en sẽ chẳng bao giờ chịu cảnh đi một mình trong tuyết rơi và nhìn gia đình người khác sum họp đầu...
- b. Con trai chẳng thích đi mua sắm, bởi vậy chỉ có bà già Nô-en mới có thể đẩy xe đi khắp siêu thị mua đủ loại quà cho trẻ em khắp thế giới.
- c. Con trai không đòi nào đủ kiên nhẫn để trả lời quá nhiều thư theo yêu cầu như vậy.

2. Trong câu ghép "Chỉ có con trai mới có thể vừa mua quà vừa xuất phát nhanh vì họ không cần phải trang điểm và làm tóc." từ nào nối các vế câu ?

- a. vừa... vừa...
- b. chỉ có
- c. vì

3. Dấu phẩy thứ hai trong câu "Giáng sinh là dịp để bạn bè gặp gỡ, hội họp, con trai cũng chẳng chịu từ bỏ để đi phân phát quà đầu." có tác dụng gì ?

- a. Ngăn cách các vế câu ghép.
- b. Ngăn cách trạng ngữ với vế câu.
- c. Ngăn cách các từ cùng làm vị ngữ.

4. Viết một câu văn (có sử dụng dấu phẩy ngăn cách trạng ngữ với chủ ngữ và vị ngữ) giải thích vì sao Xăn-ta Clốt là đàn bà.

* CẢM THU VĂN HỌC

Bài viết của tác giả Nô-bi-ta thật hài hước và ngộ nghĩnh. Em viết tiếp vào câu sau để có những câu văn cười thói ăn quà vặt, nói chuyện riêng trong lớp của một bạn nữ :

Bạn ấy tóc thì ngắn lại nghịch ngợm nhưng đích thị là con gái rồi, vì con trai thì...

* TẬP LÀM VĂN

1. Hãy viết đoạn văn tả ông già Nô-en.

2. Hãy viết một đoạn văn tả quang cảnh đêm Giáng sinh.

ĐỀ 32

* ĐỌC HIỂU

CHIẾC KÉN BƯỚM

Có một anh chàng tìm thấy một cái kén bướm. Một hôm anh ta thấy kén hé ra một lỗ nhỏ. Anh ta ngồi hàng giờ nhìn chú bướm nhỏ cố thoát mình ra khỏi chiếc lỗ nhỏ xíu. Rồi anh ta thấy mọi việc không tiến triển gì thêm. Hình như chú bướm không thể cố được nữa. Vì thế, anh ta quyết định giúp chú bướm nhỏ. Anh ta lấy kéo rạch lỗ nhỏ cho to thêm. Chú bướm dễ dàng thoát ra khỏi cái kén nhưng thân hình nó thì sưng phồng lên, đôi cánh thì nhăn nhúm. Còn chàng thanh niên thì cứ ngồi quan sát với hi vọng một lúc nào đó thân hình chú bướm sẽ xẹp lại và đôi cánh đủ rộng hơn để nâng đỡ thân hình chú. Nhưng chẳng có gì thay đổi cả ! Sự thật là chú bướm phải bò loang quanh suốt quãng đời còn lại với đôi cánh nhăn nhúm và thân hình sưng phồng. Nó sẽ không bao giờ bay được nữa. Có một điều mà người thanh niên không hiểu : cái kén chật chội khiến chú bướm phải nỗ lực mới thoát ra khỏi cái lỗ nhỏ xíu kia chính là quy luật của tự nhiên tác động lên đôi cánh và có thể giúp chú bướm bay ngay khi thoát ra ngoài.

Đôi khi đấu tranh là điều cần thiết trong cuộc sống. Nếu ta quen sống một cuộc đời phẳng lặng, ta sẽ mất đi sức mạnh tiềm tàng mà bẩm sinh mọi người đều có và chẳng bao giờ ta có thể bay được. Vì thế, nếu bạn thấy mình đang phải vượt qua nhiều áp lực và căng thẳng thì hãy tin rằng sau đó bạn sẽ trưởng thành hơn.

(*Nông Lương Hoài*)

Khoanh tròn chữ cái trước câu trả lời đúng :

1. Chú bướm nhỏ cố thoát mình ra khỏi chiếc lỗ nhỏ xíu để làm gì ?
 - a. Để khỏi bị ngột thở.
 - b. Để nhìn thấy ánh sáng vì trong kén tối quá.
 - c. Để trở thành con bướm thật sự trưởng thành.
2. Vì sao chú bướm nhỏ chưa thoát ra khỏi cái kén được ?
 - a. Vì chú yếu quá.
 - b. Vì không có ai giúp chú.
 - c. Vì chú chưa phát triển đủ để thoát ra khỏi kén.
3. Chú bướm nhỏ đã thoát ra khỏi kén bằng cách nào ?
 - a. Chú đã cố gắng hết sức để làm rách cái kén.
 - b. Chú đã cắn nát chiếc kén để thoát ra.
 - c. Có ai đó đã làm lỗ rách to thêm nên chú thoát ra dễ dàng.
4. Điều gì xảy ra với chú bướm khi thoát ra ngoài kén ?
 - a. Bò loanh quanh cả đời và không bao giờ bay được nữa với đôi cánh nhăn nhúm và thân hình sưng phồng.
 - b. Dạng rộng cánh bay lên cao.
 - c. Phải mất mấy hôm mới bay lên được.
5. Câu chuyện muốn nói với em điều gì ?
 - a. Đừng bao giờ gắng sức làm điều gì, mọi chuyện tự nó sẽ đến.
 - b. Phải tự mình nỗ lực vượt qua khó khăn, khó khăn giúp ta trưởng thành hơn.
 - c. Đừng bao giờ giúp đỡ ai việc gì, vì chẳng có sự giúp đỡ nào có lợi cho mọi người.

★ LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Từ *kén* trong các câu sau là danh từ, động từ hay tính từ ?

- a) *Công chúa đang kén phò mã.*
- b) *Một hôm anh ta thấy kén hé ra một lỗ nhỏ.*
- c) *Tính nó kén lắm.*

2. Dấu hai chấm trong câu "Có một điều mà người thanh niên không hiểu : cái kén chặt chội khiến chú bướm phải nỗ lực mới thoát ra khỏi cái lỗ nhỏ xíu kia chính là quy luật của tự nhiên tác động lên đôi cánh và có thể giúp chú bướm bay ngay khi thoát ra ngoài." có nhiệm vụ gì ?

- a. Báo hiệu bộ phận câu đứng sau là lời nói của nhân vật.
- b. Báo hiệu bộ phận câu đứng sau là lời giải thích cho bộ phận đứng trước.
- c. Báo hiệu bộ phận câu đứng sau là sự liệt kê.

3. Dấu phẩy trong câu sau có tác dụng gì ?

Nếu ta quen sống một cuộc đời phẳng lặng, ta sẽ mất đi sức mạnh tiềm tàng mà bẩm sinh mọi người đều có và chẳng bao giờ ta có thể bay được.

- a. Ngăn cách các vế câu.
- b. Ngăn cách trạng ngữ với chủ ngữ và vị ngữ.
- c. Ngăn cách các từ cùng làm vị ngữ.

4. Dựa vào ý của câu ghép chính phụ "Vì chàng thanh niên thấy chú bướm nhỏ không thoát ra được khỏi tổ nên anh ta quyết định giúp nó".

- a) Viết một câu đơn có trạng ngữ chỉ nguyên nhân, nhớ dùng dấu phẩy để ngăn cách trạng ngữ và vế câu.
- b) Viết một câu ghép đẳng lập có dấu phẩy ngăn cách hai vế câu.

5. Cho hai vế câu :

- *Anh muốn giúp chú bướm.*
- *Anh lấy kéo rạch lỗ nhỏ ở chiếc kén cho tọt thêm.*

Hãy viết :

- a) Một câu ghép đẳng lập có 2 vế nối với nhau bằng dấu phẩy.
- b) Một câu ghép đẳng lập có 2 vế nối với nhau bằng dấu hai chấm.

* CẢM THỤ VĂN HỌC

Đặt mình vào vai chú bướm nhỏ hoặc chàng thanh niên trong câu chuyện, em hãy viết đoạn văn nói về bài học mà mình rút ra được.

* TẬP LÀM VĂN

Hãy tưởng tượng và viết đoạn văn tả con bướm yếu ớt không bao giờ bay lên được trong câu chuyện trên.

Đề 33

* ĐỌC HIỂU

5 CÂY SỐ VÀ RẤT NHIỀU YÊU THƯƠNG

Khi tôi sắp học hết lớp 1 thì mẹ bị ốm một trận rất nặng phải vào bệnh viện. Tôi cứ lèo nhèo đòi vào chơi với mẹ nhưng bố kiên quyết không cho. Tôi nhớ mẹ kinh khủng. Đã thế, tôi mặc kệ hết, bố không cho tôi vào thăm thì tôi tự đi !

Trưa, ăn cơm xong, tôi đội chiếc mũ vải, hăm hở bước ra khỏi nhà. Nhưng đường thì xa mà trời lại nắng ỏi ỏi nên nổi hạo hức ban đầu của tôi bẹp đi. Đi được nửa đường thì hai "que tăm" của con bé lớp 1 như tôi mới rã ra. Tôi ngồi phịch xuống nhưng rồi lại bật dậy ngay. Kiểu gì thì hôm nay tôi cũng phải gặp mẹ bằng được. Đi được một đoạn thì... phụt ! Cái dép đáng ghét bị đứt quai. Đá sỏi được thể cứ nhè bàn chân của tôi mà chọc, đau buốt. Vậy mà tôi vẫn đến được cái chợ gần bệnh viện. Tôi biết là mẹ thích ăn bánh khoai nên mua năm cái bánh nóng mang vào.

Đến gần cổng bệnh viện, tôi ngần ra : Bệnh viện rộng thế thì biết mẹ ở phòng nào ? Vậy là tôi ôm gói bánh chạy lung tung tới từng phòng

tìm mẹ, mặc cho mồ thấm cả vào cái áo trắng mới tinh. Đến phòng thứ mười mấy thì tôi hoảng sợ thực sự, đứng khóc âm ỉ ở hành lang. Một bác sĩ mặc áo trắng đi qua dừng lại hỏi chuyện. Nghe tôi vừa nấc vừa nói tên và tả mẹ, bác ấy cười : "Đi theo bác, bác biết chỗ mẹ cháu đấy !". Tôi chạy theo bác ấy đến khu nhà ở góc bệnh viện. Mẹ đang ngồi đọc sách, thấy tôi vào thì bật dậy...

Hôm ấy, tôi nhận được một cái cốc vào trán và... bốn cái bánh khoai. Mẹ ăn rất nhiệt tình dưới con mắt theo dõi chăm chú của tôi và cũng rất nhiệt tình nhờ tôi... ăn hộ chỗ còn lại. Tôi cũng nhớ là chưa bao giờ được mẹ ôm và thơm vào má nhiều như thế.

Tôi vui quá nên cũng chẳng sợ lắm khi bố chỉh cho một trận vì sự liều lĩnh của mình. Mãi về sau, bố mẹ vẫn chưa hết ngạc nhiên tại sao một đứa trẻ sáu tuổi lại có thể tự đi một mình quãng đường dài không dưới 5 cây số như thế.

Tôi bây giờ vẫn là một đứa rất thích xê dịch. Hễ có cơ hội là sẵn sàng khoác ngay cái ba lô to vật vã lên lưng, đi. Nhưng chưa có chuyến đi nào nhớ lâu như lần đi thăm mẹ ốm hôm ấy. Đó là chuyến "du lịch bụi" đầu tiên của con bé sáu tuổi như tôi. Chuyến đi dài 5 cây số và rất nhiều yêu thương !

(Theo Đào Thị Hồng Hạnh)

Khoanh tròn chữ cái trước câu trả lời đúng :

1. Mẹ bạn nhỏ bị ốm nằm trong bệnh viện khi bạn đang học lớp mấy ?

a. Lớp 1.

b. Lớp 2.

c. Lớp 3.

2. Bạn nhỏ quyết định điều gì ?

a. Tự tìm đến bệnh viện thăm mẹ.

b. Thuyết phục bố đưa đi thăm mẹ.

c. Ở nhà chờ mẹ từ bệnh viện về.

3. Những khó khăn nào bạn nhỏ đã gặp phải trên đường đến bệnh viện thăm mẹ ?

a. Đường xa, trời nóng.

b. Chân mỏi rã rời, dép đứt.

- c. Trời mưa, đường rất trơn.
- d. Đá sỏi chọc vào chân đau buốt.

4. Theo em vì sao hôm đó bạn nhỏ lại được mẹ ôm và thơm vào má nhiều như thế ?

- a. Vì mẹ bạn lo lắng cho bạn.
- b. Vì mẹ bạn yêu bạn và rất cảm động trước tình cảm của bạn.
- c. Vì trông bạn hôm đó rất xinh, đáng yêu.

5. Trong câu "Tôi vui quá nên cũng chẳng sợ lắm khi bố chỉnh cho một trận vì sự liều lĩnh của mình.", *sự liều lĩnh* chỉ việc gì ?

- a. Chỉ việc một đứa trẻ sáu tuổi tự đi một mình quãng đường dài 5 cây số đến bệnh viện thăm mẹ.
- b. Chỉ việc một đứa trẻ biết mua bánh khoai ở chợ vào bệnh viện làm quà thăm mẹ.
- c. Chỉ việc một bạn nhỏ dám gặp bác sĩ để tìm mẹ.

6. Dòng nào nêu nhận xét đúng nhất về bạn nhỏ trong câu chuyện ?

- a. Bạn là người thật hiếu động.
- b. Bạn là người mạnh mẽ dũng cảm.
- c. Bạn là người con hiếu thảo, giàu tình cảm.

* LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Tìm từ chỉ mức độ cao của nỗi nhớ như từ *kinh khủng* trong câu "Tôi nhớ mẹ kinh khủng".

2. Tìm từ, cụm từ, thành ngữ có tiếng *năng* chỉ năng to.

3. Tìm từ có tiếng *mỏi* mang nghĩa "rất mỏi".

4. Trong câu "Hễ có cơ hội là sẵn sàng khoác ngay cái ba lô to vật vơ lên lưng, đi.", từ *cơ hội* thuộc từ loại nào ?

- a. Danh từ
- b. Động từ
- c. Tính từ

5. Câu "Tôi bây giờ vẫn là một đứa thích xê dịch." thuộc kiểu câu gì ?

- a. Câu kể Ai là gì ?
- b. Câu kể Ai làm gì ?
- c. Câu kể Ai thế nào ?

6. Câu nào sau đây là câu ghép ?

- a. *Tôi chạy theo bác ấy đến khu nhà ở góc bệnh viện.*
- b. *Đến phòng thứ mười mấy thì tôi hoảng sợ thực sự, đứng khóc âm ỉ ở hành lang.*
- c. *Tôi cứ lèo nhèo đòi vào chơi với mẹ nhưng bố kiên quyết không cho vào.*

7. Mỗi dấu phẩy trong câu sau có tác dụng gì ?

Trưa, ăn cơm xong, tôi đội chiếc mũ vải, hăm hở bước ra khỏi nhà.

8. Dấu ngoặc kép trong câu *Đó là chuyến "du lịch bụi" đầu tiên của con bé sáu tuổi như tôi* có tác dụng gì ?

- a. Trích dẫn lời nói của nhân vật.
- b. Báo hiệu từ dùng trong ngoặc kép được hiểu theo nghĩa đặc biệt.
- c. Báo hiệu nguồn trích dẫn.

*** CẢM THỤ VĂN HỌC**

Theo em, vì sao bạn nhỏ lại nói về chuyến "du lịch bụi" của mình là chuyến đi dài 5 cây số và rất nhiều yêu thương ?

*** TẬP LÀM VĂN**

1. Em bé trong câu chuyện đã nói tên và tả mẹ mình cho bác sĩ. Em hãy hình dung và ghi lại lời tả đó.

2. Dựa vào những chi tiết ở đoạn 3, em hãy viết đoạn văn tả lại hình dáng bạn nhỏ tay ôm gói bánh khoai đang hốt hải đi tìm mẹ.

ĐỀ 34

*** ĐỌC HIỂU**

TÌNH YÊU, GIÀU SANG VÀ SỰ THÀNH CÔNG

Nhà nọ có hai vợ chồng và một cô con gái. Một hôm, có ba người đàn ông râu dài bạc trắng đến ngồi trước cửa nhà họ. Họ không hề quen ai trong số ba người này. Tuy nhiên vốn là những người tốt bụng,

họ nói : "Chúng tôi không biết các ông nhưng chắc là các ông đang rất đói, xin mời các ông vào nhà ăn một chút gì đó."

– Ba chúng tôi không thể vào nhà ông bà cùng một lúc được. – Họ trả lời.

– Sao lại thế ? – Cả hai vợ chồng ngạc nhiên hỏi.

Một người giải thích : "Tên tôi là Tình Yêu, ông này là Giàu Sang, còn ông kia là Thành Công. Bây giờ xin các vị quyết định xem ai trong chúng tôi sẽ là người được mời vào nhà."

– Tuyệt thật ! – Người chồng vui mừng. – Đây đúng là một cơ hội tốt. Chúng ta hãy mời ngài Giàu Sang. Ngài sẽ ban cho chúng ta thật nhiều tiền bạc và của cải !

Người vợ không đồng ý : "Thế tại sao chúng ta lại không mời ngài Thành Công nhỉ ? Chúng ta sẽ có quyền cao chức trọng và được mọi người kính nể."

Hai vợ chồng tranh cãi một lúc lâu mà vẫn chưa ai quyết định được. Cô con gái nãy giờ yên lặng đứng nghe bỗng lên tiếng đề nghị : "Chúng ta nên mời ngài Tình Yêu là tốt hơn cả. Nhà mình tràn ngập tình thương yêu ấm áp và ngài sẽ cho chúng ta thật nhiều hạnh phúc".

– Có lẽ chúng ta nên nghe lời khuyên của con gái. – Người chồng suy nghĩ rồi nói với vợ. – Em hãy mời ngài Tình Yêu, đây là người khách chúng ta mong muốn.

Người phụ nữ ra ngoài và hỏi : "Ai trong ba vị là thần Tình Yêu, xin mời hãy vào và trở thành khách của chúng tôi !"

Thần Tình Yêu đứng dậy và đi vào ngôi nhà. Hai vị thần còn lại đứng dậy và đi theo thần Tình Yêu.

Vô cùng ngạc nhiên, người phụ nữ hỏi : "Tôi chỉ mời ngài Tình Yêu, tại sao các ông cũng vào ? Các ông nói không thể vào cùng một lúc kia mà ?"

Hai người cùng nhau trả lời : "Nếu bà mời Giàu Sang hoặc Thành Công thì chỉ có một người khách được mời vào. Nhưng vì bà mời Tình Yêu nên cả ba chúng tôi đều vào. Bởi vì ở đâu có Tình Yêu thì ở đó sẽ có Thành Công và Giàu Sang".

(Theo Thi Anh)

Khoanh tròn chữ cái trước câu trả lời đúng :

1. Tại sao khi được mời vào nhà, ba vị thần lại không vào ?
 - a. Vì họ không thể vào cùng một lúc.
 - b. Vì họ không biết ai sẽ được mời.
 - c. Vì họ không đói.
2. "Mời vị thần Tình Yêu" là ý kiến của ai ?
 - a. Của người vợ.
 - b. Của người chồng.
 - c. Của người con.
3. Câu nói "Bởi vì ở đâu có Tình Yêu thì ở đó sẽ có Giàu Sang và Thành Công." có nghĩa gì ?
 - a. Tình Yêu là quan trọng nhất. Nó là cội nguồn sinh ra giàu sang và sự thành công.
 - b. Nếu không Giàu Sang và Thành Công thì không có hạnh phúc, không có tình yêu.
 - c. Sẽ không thể hạnh phúc nếu không có Tình Yêu, Giàu Sang và Thành Công.
4. Câu chuyện muốn nói với em điều gì ?
 - a. Hãy sống tốt bụng với tất cả mọi người để luôn được tình yêu, giàu sang và thành công đến "gõ cửa" nhà mình.
 - b. Hãy luôn sống trong tình yêu thương lẫn nhau. Nơi đâu tràn ngập tình yêu thương ấm áp, nơi đó sẽ có tràn đầy hạnh phúc, giàu sang và thành công.
 - c. Sống trên đời cần thiết phải có cả ba thứ Tình Yêu, Giàu Sang và Thành Công.

* LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Tìm từ ngữ đồng nghĩa với từ *ngạc nhiên*.
2. Từ *lời khuyên* thuộc từ loại gì ?
 - a. Danh từ
 - b. Động từ
 - c. Tính từ

3. Câu sau thuộc kiểu câu gì xét về mặt cấu tạo ?

Chúng tôi không biết các ông nhưng chắc là các ông đang rất đói, xin mời các ông vào nhà ăn một chút gì đó.

- a. Câu đơn.
- b. Câu ghép chính phụ.
- c. Câu ghép đẳng lập.

4. Câu "Ai trong ba vị là thần Tình Yêu, xin mời hãy vào và trở thành khách của chúng tôi !" thuộc kiểu câu gì ?

- a. Câu hỏi b. Câu kể c. Câu cầu khiến

5. Dấu gạch ngang trong hai câu sau có nhiệm vụ gì ?

Hai vợ chồng đều muốn mời cả ba người đàn ông – vẫn đang ngồi ở cửa nhà họ – vào nhà.

Tuyệt thật ! – Người chồng vui mừng. – Đây đúng là một cơ hội tốt.

- a. Đánh dấu chỗ bắt đầu lời nói của nhân vật trong đối thoại.
b. Đánh dấu phần chú thích trong câu.
c. Đánh dấu các ý trong một đoạn liệt kê.

6. Hai câu "Vì bà mời Tình Yêu nên cả ba chúng tôi đều vào. Bởi vì ở đâu có Tình Yêu thì ở đó sẽ có Thành Công và Giàu Sang." liên kết với nhau bằng biện pháp gì ?

- a. Phép lặp và phép thế.
b. Phép lặp và phép nối.
c. Phép thế, phép nối và phép lặp.

★ CẢM THỤ VĂN HỌC

Theo em vì sao nên mời thần Tình Yêu vào nhà ?

★ TẬP LÀM VĂN

1. Hãy thêm tình tiết tranh luận và viết một đoạn đối thoại giữa người bố, người mẹ và người con về việc nên mời vị thần nào vào nhà.

2. Hãy tưởng tượng và tả lại một vị thần trong câu chuyện trên.

ĐỀ 35

★ ĐỌC HIỂU

TIẾNG ĐỒNG QUÊ

Về mùa xuân, khi mưa phùn và sương sớm lẫn vào nhau không phân biệt được thì cây gạo ngoài cổng chùa, lối vào chợ quê, bắt đầu bật ra những đoá hoa đỏ hồng, làm sáng bừng lên một góc trời, tiếng đàn

chim sáo về ríu rít như một cái chợ vừa mở, một lớp học vừa tan, một buổi liên hoan đàn ca sắp bắt đầu... Nghe nó mà xốn xang mãi không chán. Chúng chuyện trò râm ran, có lẽ mỗi con đều có chuyện riêng của mình giữ mãi trong lòng nay mới được thổ lộ cùng bạn bè, nên ai cũng nói, cũng lẩm lờ, bất chấp bạn có chú ý lắng nghe hay không.

Ngoài đê, ven ruộng ngô cánh bãi, xanh um một màu lá mướt của ngô xen kẽ xen cà, lại có tiếng chim khác. Nó khoan thai, dịu dặt như ngón tay thon thả búng vào dây đàn thập lục, nảy ra tiếng đồng tiếng thép lúc đầu vang to sau nhỏ dần rồi tắt lịm. Đó là con chim vít vịt. Nó cứ vang lên như tha thiết, gọi một người nào, mách một điều gì giữa bầu trời trong sáng vừa được rửa sạch sớm nay.

Khác thế bắt đầu nằng lên, tiếng con chim này mới khác khoải làm sao. Nó thỏn thức, da diết. Đó là con chim tu hú. Nó kêu cho nằng về, cho rặng vải ven sông chín đỏ, cho cái chua bay đi, niềm ngọt ở lại. Nó thềm khát gì nhỉ mà năm nào nó cũng phải gọi xa gọi gần thế?

Con chào mào lách tích, chí choé. Con sơn ca vút lên lãnh lót như có một sợi tơ nối giữa bầu trời và mặt đất, đó là tiếng hót không thể có gì so sánh. Con diều hâu màu nâu lượn như một chiếc tàu lượn thể thao trong im lặng làm ớn lạnh cả đàn gà con. Còn cánh cò thì hoạ hoàn mới cất lên một tiếng thì dài vang tít vào vô tận, thẳm sâu, mà đôi cánh cứ chóp mãi không đuổi kịp.

Đồng quê êm ả. Đồng quê yêu thương. Có bao nhiêu là tiếng nói, tiếng gọi ta về sống lại một thời thơ ấu êm đềm, dù cho ta ở một phương trời nào xa lắc. Rồi ta tự lắng nghe trong lòng ta những tiếng đồng quê thân thương ấy cứ cất lên vô hình trong sâu thẳm tim ta... ôi khúc nhạc muôn đời. Tim ta ơi, phải thế không?

(Băng Sơn)

Khoanh tròn chữ cái trước câu trả lời đúng :

1. Dòng nào nêu đúng những âm thanh ở đồng quê được miêu tả trong bài ?

- Tiếng mõ trâu lốc cốc về chuồng, tiếng sáo diều vi vu, tiếng thoi dẹt vải lách cách.
- Tiếng đàn chim sáo ríu rít, tiếng chim vít vịt khoan thai, dịu dặt, tiếng chim tu hú khác khoải, tiếng chào mào lách tích, tiếng sơn ca lãnh lót.

c. Tiếng mấy bà đi chợ râm ran, tiếng học sinh ríu rít đến trường, tiếng đàn, tiếng trống rộn ràng.

2. Những dòng nào miêu tả tiếng chim sáo ?

- a. Tiếng hót vút lên lãnh lót như có sợi tơ nối bầu trời và mặt đất.
- b. Ríu rít như một cái chợ vừa mở, một lớp học vừa tan, một buổi liên hoan đàn ca sắp bắt đầu.
- c. Chuyện trò râm ran, con nào cũng nói, cũng lẩm lời.

3. Tiếng chim vít vịt được miêu tả bằng những hình ảnh nào ?

- a. Khoan thai, dừ dật như ngón tay thon thả búng vào dây đàn thập lục, nảy ra tiếng đồng tiếng thép lúc đầu vang to sau nhỏ dần rồi tắt lịm.
- b. Vang lên như tha thiết, như gọi một người nào, mách một điều gì giữa bầu trời trong sáng.
- c. Ngân dài vô tận, thẳm sâu.

4. Tiếng hót của chim tu hú gợi tả hình ảnh gì ?

- a. Ruộng ngô xanh um.
- b. Một phương trời xa lắc.
- c. Nắng về, rặng vải ven sông chín đỏ.

5. Nội dung của bài văn này là gì ?

- a. Giới thiệu tiếng nói của vùng thôn quê.
- b. Miêu tả những âm thanh thân thương của đồng quê và cảm xúc yêu thương của tác giả với làng quê.
- c. Tả cảnh đồng mùa xuân.

★ LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Tìm từ đồng nghĩa với từ *xốn xang* và đặt câu với một trong những từ tìm được để nói về tình cảm thương nhớ của em với làng quê của mình.

2. Đặt 3 câu có 3 từ *sáo* là từ đồng âm.

3. Các từ được gạch dưới trong câu sau thuộc từ loại gì ?

Nghe nó mà xốn xang mãi không chán.

4. Tìm bộ phận chủ ngữ, vị ngữ của 2 câu sau :

Con sơn ca vút lên lạnh lớt như có một sợi tơ nối giữa bầu trời và mặt đất, đó là tiếng hót không thể có gì so sánh. Con diều hâu màu nâu lượn như một chiếc tàu lượn thể thao trong im lặng làm ớn lạnh cả đàn gà con.

5. *Về mùa xuân, khi mưa phùn và sương sớm lẫn vào nhau không phân biệt được thì cây gạo ngoài cổng chùa, lối vào chợ quê, bắt đầu bật ra những đoá hoa đỏ hồng, làm sáng bừng lên một góc trời, tiếng đàn chim sáo về riu rít như một cái chợ vừa mở, một lớp học vừa tan, một buổi liên hoan đàn ca sắp bắt đầu... Nghe nó mà xốn xang mãi không chán. Chúng chuyện trò râm ran, có lẽ mỗi con đều có chuyện riêng của mình giữ mãi trong lòng nay mới được thổ lộ cùng bạn bè, nên ai cũng nói, cũng lắm lời, bất chấp bạn có chú ý lắng nghe hay không.*

A. Ba câu ở đoạn văn trên được liên kết với nhau bằng cách nào ?

- a. Lặp từ ngữ.
- b. Dùng từ ngữ nối.
- c. Thay thế từ ngữ.

B. Trong câu thứ hai và câu thứ ba có những đại từ nào ? Chúng thay thế cho những từ ngữ nào ở câu thứ nhất ?

*** CẢM THỤ VĂN HỌC**

Bài văn có 4 đoạn miêu tả tiếng hót của các loài chim và một đoạn nói về tình yêu, nỗi nhớ thương tha thiết của tác giả với tiếng đồng quê.

Em thích nhất đoạn văn nào ? Vì sao ?

*** TẬP LÀM VĂN**

1. Sử dụng biện pháp so sánh, nhân hoá để viết đoạn văn tả tiếng chim hót trong một khu vườn mùa xuân.

2. Viết tiếp để có đoạn văn nói về nỗi nhớ những cảnh vật thanh bình của đồng quê.

Đồng quê êm ả. Đồng quê yêu thương. Có biết bao nhiêu là cảnh vật thân thương...

Phần II

GIẢI ĐÁP – GỢI Ý – THAM KHẢO

Đề 1

■ ĐỌC HIỂU

1. – a ; 2. – b ; 3. – c ; 4. – a ; 5. – c.

■ LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. – c.

2. Nhóm 1 : *phân vân, do dự* ; nhóm 2 : *se sẽ, nhẹ nhẹ* ; nhóm 3 : *quyến luyến, quán quýt*.

3. a) *phân vân* – Ví dụ (VD) : Những cánh cò *phân vân* bên ruộng lúa.

b) *dịu dàng* – VD : Giọt mưa xuân *dịu dàng* mơn man trên má em.

c) *quán quýt* – VD : Hoa cỏ may *quán quýt* theo bước chân em tới trường.

■ CẢM THỤ VĂN HỌC

Tham khảo : Mỗi đoạn văn trong bài đều tả những cảnh vật đáng yêu của mùa thu. Nhưng em thích nhất là đoạn thứ hai tả giọt sương, giọt mưa và gió mùa thu. Đoạn văn gợi ra trước mắt em hình ảnh một buổi sáng sớm mai ta thức dậy, màn sương mỏng lạnh tan. Những giọt sương đêm còn long lanh trên ngọn cỏ. Cũng nhẹ nhàng và dịu dàng như thế là giọt mưa thu như bàn chân ai khẽ nhón trên lá khô. Và chiều chiều khi nắng buông trên từng vạt áo, gió thu lại xào xạc thổi cuốn theo những chiếc lá vàng.

■ TẬP LÀM VĂN

Đề bài 1

Tham khảo : Mùa xuân, trăm hoa khoe sắc dưới ánh nắng vàng mơ. Mùa xuân, mặt nước trong xanh như ngọc. Mùa xuân, hương chanh, hương bưởi ngào ngạt khắp vườn.

Đề bài 2

Tham khảo 1 : Mỗi năm có bốn mùa, mỗi mùa có vẻ đẹp riêng. Em yêu nhất là mùa xuân vì sức sống tràn trề của nó.

Mùa xuân, khu vườn đầy lộc biếc lung linh như những ánh nến trong xanh. Hoa chanh, hoa bưởi tỏa hương ngan ngát. Những cánh hoa trắng muốt rắc đầy mảnh sân nhỏ trước nhà.

Mùa xuân, mặt nước dịu dàng như hơi thở. Hoa súng tím mơ màng bên những khóm lục bình xanh biếc. Từng đàn cá bơi lội tung tăng, hớn hỏ đón mùa xuân.

Mùa xuân, tiết trời ấm áp. Những cây rau trong vườn mơn mớn vươn lên đón ánh nắng tươi ấm của mặt trời.

(Theo Lê Thị Thu Hà)

Tham khảo 2 : Mùa thu – mùa của buổi tựu trường – đã về. Con đường đẹp hẳn lên dưới bầu trời thu như nâng bước chân em. Gió thu xôn xao lòng người. Lá cây cũng reo vui. Đất trời vàng hoe nắng. Những bông cúc đua nhau nở rộ khoe sắc vàng tươi. Tất cả, tất cả đều hân hoan, rạo rực đón mừng.

ĐỀ 2

■ ĐỌC HIỂU

1. – c ; 2. – b ; 3. – a ; 4. – b ; 5. – c.

■ LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. – c ; 2. – a ; 3. – c ; 4. – a.

■ CẢM THỤ VĂN HỌC

Gợi ý :

- Còn mang nghĩa gì ?
- *Ngân* miêu tả âm thanh như thế nào ?
- *Động* thường dùng để chỉ gì ? Ở câu văn, tác giả đã sử dụng từ *động* có gì đặc biệt ?

Tham khảo 1 : Nếu thay từ *động* trong câu "Chốc sau đàn chim chao cánh bay đi, nhưng tiếng hót như *động* mãi giữa bầu trời ngoài cửa sổ." bằng một trong các từ *còn*, *vang*, *ngân* thì câu văn sẽ không hay bằng. Bởi vì, chỉ có từ *động* mới gợi cảm giác tiếng hót của đàn chim như lắng lại, ngưng lại, chìm xuống giữa bầu trời. Các từ *còn*, *vang*, *ngân* không gợi được độ lắng của tiếng chim. Từ *động* còn cho thấy sự lắng lại của tiếng chim trong tâm hồn tác giả mà các từ *còn*, *vang*, *ngân* không thể hiện được.

Tham khảo 2 : Không nên thay từ *động* trong câu "Chốc sau đàn chim chao cánh bay đi, nhưng tiếng hót như *động* mãi giữa bầu trời ngoài cửa sổ." bằng từ *ngân* hoặc từ *còn*. Vì các từ trên tuy là những từ đồng nghĩa với từ *động* nhưng mỗi từ lại có sắc thái riêng. Với từ *còn*, câu văn không có hình ảnh. Từ *ngân* mô tả được âm thanh kéo dài, trải rộng trong thời gian và không gian, nhưng không đi vào chiều sâu tâm hồn. Chỉ khi sử dụng từ *động*, tiếng hót của đàn chim như được lắng lại, giữ lại trong không gian, thời gian và đặc biệt là nó diễn tả được sự lắng sâu trong tâm hồn.

(Theo Phạm Thị Sáng)

■ TẬP LÀM VĂN

Đề bài 1

Gợi ý :

- Đọc kĩ đề bài để xác định yêu cầu của đề.
- Chọn tả cảnh qua khung cửa vào lúc nào (buổi sáng, buổi trưa hay buổi chiều) ?
- Chọn những cảnh vật nào để tả, trong đó cảnh nào là tiêu biểu nhất ?

– Sử dụng các giác quan nào để quan sát ?

– Sử dụng các biện pháp nghệ thuật nào để miêu tả những cảnh vật đó (so sánh, nhân hoá, điệp ngữ,...) ?

– Sử dụng từ ngữ để viết câu văn, đoạn văn hoàn chỉnh.

Tham khảo 1 : Bầu trời ngoài khung cửa sổ nhà em như một bức tranh nhiều màu sắc. Những đám mây trắng xốp nhõn nhơ bay tựa những đoàn thuyền khoan thai lướt trên mặt biển. Ánh nắng vàng tươi chảy ngập khu vườn nhỏ thân yêu. Vài chú chim sâu lách cách nhảy nhót trên những cành mận chín.

Tham khảo 2 : Qua khung cửa sổ nhà em, bầu trời buổi sáng hiện ra thật là đẹp. Những đám mây trắng đang nhõn nhơ trôi như những chỗ cho những tia nắng ban mai tràn về, mang theo bao nhiêu là hoa thơm, quả ngọt. Chì gió nhẹ nhàng nhón chân đi về làm rụng đưa mấy giò phong lan tím trước nhà. Trên mấy cây vải giữa vườn, từng đàn chim với những bộ lông óng ánh đủ sắc màu thi nhau luyện giọng để hoà cùng với bản nhạc đầy màu sắc và âm thanh này.

(Nguyễn Thị Nhuận)

Tham khảo 3 : Buổi chiều, cảnh vật hiện lên qua khung cửa nhà em thật là đẹp. Cánh đồng lúa xanh non, ngọt ngào, thơm mát trải rộng mênh mông. Xa xa, những áng mây hồng đang chậm chậm trôi. Ông mặt trời toả những tia nắng vàng nhạt, yếu ớt đang từ từ xuống núi. Đàn trâu no cỏ lững thững bước từng bước nặng nề tiến về làng. Đâu đó tiếng sáo diều văng vẳng vang lên những âm thanh vi vu, vi vút giữa bầu trời yên ả.

(Theo Đoàn Thị Nhàn)

Đề bài 2

Gợi ý :

– Cảnh thiên nhiên em định tả là cảnh gì (cánh đồng, dòng sông,...) ?

– Thời điểm tả vào lúc nào ?

– Cảnh vật tiêu biểu chọn tả là gì ?

– Sử dụng các giác quan nào để quan sát ?

– Chọn những từ ngữ, hình ảnh, biện pháp nghệ thuật nào để miêu tả ?

– Sắp xếp các ý thành đoạn văn hoàn chỉnh.

Tham khảo : Cánh đồng lúa quê em vào mùa này như một tấm thảm khổng lồ màu vàng tươi. Tình mơ, những giọt sương còn đọng lại trên những bông lúa vàng như những hạt ngọc. Chì gió nhẹ nhàng lướt qua làm cho biển vàng lung linh gợn sóng. Lúa nặng trĩu bông với những hạt tròn, chắc mẩy, ngả đầu vào nhau thì thầm trò chuyện, hứa hẹn một vụ mùa bội thu. Xa xa, những chú chim ngủ quên, vụt bay lên, chao liệng và cất tiếng hót lanh lảnh gọi ông mặt trời thức dậy.

(Theo Nguyễn Thị Hồng)

ĐỀ 3

■ ĐỌC HIỂU

1. – c ; 2. – b ; 3. – c.

■ LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. a : lung lay ; b : ôn ã ; c : ê a.

2. Nhóm 1 : *châm bập, vỗ về, dỗ dành* ; nhóm 2 : *chứa chan, ngập tràn, đầy ắp* ; nhóm 3 : *nồng nàn, thiết tha, da diết* ; nhóm 4 : *mộc mạc, đơn sơ, giản dị*.

3. – a.

4. – a.

■ CẢM THỤ VĂN HỌC

Gợi ý :

a) *Tiếng lợn ỉ eo cây chuông, rít mũi vòi ăn nghe sao quen thuộc, thân thương...* Chọn từ *ỉ eo* là từ hay nhất vì qua từ này, ta thấy tác giả đã sử dụng biện pháp nhân hoá : "Chú lợn biết vòi vĩnh như một em bé".

b) *Lời ru nồng nàn, tha thiết của mẹ rót vào tâm hồn ngây thơ, trong trắng của tôi biết bao yêu thương. Chờ từ rót vì rót là đổ vào một cách nhẹ nhàng, đầy tình cảm, yêu thương. Từ rót phù hợp với lời ru thân thương, nhẹ nhàng, tha thiết của mẹ.*

■ TẬP LÀM VĂN

Đề bài 1 (*)

Tham khảo : Tuổi thơ tôi gắn bó với cây sấu già này từ những trưa hè, tôi và mấy đứa trẻ trong xóm chơi trò lò cò, ô ăn quan dưới vòm lá xanh mát. Có những chiều, chúng tôi tha thẩn nhặt từng quả sấu chín dưới gốc cây. Có những đêm, lũ trẻ chúng tôi lại chơi trò trốn tìm hay đuổi bắt về "úp mẹ" bên chính gốc cây này.

Đề 4

■ ĐỌC HIỂU

1. – b ; 2. – a ; 3. – c ; 4. – c ; 5. – b.

■ LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. a) hồi hộp / bình tĩnh.

b) vắng lặng / nhộn nhịp, tấp nập, sôi động, đông vui, ồn ào,...

2. (rau) úa, héo,... ; (hoa) héo, tàn,... ; (thịt) ươn, ôi... ; (cá) ươn, khô... ; (củi) khô, nỏ,... ; (cân) tươi, non, mát... ; (nét mặt) buồn,... ; (bữa ăn) đạm bạc,...

■ CẢM THỤ VĂN HỌC

Gợi ý : – Tìm những hình ảnh so sánh, nhân hoá trong bài.

VD : + Hình ảnh so sánh : "Ánh sáng mạ vàng những đoá hoa kim hương, làm cho nó sáng rực lên như những ngọn đèn".

(*) Sách không cung cấp đầy đủ các đoạn văn, bài văn tham khảo cho các đề Tập làm văn mà chỉ đáp ứng các đoạn, bài đối với một số đề Tập làm văn cần thiết.

+ Hình ảnh nhân hoá : "Cỏ cây vừa tắm gội xong, trăm thức nhung gấm, bạc vàng bày bên trên cánh hoa không tí bụi..."

– Em thấy hình ảnh nào hay ? Ghi lại hình ảnh em thích.

– Trong đoạn văn miêu tả hình ảnh đó, từ nào dùng để so sánh hoặc nhân hoá ?

– Hình ảnh đó gợi cho em thấy điều gì ?

Tham khảo : Trong bài *Sau trận mưa rào* có nhiều hình ảnh so sánh, nhân hoá nhưng em thích nhất hình ảnh "Cây cỏ vừa tắm gội xong, trăm thức nhung gấm, bạc vàng bày lên trên cánh hoa không một tí bụi". Bằng biện pháp nghệ thuật nhân hoá, tác giả đã thổi vào cỏ cây, hoa lá một sức sống mạnh mẽ của con người. Tất cả mới tinh khôi vì vừa "tắm gội". Tất cả vẻ đẹp như đang bày ra trước mắt ta, đưa ta lạc vào thế giới thần tiên đầy màu sắc lung linh, huyền ảo như thực như mơ.

(Theo Nguyễn Thị Lan)

■ TẬP LÀM VĂN

Đề bài 1

Gợi ý :

– Em đọc lại những đoạn văn có hình ảnh so sánh, nhân hoá trong bài.

– Chọn loại cây mình định tả.

– Tìm đặc điểm nổi bật của cây.

– Em chọn đặc điểm nào để tả ?

– Tạo hình ảnh so sánh, nhân hoá để tả vẻ đẹp của cây.

– Chọn từ ngữ để viết câu văn, đoạn văn hoàn chỉnh.

Tham khảo : Mưa tạnh hẳn. Ông mặt trời nhẹ nhàng vén màn mây, gửi xuống khu vườn những tia vàng lấp lánh. Cây cối run run đón nhận món quà này như cô Lọ Lem hồi hộp, ngập ngừng đón chiếc áo mới của bà Tiên ban tặng.

Đề bài 2

Gợi ý :

– Đề bài thuộc thể loại văn miêu tả. Đối tượng miêu tả là cảnh gì ?

– Em định tả cảnh vật sau cơn mưa nào ? (Mưa vào mùa hè ? Mưa đầu mùa xuân ?...)

– Cảnh vật được tả vào lúc nào ? Cảnh vật có gì khác với trước đó ? (Bầu trời, cây cối, hoạt động của con người.)

– Khi miêu tả cảnh vật, em có những liên tưởng gì ?

Tham khảo : Sau cả tuần mưa dầm rả rích, ai cũng thấy khó chịu vì không khí ẩm ướt và ao ước được nhìn thấy mặt trời. Như hiểu lòng người, trưa nay, mưa tạnh, bầu trời như cao và sáng ra. Một vài tia nắng hiếm hoi đã kiêu căng nhảy nhót trên mảnh sân khu tập thể. Mọi người phấn khởi dọn dẹp nhà cửa, phơi hong quần áo. Chà, trông sân phơi như một "shop" quần áo thời trang đủ màu sắc, kiểu dáng. Con đường lớn chạy vào sân vào những ngày mưa không ai còn nhận ra là đường nhựa, bê tông hay đường đất. Chỉ thấy lép nhép, lép nhép những bùn. Giờ thì xe cộ đã bắt đầu đi lại nhộn nhịp. Hàng cây ven đường được mưa lại dầm lên những chồi non.

(Theo Nguyễn Thị Hồng Dung)

Đề 5

▪ ĐỌC HIỂU

1. – b ; 2. – c ; 3. – a ; 4. – c.

▪ LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. a) nâu hồng, xanh, nâu vàng, xanh rờn, trắng, xanh non, xanh sẫm, đỏ, vàng, tím, lam, hồng.

b) xanh rờn, xanh non, xanh sẫm, xanh màu ngọc thạch.

c) hồ hững, bụ bẫm, li ti, mờ mờ, lác đác, chói chang, ngời ngời.

2. a) VD : – Ánh nắng chiếu khắp nhành cây kẽ lá làm cho rừng xuân sáng rực lên.

– Những chiếc chiếu đẹp đã được trải ngay ngắn giữa nhà.

b) VD : – Trăng lên, mặt biển sáng hẳn ra.

– Sáng nào, em cũng dậy sớm tập thể dục.

■ CẢM THỤ VĂN HỌC

Gợi ý :

– Tìm những hình ảnh đẹp miêu tả cảnh rừng vào mùa xuân có trong bài.

VD : Hình ảnh "Rừng hôm nay như một ngày hội của màu xanh với nhiều sắc độ đậm nhạt, dày mỏng khác nhau".

– Em thấy hình ảnh nào hay ?

– Hình ảnh đó gợi cho em điều gì ?

Tham khảo 1 : Cảnh rừng vào mùa xuân thật đẹp bởi rừng hôm nay như một ngày hội của màu xanh. Màu xanh của vệt sương mỏng như chiếc khăn voan vắt lơ lửng trên sườn đồi. Một thoáng xanh vừa ra khỏi màu nâu vàng của những lá còi non. Màu xanh rờn như một thứ lụa xanh màu ngọc thạch của những lá sữa mỏng tang. Màu xanh mờ mờ của những chiếc lá ngoã non to như cái quạt lọc ánh sáng... Cảnh vật càng đẹp hơn vì hoà lẫn với những sắc xanh là màu đỏ như những viên hồng ngọc của những lá sồi già còn sót lại. Lác đác còn những chiếc lá già đốm vàng, đốm đỏ, đốm tím và những chùm hoa lại vàng lên chói chang như ngọn lửa.

(Theo Như Thị Hải)

Tham khảo 2 : Em thích nhất hình ảnh "Nắng đậm dần lên chiếu qua các tầng lá đủ màu sắc rơi xuống tạo ra một vùng sáng mờ tỏ, chỗ lam, chỗ hồng, có chỗ nắng chiếu vào những hạt sương toé lên những tia ngũ sắc ngời ngời như ta nhìn qua những ống kính vạn hoa". Đó là sự hoà quyện của cảnh vật, của thiên nhiên cùng với cảm xúc của tác giả.

Bằng hình ảnh so sánh, tác giả cho em thấy những màu sắc của thiên nhiên như đang biến đổi không ngừng, tạo nên một vùng không gian lung linh huyền ảo giống như ta đang nhìn qua ống kính vạn hoa. Cây cối đâm chồi nảy lộc và đua nhau khoe sắc. Em thấy cảnh vật thiên nhiên của rừng xuân thật đáng yêu !

(Trần Thị Ngát)

■ TẬP LÀM VĂN

Đề bài 1

Gợi ý :

– Em hãy đọc lại để xem cách miêu tả của đoạn "Rừng hôm nay như ngày hội của màu xanh... cây chùm bao,...".

– Hãy chọn một đối tượng mình định tả (trường em, phố em, vườn nhà em,...).

– Tìm màu sắc nổi bật của đối tượng định tả (màu vàng, màu đỏ, màu xanh,...). VD : Tả màu vàng của sân nhà em trong một ngày nắng đẹp (màu vàng của nắng, của thóc đang phơi, của rơm mới). Có thể tả màu đỏ của khu vườn (như màu đỏ của ớt, của hoa,...).

Tham khảo : Sân trường em vào ngày lễ tổng kết như một ngày hội của màu đỏ. Màu đỏ rực rỡ của những chùm hoa phượng đang gọi hè về. Màu đỏ thắm của những lá cờ đang phần phật tung bay trước gió. Màu đỏ tươi của những chiếc khăn quàng trên vai các bạn học sinh.

Đề bài 2

Gợi ý :

– Em định tả màu sắc của vườn rau hay vườn hoa ? Tả vào mùa nào và vào lúc nào ?

– Em chọn những màu sắc nổi bật của cây rau hay cây hoa nào để tả ?

– Khi miêu tả màu sắc của cảnh vật, em có những liên tưởng gì ?

Tham khảo : Khu vườn nhà em không rộng lắm nhưng đối với em, đó là cả một thế giới hoa với nhiều sắc độ đậm nhạt khác nhau.

Hoa mào gà đỏ đậm xen lẫn màu trắng bạc ánh lên trong nắng mai. Những bông hoa nhài trắng tinh khiết đang tỏa hương thơm ngào ngạt. Hoa vi-ô-lét mảnh mai, dịu dàng khoác lên mình chiếc áo màu tím nhạt. Hoa thược dược đỏ thắm đang căng mình uống những giọt sương mai. Những đoá hoa hồng đỏ rực đẹp lộng lẫy dưới ánh mặt trời buổi sáng, cánh hoa mịn màng như nhung. Một vài nụ hoa e lệ, khép mình như còn đang ngủ mơ trong làn gió xuân nhè nhẹ. Mấy chú bướm vàng, bướm nâu đang rung rung đôi cánh sợ làm thức giấc nàng công chúa trong thế giới hoa diệu kì. Nhưng nổi bật nhất là màu vàng tươi của những bông cúc đại đoá đẹp mê hồn. Chúng như làm dịu đi vẻ rực rỡ của hoa hồng, hoa thược dược,... Mặt trời đang chiếu những tia nắng vàng ấm áp xuống khu vườn, rơi vào những giọt sương mỏng manh còn đọng lại trên những cánh hoa làm cho em có cảm giác như đang bông bênh trong một không gian lung linh, huyền ảo.

(Theo Phạm Thị Huệ)

ĐỀ 6

■ ĐỌC HIỂU

1. - c ; 2. - b ; 3. - a ; 4. - b ; 5. - c.

■ LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. a và b ; b và c.

2. *Bén* trong câu a và b là từ nhiều nghĩa.

Bén trong câu c với *bén* trong hai câu a, b là từ đồng âm.

3. - c.

■ CẢM THỤ VĂN HỌC

Gợi ý : - Câu kết bài cho thấy tình cảm của tác giả với quê hương như thế nào ?

– Những người đã từng một lần đặt chân lên đây sẽ có tình cảm như thế nào với mảnh đất này ?

– Việc sử dụng từ *bén* trong câu văn trên có gì hay ?

Tham khảo : Với câu kết bài "Nhưng dù ai đi đâu về đâu, khi bàn chân đã bén hòn đá, hòn đất trên con đường quen thuộc ấy thì chắc chắn sẽ hẹn ngày quay lại." tác giả muốn nói rằng con đường vào bản và cảnh vật ở bản mình vô cùng hấp dẫn. Cảnh vật nơi đây với những con suối trong rào rạt bốn mùa, những đàn cá bơi lội, những hàng cây cao vút,... tất cả như níu chân du khách, hẹn ngày trở lại với bản làng thân yêu.

(Theo Nguyễn Thị Hiến)

■ TẬP LÀM VĂN

Đề bài 1

Gợi ý :

– Đề bài yêu cầu em viết tiếp vào chỗ trống và viết thêm từ 3 đến 4 câu để có một đoạn văn tả con đường. Em cần đọc kĩ những từ cho sẵn và viết thêm để có câu mở đoạn thích hợp.

– Em định tả con đường nào ?

– Em chọn tả cảnh vật gì liên quan đến con đường ?

– Khi tả nên chọn hình ảnh so sánh, nhân hoá để tả vẻ đẹp con đường.

Đề bài 2

Gợi ý :

– Đề bài thuộc thể loại gì ? Đối tượng định tả là gì ?

– Con đường đó gắn bó với em như thế nào ? Em tả con đường vào lúc nào ?

– Em chọn tả cảnh vật gì liên quan đến con đường ?

ĐỀ 7

■ ĐỌC HIỂU

1. - c ; 2. - a ; 3. - b ; 4. - c ; 5. - b.

■ LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Các cặp từ trái nghĩa trong hai câu đã cho là : trong xanh / âm u ; nhẹ nhàng / nặng nề ; buồn / vui ; lạnh lùng / sôi nổi.

2. - Từ *sắc* trong câu a, b và c là từ đồng âm.

- Từ *sắc* trong câu a, d là từ nhiều nghĩa.

3. Các dấu hai chấm trong câu a và câu b được dùng để liệt kê.

■ CẢM THỤ VĂN HỌC

Tham khảo : Trong bài văn, em thích nhất hình ảnh "Buổi sớm nắng sáng. Những cánh bướm nâu trên biển được nắng chiếu vào hồng rực lên như đàn bướm múa lượn giữa trời xanh". Bằng cách sử dụng từ gợi tả và hình ảnh so sánh, tác giả miêu tả cảnh biển vào buổi sớm thật đẹp. Những cánh bướm trên biển đẹp hơn khi ánh nắng chiếu vào, chúng như đàn bướm bay lượn giữa bầu trời xanh thẳm.

(Nguyễn Thị Hiến)

■ TẬP LÀM VĂN

Đề bài 1

Gợi ý : Có thể viết đoạn văn với :

- Ánh nắng, sóng nước, đoàn thuyền.

- Chim bay lượn.

Tham khảo : Buổi sáng, nắng lên, mặt biển lấp lánh như dát bạc. Những đợt sóng đuổi nhau xô vào bãi cát tung bọt trắng xóa. Từng đoàn thuyền căng buồm ra khơi đánh cá. Xa xa, đàn hải âu chao liệng giữa bầu trời xanh thẳm.

(Nguyễn Thị Hiến)

Đề 8

■ ĐỌC HIỂU

1. - c ; 2. - c ; 3. - b ; 4. - a ; 5. - c ; 6. - b.

■ LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. - c ; 2. - b.

3. trưa, sáng, sương, bầu không khí, chiều, gió, hoàng hôn, sương lam, mùa đông, mùa thu, nắng vàng, nắng, mùa xuân, mùa hè, trưa hè.

4. - b.

■ CẢM THỤ VĂN HỌC

Gợi ý :

- Trưa hè, vào mùa thu hoạch, bố mẹ em vất vả như thế nào ?

- Nắng trưa hè có ích lợi gì ?

Tham khảo : Trưa mùa hè không dịu êm như mùa xuân, không rớt mật nên thơ như mùa thu, không ấm áp như trưa mùa đông. Trưa hè, nắng như đổ lửa nhưng em yêu nó nhất. Dưới cái nắng như thiêu như đốt ấy, ai cũng muốn trốn trong bóng râm. Thế mà, bố mẹ em vẫn phải ra sân nóng như cái chảo rang ấy để dũi thóc, gảy rơm, mặc cho mồ hôi nhễ nhại trên khuôn mặt đỏ bừng hằn rõ nổi vất vả, mệt nhọc. Nhưng nếu không có cái nắng trưa này thì liệu sân thóc kia sẽ ra sao ? Rơm rạ kia sẽ thế nào ? Còn quần áo củi lửa nữa chứ,...

Tôi thâm cảm ơn buổi trưa hè, cảm ơn người nông dân, cảm ơn bố mẹ đã một nắng hai sương để làm ra hạt thóc vàng nuôi tôi khôn lớn.

(Nguyễn Văn Tuấn)

■ TẬP LÀM VĂN

Đề bài 1

Gợi ý :

- Cảnh vật cần tả là cảnh gì ? Tả cảnh trong thời gian nào ?

– Lúc đó, thời tiết ra sao ? Trên sân có những gì ?

– Hoạt động gì diễn ra trên sân ?

Tham khảo : Trưa hè, nắng như đổ lửa xuống sân nhà tôi. Mặt sân được làm bằng bê tông nóng như chảo rang. Xung quanh sân, những sợi rơm vàng óng bị nắng chiếu cong lên và lạo xạo dưới mỗi bước chân của mẹ. Ở giữa sân là chỗ mẹ tôi phơi thóc. Dưới cái nắng như thiêu như đốt ấy, mẹ tôi vẫn ra sân dũi thóc bằng đôi chân trần. Sau mỗi bước dũi, từng rãnh thóc hiện ra đều đặn như những dòng kẻ trên trang vở của tôi. Trên dây phơi, những bộ quần áo đủ màu sắc, khô cong thơm mùi nắng.

(Nguyễn Thị Sen)

Đề bài 2

Gợi ý :

– Em thích buổi nào trong ngày ? Vào mùa nào trong năm ?

– Mùa đó, vào buổi em tả, thời tiết ra sao ?

– Trong buổi đó có những hoạt động chính nào ? (Người, vật,...)

Tham khảo : Trời còn sớm nhưng em đã thức dậy trong tiếng gọi mùa xuân. Chao ôi ! Quang cảnh thiên nhiên hiện ra trước mắt em mới đẹp làm sao ! Làng xóm như bồng bênh trong một biển hơi sương. Những làn khói bếp bay lên hoà vào sương mai như những dải lụa mềm uốn lượn trên không. Trời sáng dần, đằng đông ửng hồng, những tia nắng ban mai đang lan xa. Một ngày mới lại bắt đầu. Trên con đường làng, những đứa trẻ quần áo gọn gàng trông rất đáng yêu, nắm tay nhau tung tăng đến trường. Tiếng cười đùa rộn rã, tiếng hỏi bài ríu rít. Các bác nông dân đi làm sớm, khăn choàng kín mặt, tiếng nói chuyện râm ran. Trên cành cây, tiếng hót của chim chìa vôi, chim chào mào lạnh lót làm cho buổi sáng của làng quê em càng thêm sôi động.

(Trần Thị Thuý)

ĐỀ 9

■ ĐỌC HIỂU

1. – a ; 2. – a ; 3. – b ; 4. – c.

■ LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Thứ tự cần điền : cô, cháu, cháu, cậu, cô, cậu ấy, cháu, cậu ấy, cậu, cháu, cô.

2. vô tích sự

3. *Người có chấp* là người không chịu bỏ qua lỗi lầm của người khác.

■ CẢM THỤ VĂN HỌC

Gợi ý :

– Quạt Điện đã nhận ra điều gì ? Vào lúc nào ?

– Nhờ đâu Quạt Điện nhận ra điều đó ?

– Nếu là Quạt Điện em có suy nghĩ và hành động như thế nào ?

Tham khảo : Mình đã định hôm nay có điện thì sẽ cho Quạt Cọ biết tay. Thế mà, điện mãi chẳng có. Mình phát điên lên mất ! Những lúc không có điện, mình chẳng làm được gì. Còn Quạt Cọ, nó vẫn đang cần mẫn làm việc. Không có điện, mà lại thiếu Quạt Cọ thì ai cũng chết ngột. Lâu nay, mình vẫn cho nó là kẻ vô tích sự, là đồ sống bám. Mình đã nghĩ sai rồi. Những lúc mất điện như thế này, mình cũng chỉ là kẻ vô dụng. Thật xấu hổ quá ! Giờ mới biết hoá ra đã sinh ra ở đời, ai cũng có ích. Phải xin lỗi Quạt Cọ thôi. Đúng rồi, đợi lúc ông chủ đi vắng, Quạt Cọ nghỉ tay, mình sẽ đến xin lỗi bạn ấy, chắc chắn là thế rồi.

■ TẬP LÀM VĂN

Đề bài 1

Gợi ý :

– Quạt Điện nói gì về Quạt Cọ ? Bạn ấy giúp được gì cho ông chủ ?

– Em hãy dùng lí lẽ của mình để thuyết phục cho Quạt Điện hiểu rằng : Quạt Cọ cũng như mọi vật đều có ích.

Tham khảo : Quạt Điện này ! Mấy ngày hôm nay mất điện, cô biết cháu thật sự khổ tâm và day dứt. Mất điện, hai cô cháu mình không thể làm gì giúp ông chủ được. Cô thì không thể toả sáng để xua tan bóng tối. Còn cháu thì cũng không thể dùng đôi cánh của mình để thổi tung cái nóng bức ngột ngạt mùa hè. Những lúc như thế này chỉ có Quạt Cọ cần mẫn làm việc, mang lại luồng gió mát cho bố con ông chủ. Nếu có điện, cháu sẽ thoả sức làm tốt công việc của mình. Còn Quạt Cọ sẽ lại nằm khoèo trên nóc tủ. Cháu thấy đấy, mỗi chúng ta đều có công việc của mình và ai cũng đều có ích. Chúng ta hãy cùng nhau làm việc để giúp ích cho mọi người.

(Theo Lê Thị Thanh Tâm)

Đề bài 2

Gợi ý :

- Em hãy nhớ lại câu chuyện *Lão Miệng*.
- Các nhân vật trong câu chuyện đã nói gì về mình và trách gì lão Miệng ?
- Kết quả câu chuyện ra sao ?
- Đóng vai lão Miệng, dùng lí lẽ và dẫn chứng để thuyết phục mọi người rằng mình không phải là người vô ích.

Tham khảo : Bác Tai, cô Mắt, cậu Chân, cậu Tay ạ ! Mấy ngày hôm nay, mọi người cứ trách móc tôi, cho tôi là kẻ vô tích sự, tôi buồn lắm !

Các bạn nhất loạt không làm gì. Thế là tôi chẳng có gì ăn, đang là đi rồi đây. Còn các bạn thấy thế nào ? Tôi thấy các bạn cũng rã rời như tôi. Cứ như vậy thì tất cả chúng ta sẽ chết mất. Các bạn dành chút thời gian nghe tôi nói nhé !

Các bạn có đồng ý với tôi rằng, mỗi người trong các bạn đều làm những công việc khác nhau và cũng đều rất quan trọng. Còn tôi, các bạn nói rằng tôi là kẻ chỉ biết hưởng thụ, không vất vả gì. Những lúc các bạn mệt mỏi, rã rời, không muốn làm việc gì, các bạn có biết vì sao không ? Là do tôi không được ăn đấy ! Khi tôi ăn, chính là tôi đã giúp các bạn có chất dinh dưỡng để duy trì sự sống. Nếu tôi không được ăn

bác Tai sẽ ù đi, chẳng nghe thấy gì. Cô Mắt sẽ mờ đi, chẳng còn nhìn rõ gì. Cậu Chân, cậu Tay sẽ bủn rủn, chẳng giơ lên nổi. Tôi không phải là kẻ vô ích, phải không các bạn ! Các bạn đừng hiểu lầm tôi nhé ! Chúng ta hãy cùng nhau đoàn kết làm việc, cùng sống vui vẻ và có ích nhé !

(Theo Nguyễn Thị Nhung)

ĐỀ 10

■ ĐỌC HIỂU

1. - b ; 2. - b ; 3. - a ; 4. - c.

■ LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. - a ; 2. - c ; 3. - b ; 4. - c ; 5. - b ; 6. - a ; 7. - b.

■ CẢM THỤ VĂN HỌC

Gợi ý :

- Đoạn cuối bài, tác giả nói đến những mùi hương nào ? (Nước hoa, mùi rơm rạ, mùi hoa bưởi, hoa ngâu, hoa sen.)

- Tác giả so sánh nước hoa như thế nào ? (Nước hoa làm sao bằng được mùi rơm rạ, mùi hoa bưởi, hoa sen.)

- Mùi hương làng có gì đặc biệt ? (Là hương thơm tự nhiên.) Tại sao nước hoa không bằng mùi thơm của hương làng ? Sự so sánh này nói lên điều gì ? (Mùi thơm của hương làng là đáng quý, đáng trân trọng mà không có mùi thơm nào có thể sánh được.)

Tham khảo : Bài văn viết về làng quê nghèo nhưng với tác giả đó là một làng quê tuyệt diệu với những mùi hương thân thương nhất. Hương thơm của làng, hương thơm của đất đem đến cho tác giả biết bao cảm xúc. Mùi thơm của hoa bưởi trong sương, mùi thơm của rơm rạ trong nắng, mùi hoa ngâu trong chiều, mùi hoa sen trong gió,... khiến tác giả căng lồng ngực hít thở đến no nê. Những mùi hương này tưởng như có thể sờ được, nắm được. Đó là hương làng, là tình yêu của tác giả với quê hương.

Nếu tác giả so sánh hương thơm của làng thơm như mùi nước hoa thì không có gì đáng nói. Điều đặc biệt ở đây là tác giả phủ định nước hoa để khẳng định một điều khác "*Nước hoa ư ? Nước hoa chỉ là một thứ hăng hắc giả tạo làm sao bằng được hương làng*". Sự so sánh này tạo ra một sự đối lập, nhấn mạnh sự khác biệt, hơn hẳn của mùi thơm hương làng, những làn hương quen thuộc của đất quê so với mùi thơm nước hoa dù được chiết xuất bằng công nghệ cao, bởi đây là những mùi hương rất mộc mạc, chân chất, tự nhiên. Đó cũng là điều tác giả muốn ngợi ca, khẳng định.

(Theo Dương Kim Thêu)

▪ TẬP LÀM VĂN

Đề bài 1

Tham khảo : Mùa xuân, khu vườn tràn ngập hương thơm. Mùi hương ngan ngát của hương cau. Mùi hương thoảng nhẹ của những bông hồng. Mùi hương nồng ấm, đậm đà của hoa ngọc lan. Đó là những mùi hương rất quen thuộc, thân thiết với em.

Đề bài 2

Gợi ý :

- Đề bài yêu cầu miêu tả mùi hương của một loài hoa.
- Em định tả hương thơm của loài hoa nào ?
- Loài hoa này nở vào mùa nào ?
- Hương thơm của loài hoa có gì đặc biệt ?
- Mùi hương đó đem lại cho em cảm giác gì ?

Tham khảo : Mùa xuân, hoa bưởi nở rộ kết thành chùm trắng muốt trên nền lá xanh thẫm.

Hương bưởi ngan ngát, man mát, dịu dàng lan toả khắp khu vườn, khắp sân nhà. Hương bưởi thật là đặc biệt. Mùi hương ấy thoảng thoảng mà rất sâu, cho em một cảm giác dễ chịu và khoan khoái. Một mùi hương không thể lãng quên, không thể lẫn với một mùi nào khác.

ĐỀ 11

■ ĐỌC HIỂU

1. - a ; 2. - a ; 3. - a ; 4. - c ; 5. - b.

■ LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. - a ; 2. - b ; 3. - c ; 4. - a ; 5. - b.

■ CẢM THỤ VĂN HỌC

Gợi ý :

- Tác giả đã so sánh như thế nào ?

Trong bài, tác giả đã xem con đê như một người bạn thân thiết. Nó đã cùng vui chơi, nô đùa và nâng đỡ bước chân ông từ lúc chập chững đi những bước đầu tiên, rồi cấp sách đến trưởng, cho đến khi trưởng thành.

- Em có cảm nhận gì về đoạn văn đó ?

■ TẬP LÀM VĂN

Đề bài 1

Tham khảo : Chào bạn Đê yêu dấu !

Sau bao năm trời xa cách mình mới trở về gặp lại cậu đây. Đê ơi ! Cậu có nhận ra mình không ? Mình chính là cu Tèo đây mà. Cậu có còn nhớ những kỉ niệm thời thơ ấu của bọn mình không ? Từ lúc chập chững những bước đi đầu tiên mình đã là bạn của cậu rồi. Còn nữa bọn mình đã từng nô đùa, chơi đuổi bắt, chơi ô ăn quan mỗi khi bố mẹ mình vắng nhà. Những đêm trăng sáng, mấy đứa trong lớp bọn mình đều lên đây bầu bạn cùng cậu.

Bao năm rồi, cậu vẫn như xưa. Vẫn cần mẫn đưa đón những bước chân đi về. Vẫn đứng sừng sững chờ che, bao bọc dân làng.

Đê ơi ! Dù đi đâu mình cũng không bao giờ quên bạn.

(Theo Nguyễn Hương)

ĐỀ 12

■ ĐỌC HIỂU

1. – b ; 2. – c ; 3. – a ; 4. – c ; 5. – b.

■ LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. – b, c.

2. a) Nhờ... mà... ; b) Nếu... thì... ; c) nhưng.

3. a) *nên* thay bằng *vì* ; b) *tuy* thay bằng *nếu* ; c) *vì* thay bằng *tuy*.

4. – a ; 5. – b ; 6. – a.

■ CẢM THỤ VĂN HỌC

Tham khảo : Ai đó nói rằng việc làm của chú Trọng thật đáng khâm phục. Tôi khâm phục chú từ ý tưởng thật đáng để mong có đất trồng trọt, ước mơ biến mảnh đất đầy sỏi đá lởm chởm thành nương rẫy phì nhiêu. Tôi khâm phục sự chăm chỉ, cần mẫn của chú bởi đó không phải là việc làm ngày một ngày hai mà kéo dài đằng đẳng mười sáu năm trời. Tôi kính phục chú – một người nông dân bình thường, hiền lành nhưng đầy nghị lực và kiên trì. Nếu có ai đó hỏi tôi "Bạn có suy nghĩ gì về việc làm của chú Trọng ?", tôi xin nói rằng : "Chú Trọng là tấm gương sáng về nghị lực và sự kiên trì để bạn và tôi học tập".

(Theo Phạm Thị Thu Huyền).

■ TẬP LÀM VĂN

Đề bài 1

Tham khảo : Ấn tượng đẹp đẽ trong tôi là hình ảnh chú Trọng làm việc dưới đêm trăng. Khi mặt trăng từ từ đi qua đỉnh ngọn tre đầu làng, ban phát ánh sáng cho vạn vật, tôi đã nhìn thấy chú. Chú bước ra mảnh đất phía sau nhà, với tay cầm chiếc cuốc dựng bên bờ đá và bắt đầu làm việc. Một viên, hai viên,... hết đá nhỏ lại trôi lên những hòn đá lớn. Một mình chú cùi cùi bới đá, khuôn vác để vào sọt. Khi đầy hai sọt, chú ghé vai gánh chuyển đi. Đòn gánh cong oằn vì sức nặng. Tôi thấy

đôi vai chú chùng xuống, từng giọt mồ hôi lấm tấm trên trán, thấm đẫm lưng áo chú. Có những hòn đá to như quả bí ngô, bí đao, không vác được, chú phải vác từng tí, từng tí một. Lớn lên chút nữa tôi mới hiểu hơn công việc của chú. Nhìn bức tường ngày một dài và cao thêm, tôi rất cảm phục chú. Tôi tin chắc chú sẽ thành công và thắm cầu nguyện cho ước mơ của chú sớm thành hiện thực.

(Theo Nguyễn Thị Huế)

ĐỀ 13

■ ĐỌC HIỂU

1. - c ; 2. - b ; 3. - a ; 4. - b ; 5. - b.

■ LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. tôi, bạn, tớ, anh, em.

2. của, ra, với, và.

3. a) nhưng... vì... ; b) nếu... thì..., vì... tuy... nhưng...

■ CẢM THỤ VĂN HỌC

Gợi ý :

- Nhân vật cậu bé là người như thế nào ?

- Cậu đã có hành động, lời nói nào làm em bất ngờ và cảm động ?

- Em nghĩ gì về nhân vật cậu bé ?

Tham khảo 1 : Nhân vật cậu bé trong câu chuyện "Một người anh như thế" làm cho em rất cảm động. Cậu là một người anh rất yêu thương em trai mình. Cậu làm cho em hết sức ngạc nhiên. Lúc đầu em cũng nghĩ cậu chắc hẳn sẽ ước ao có một "người anh". Nhưng thật bất ngờ, cậu ước mình trở thành một "người anh như thế" vì cậu có một người em trai nhỏ tàn tật đang ngồi đợi anh của mình trên chiếc ghế đá. Sự chăm lo, lòng thương yêu em của cậu thể hiện rõ trong lời hứa đầy quyết tâm : "Đến sinh nhật nào đó của em, anh sẽ mua tặng em chiếc xe lăn, em nhé !"

(Theo Đặng Thị Hiền)

Tham khảo 2 : Câu chuyện kể về một cậu bé đã hết lòng thương yêu đứa em nhỏ tàn tật của mình. Đó là một người anh có ước mơ rất cảm động. Chắc hẳn vì hoàn cảnh còn nhiều khó khăn nên em trai của cậu chưa thể có chiếc xe lăn. Ước mơ của người anh chắc đã được ấp ủ từ lâu. Nhưng phải đến khi có cuộc gặp gỡ bất ngờ nơi công viên thì ước mơ này mới trở thành một quyết tâm, từ đó bật ra thành lời : "Đến sinh nhật nào đó của em, anh sẽ mua tặng em chiếc xe lăn, em nhé !"

(Theo Hà Thị Chúc)

■ TẬP LÀM VĂN

Gợi ý :

– Người em định tả là ai ? (Hai anh em cậu bé trong câu chuyện *Một người anh như thế*.)

– Hai anh em xuất hiện trong hoàn cảnh nào ? (Khi người anh nói với em lời hứa.)

– Em là người chứng kiến câu chuyện, em có cảm nghĩ gì về tình cảm của hai anh em cậu bé ?

Tham khảo : Cậu bé với dáng người dong dỏng cao, mặc một chiếc áo đã sờn. Khuôn mặt cậu hơi gầy, cặp mắt sáng, mở to, lộ rõ vẻ quyết tâm. Cậu tiến về chiếc ghế đá. Nơi đó, thật bất ngờ có một bé trai tàn tật đang ngồi. Đó chính là em trai của cậu. Người em có nước da trắng xanh. Nhìn thấy anh, bé dường như muốn đứng dậy nhưng đôi chân gầy tong teo không cho em làm điều đó. Em với tay lấy chiếc nạng gỗ để đứng lên. Người anh nhào đến, nắm lấy tay em. Cậu ôm em vào lòng, vỗ về an ủi. Một câu nói thật nhỏ nhưng đầy quyết tâm bật lên : "Đến sinh nhật nào đó của em, anh sẽ mua tặng em chiếc xe lăn, em nhé !". Một giọt nước mắt long lanh trong mắt cậu khi cậu nói ra lời hứa tốt đẹp đã ấp ủ từ lâu đó. Và những giọt nước mắt cũng lăn trên đôi má đứa em. Cứ thế hai anh em họ, tay trong tay lặng ngời bên nhau.

Đề 14

■ ĐỌC HIỂU

1. - c ; 2. - b ; 3. - a ; 4. - b ; 5. - c.

■ LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. - *Danh từ* : cô bé, thầy giáo, dàn đồng ca, bộ, quần áo.

- *Động từ* : loại, mặc.

- *Tính từ* : gầy, thấp, bản, cũ, rộng.

- *Quan hệ từ* : vừa... vừa..., tại.

2. - *hay* (a) : quan hệ từ.

- *hay* (b) : tính từ.

- *hay* (c) : động từ.

3. - 5 từ ghép là động từ có tiếng *hát* : hát ca, múa hát, hát hò, hát bè, ca hát.

- 5 từ ghép là danh từ có tiếng *hát* : bài hát, câu hát, khúc hát, giọng hát, tiếng hát.

■ CẢM THỤ VĂN HỌC

Tham khảo : Điều bất ngờ trong câu chuyện là cụ già trong công viên đã khen ngợi, cổ vũ cho cô gái hát lại là người điếc. Cụ không thể nghe được bằng tai nhưng lại nghe bằng chính tâm hồn. Câu chuyện vì thế có tên gọi là *Đôi tai của tâm hồn*.

Câu chuyện nói về một tâm hồn nhân hậu, luôn biết đồng cảm, sẻ chia những thất vọng, khó khăn của người khác. "Đôi tai tâm hồn" đã làm nên điều kì diệu, giúp một cô bé từ chỗ bị loại ra khỏi dàn đồng ca của nhà trường thành một ca sĩ nổi tiếng.

■ TẬP LÀM VĂN

Tham khảo : Công viên vào buổi chiều thật là vắng vẻ, không một ngọn gió, cây cối im lìm. Trong không gian tĩnh lặng ấy, bỗng cất lên tiếng hát non nớt, thơ ngây của một cô bé vừa gầy, vừa nhỏ, mặc bộ quần áo đã cũ. Cô bé có khuôn mặt tròn trĩnh, mái tóc dài, đen nhánh buộc đằng sau. Đôi mắt to đen của cô ẩn chứa một nỗi buồn khó tả.

Cô bé hát say sưa với tất cả tâm hồn trẻ thơ. Cô cứ hát, hát mãi hết bài này sang bài khác, quên cả thời gian. Cô đâu biết rằng có một cụ già mái tóc đã bạc phơ, ngồi trên ghế đá đang dõi theo và chăm chú lắng nghe cô hát. Không biết cụ cảm nhận được những gì trong tiếng hát của cô bé mà nét mặt rạng ngời niềm vui. Cụ lắng nghe, tự coi mình là khán giả cổ vũ, động viên cô bằng những tiếng vỗ tay. Nét mặt cụ thật rạng rỡ mỗi khi cô kết thúc một bài hát.

Buổi chiều trong công viên không còn buồn tẻ mà trở nên sôi động bởi tiếng hát tuyệt vời của cô bé. Tiếng hát ấy sưởi ấm không gian, sưởi ấm lòng người bởi nó được "đôi tai tâm hồn" của cụ già chấp cánh bay xa, xa mãi.

(Nguyễn Thị Thêu)

ĐỀ 15

■ ĐỌC HIỂU

1. – c ; 2. – b ; 3. – b ; 4. – a.

■ LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. – *Danh từ* : Mẹ, Tê-rê-sa, thế giới, nỗi đơn côi, bất hạnh, đời.
– *Động từ* : nhắc nhở, chết, khóc.
– *Tính từ* : buồn khổ, đớn đau, lặng lẽ.
– *Đại từ* : chúng ta.
– *Quan hệ từ* : rằng, trong, hay, của.
2. VD : nỗi buồn, nỗi khổ, nỗi đau, niềm hạnh phúc, niềm mong nhớ, niềm vui sướng.
3. a) *khó khăn* 1 là TT, *khó khăn* 2 là DT.
b) *mong muốn* 1 là ĐT, *mong muốn* 2 là DT.

■ CẢM THỤ VĂN HỌC

Tham khảo : Cụ già trong câu chuyện là người may mắn và hạnh phúc. Cụ đã thoả được ước nguyện cuối cùng là gặp được người con trai

của mình. Chàng trai đã giúp cụ thực hiện ước muốn này. Anh cũng thấy hạnh phúc vì đã làm một việc tốt là mang lại niềm vui cho ông cụ trước khi cụ qua đời. Những người chứng kiến câu chuyện này cảm thấy ấm lòng vì hiểu rằng trong cuộc sống quanh ta có biết bao người tốt, biết bao điều tốt đẹp, biết bao người sẵn lòng dang rộng vòng tay giúp đỡ người khác.

▪ TẬP LÀM VĂN

Đề bài 1

Gợi ý :

- Người em định tả là ai ? (Mẹ)
- Em tả mẹ trong trường hợp nào ? (Chăm sóc, dỗ dành em khi em mệt, ốm đau)
- Em cần tả những gì ? (Hình dáng, cử chỉ, hành động)

Tham khảo : Hình ảnh mẹ luôn in đậm trong tâm trí tôi. Tôi nhớ nhất là gương mặt đầy lo âu của mẹ trong những lúc tôi bị ốm. Da mẹ dường như sạm đi, đôi mắt mẹ trũng sâu hơn sau những đêm thức trắng chăm sóc tôi. Giọng nói của mẹ thật ấm áp và đầy yêu thương khiến tôi cảm thấy bệnh nhẹ hẳn đi. Mẹ kiên nhẫn dỗ dành, bón cho tôi từng thìa cháo, cho tôi uống từng viên thuốc. Tôi thương mẹ quá !

ĐỀ 16

▪ ĐỌC HIỂU

1. – c ; 2. – a ; 3. – c ; 4. – b ; 5. – b.

▪ LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. mang ơn (hoặc nhớ ơn), vô ơn (hoặc bội bạc).
2. các em, cô, tớ, ông ta, chúng ta.
3. – *Danh từ* : lòng biết ơn, ý nghĩa, vật chất, câu hỏi, sự trao tặng, điều.
– *Động từ* : biết ơn, giải lao, hỏi, trao tặng.
– *Tính từ* : ngây ngô, nhỏ nhoi.
4. vừa... vừa...

■ CẢM THỤ VĂN HỌC

Tham khảo : Nếu vẽ một bức tranh về những gì mình thực sự biết ơn, em sẽ vẽ mẹ em. Bởi vì người em biết ơn nhất là mẹ. Công ơn của mẹ thật to lớn. Mẹ thương em bằng tấm lòng hiền hậu bao dung. Từ thuở lọt lòng, em đã lớn lên bằng dòng sữa mẹ. Mỗi khi trái gió trở trời em bị ốm, mẹ thức trắng đêm chăm sóc cho em từng miếng ăn, từng giấc ngủ. Em lớn dần trong vòng tay ấp ủ của mẹ hiền. Tình yêu của mẹ với em đúng như câu hát : "Lòng mẹ bao la như biển Thái Bình dạt dào. Tình mẹ tha thiết như dòng suối hiền ngọt ngào". Công ơn của mẹ sánh ngang với sông sâu biển rộng. Em sẽ vẽ thật đẹp chân dung người mẹ hiền để tỏ lòng biết ơn mẹ yêu.

(Theo Nguyễn Thị Tuyết)

■ TẬP LÀM VĂN

Đề bài 1

Tham khảo : Giờ ra chơi hôm ấy cũng như mọi hôm, tôi đang ngồi bên cửa sổ lớp nhìn đám bạn nô đùa, nét mặt đứa nào cũng rạng rỡ. Nhưng chẳng đứa nào muốn chơi với tôi – một đứa trẻ gầy gò, đen nhẻm và nhút nhát. Bỗng một bàn tay ấm áp dịu dàng nắm lấy tay tôi. Đó là bàn tay cô giáo. Thật là kì diệu, mỗi khi tôi cảm thấy cô đơn, cô đã động viên, an ủi. Cô nhìn tôi âu yếm, đôi môi nở nụ cười, bàn tay vẫn giữ lấy tay tôi. Tôi cảm thấy ánh mắt cô đầy trù mến và cảm thông. Cô nghiêng người xuống bên tôi, dáng người thanh mảnh, khuôn mặt tròn và mái tóc dài phủ kín bờ vai. Những khi ấy tôi thấy cô chẳng khác nào cô tiên trong truyện cổ tích, đẹp và luôn mang lại niềm vui, hạnh phúc cho mọi người.

ĐỀ 17

■ ĐỌC HIỂU

1. – b ; 2. – b ; 3. – c.

■ LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. – Từ đơn : *như, khi, ông, mãi, đọc, đi, lại, những, dòng, chữ, của, con, mình.*

– Từ ghép : *thời gian, lặng đọng, lặng yên.*

– Từ láy : *nguyệt ngoác.*

2. a) – Các từ láy : *lặng lặng, lặng lẽ.*

– Các từ ghép tổng hợp : *vắng lặng, lặng im, lặng yên, yên lặng, im lặng, tĩnh lặng, lặng thầm, thăm lặng.*

b) Ba từ ghép phân loại : *lặng tờ, lặng ngắt, lặng thình.*

3. – Đồng nghĩa với cố ý : *cố tình.*

– Trái nghĩa với cố ý : *vô ý, sơ ý.*

4. – Câu 1 : CN : *Tôi, VN : nhẹ nhàng vuốt lại mảnh giấy cho phẳng rồi đưa cho mẹ của Tô-mi*

– Câu 2 : CN : *Bà, VN : đọc và đưa nó cho chồng mà không hề nói lời nào*

– Câu 3 : CN : *Bố Tô-mi, VN : cau mày*

– Câu 4 : CN : *Khuôn mặt ông, VN : dãn ra*

Câu 1, 2, 3 thuộc kiểu câu *Ai làm gì ?*

Câu 4 thuộc kiểu câu *Ai thế nào ?*

■ CẢM THỤ VĂN HỌC

Gợi ý :

– Thay lời (đóng vai) Tô-mi, em cần xưng hô như thế nào ?

– Tình cảm của Tô-mi đối với bố mẹ ra sao ?

– Khi biết bố mẹ hoà hợp, tâm trạng của bạn ấy như thế nào ?

– Tô-mi sung sướng kể về điều gì ?

Tham khảo : Tôi yêu cả hai bố mẹ, tôi không muốn rời xa một trong hai người. Khi biết bố mẹ tôi đã hoà hợp, tôi sung sướng đến bật khóc. Thế là từ nay gia đình tôi lại được sum họp. Tôi lại được sống trong vòng tay yêu thương của cả bố và mẹ. Tôi như trút được tảng đá

trong lòng. Tôi thậm hứa sẽ ngoan ngoãn, học giỏi để bố mẹ và cô giáo vui lòng.

■ TẬP LÀM VĂN

Gợi ý :

- Không khí gian phòng khi bố mẹ Tô-mi đến như thế nào ?
- Thái độ của họ lúc gặp nhau ra sao ?
- Khi đọc thư của Tô-mi, thái độ của người mẹ như thế nào ? Bà đã làm gì ?
- Bố Tô-mi suy nghĩ và hành động như thế nào khi đọc xong thư của con ?

Tham khảo : Căn phòng yên lặng, mẹ Tô-mi bước vào. Một lát sau, bố bạn ấy cũng đến. Họ phớt lờ nhau. Nhận được bức thư của Tô-mi từ tay cô giáo, mẹ Tô-mi đọc đi đọc lại, căng mắt nhìn những dòng chữ nhoè nước mắt của con. Mắt bà rung rung lệ. Bà cắn chặt môi để cố ghìm tiếng nấc nghẹn trong cổ họng. Bà lặng lẽ chuyển bức thư cho chồng, không nói một lời. Đọc những dòng chữ nguệch ngoạc của con, ông bố cau mày rồi khuôn mặt lại dần ra. Ông hiểu ra rằng việc li hôn của vợ chồng ông là nỗi đau quá lớn trong lòng cậu con trai yêu quý. Ông ngược mắt nhìn vợ đầy thông cảm và nhẹ nhàng nắm lấy bàn tay bà.

ĐỀ 18

■ ĐỌC HIỂU

1. – b ; 2. – c ; 3. – b ; 4. – c.

■ LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. – a.

2. – a) Danh từ ; b) Tính từ.

3. a) VD : – Con tôi ngoan quá.

– Sông con chảy vào sông cái.

– Mẹ ơi, mẹ cho con đi chơi nhé !

b) VD : – Tờ giấy này nhỏ quá.

– Con nhỏ nhỏ thuốc nhé !

■ CẢM THỤ VĂN HỌC

Tham khảo : Người cha nói với người con trai thứ ba : "Con mới chính là người anh hùng thực sự, con trai ạ". Vì theo ông, hành động của anh vượt lên trên cả lòng tốt chia một nửa tài sản của mình cho mọi người của người anh cả, sự dũng cảm cứu một em bé của người anh thứ hai. Hành động của người con trai thứ ba đã tạo ra một ấn tượng mạnh mẽ khiến chúng ta vô cùng khâm phục. Anh đã vượt qua lòng thù hận để cứu kẻ thù trong cơn nguy hiểm. Hành động đó thể hiện sự cao thượng, lòng bao dung. Những suy nghĩ sâu sắc của người con thứ ba còn chứng tỏ anh là người nhân hậu, biết hành động một cách đúng đắn, khôn ngoan. Anh chiến thắng được lòng thù hận của bản thân và làm cho kẻ thù phải khâm phục, kính nể bởi anh đã xác định được một chân lí sâu sắc : "Mỗi người xung quanh ta đều có thể là bạn dù trước đó họ là kẻ thù". Anh quả thật là người anh hùng thật sự.

■ TẬP LÀM VĂN

Đề bài 1

Tham khảo : Buổi sáng hôm ấy, trong lòng tôi rất buồn chán. Tôi đã uống rượu cho đến khi say mê. Tôi loạng choạng bước đi trong cơn say và tôi đã đến bên bờ vực thẳm lúc nào không biết. Tôi nằm ngã vật trên

mỏm đá chênh vênh và ngủ thiếp đi. Bỗng nhiên tôi có cảm giác cơ thể mình như được bay bổng trên không trung, một bàn tay của vị thần tiên nào đã đưa tôi thoát khỏi tử thần, tôi từ từ hé mở đôi mắt nặng trĩu, đầu óc tôi quay cuồng, tôi đang mơ hay đang tỉnh ? Trước mắt tôi là gương mặt, vóc dáng đứa con trai thứ ba của kẻ thù không đội trời chung bao nhiêu năm qua – kẻ mà tôi đang muốn có cơ hội để giết ! Nhưng dường như tính mạng của tôi đang nằm trong tay anh ta ! Tôi bàng hoàng và sợ hãi. Lúc này đây trong lòng tôi thật bối rối, biết bao câu hỏi đang đặt ra trong đầu tôi, tại sao anh ta lại cứu mình ? Tại sao một kẻ thù không đội trời chung với mình lại dang tay cứu vớt linh hồn mình ?

Tôi nhìn anh đắm đắm như muốn soi cho rõ hơn bản chất của một con người tuyệt vời, cao thượng. Cũng từ trong sâu thẳm của tâm hồn tôi đã hiểu ra một điều rằng : Anh đã chiến thắng được lòng thù hận của bản thân mình. Thay vì nét mặt bức tức, tôi nở nụ cười thân thiện với anh. Có lẽ lòng thù hận cũng chấm dứt từ đây. Cử chỉ anh khoác vai tôi cùng đi trên một con đường khiến tôi vô cùng khâm phục và kính nể anh bởi anh đã hành động như một người "anh hùng thực sự".

(Vũ Thị Hồng Thắm)

Đề bài 2

Tham khảo : Cuộc đời tôi vô cùng sung sướng và hạnh phúc khi được sống bên ba người con trai tốt bụng. Thời gian trôi đi, tuổi già cũng vừa ập đến, trước lúc lìa xa cõi đời tôi còn băn khoăn một việc lớn, đó là : trao viên kim cương tổ tiên để lại cho ai ? Vật quý chỉ có một, mình không thể đem bán hay đem chia nhỏ cho các con được ! Tôi quyết định thử tài cả ba người con và sẽ trao vật quý của tổ tiên cho người xứng đáng nhất.

Cả ba người con cùng ra đi theo nguyện ước của tôi và đã đúng hẹn trở về. Tôi thấy hãnh diện và tự hào khi thấy người con thứ nhất đã mang một nửa tài sản của mình chia cho người nghèo khổ trong thành phố. Sự rộng lượng của người con thứ nhất dường như cũng chuyển tới sự bao dung hết lòng vì người khác của người con thứ hai. Người con thứ hai của tôi đã cứu một bé gái sắp chết đuối ở sông Ri-ô Grăng và cũng vừa trở về. Tôi thật sung sướng và hỉ hửng quay sang người con thứ ba.

Không biết nó mang về được gì ? Làm được gì ? Liệu nó có làm được việc tốt như hai người anh không ?

Người con thứ ba của tôi lễ phép :

– Thưa cha, con vừa cứu sống San-chô, kẻ thù truyền kiếp của gia đình ta mặc dù đã có vài lần anh ta dọa giết con nếu có cơ hội.

Trong lòng tôi trào lên một cảm xúc khó tả. Lúc này tôi cảm thấy hạnh phúc hơn bao giờ hết. Đứa con thứ ba của mình đã trưởng thành thật rồi. Sự suy nghĩ chín chắn cùng với tấm lòng cao thượng của nó sẽ giúp cho mục đích của mình toại nguyện. Nó đã chiến thắng được lòng thù hận, sẵn sàng cứu kẻ thù của mình trong cơn hoạn nạn.

Tôi còn ngạc nhiên, bàng hoàng, sửng sốt hơn khi tiếp tục nghe câu nói của nó :

– Cha ạ ! Bây giờ thì con đã hiểu, mỗi người xung quanh ta đều có thể là bạn dù trước đó họ là kẻ thù.

Chân lí sâu sắc mà người con thứ ba của tôi vừa nêu đã khơi dậy tia sáng còn sâu thẳm trong tâm hồn tôi. Tôi biết mình cần phải trao viên kim cương quý giá cho ai. Tôi cầm viên kim cương đặt vào tay người con thứ ba. Tôi muốn gửi gắm vào nó một tình cảm quý giá, sự ấm áp của người cha. Sung sướng, hạnh phúc đến nghẹn ngào, tôi nở nụ cười mãn nguyện :

– Con mới chính là người anh hùng thực sự, con trai ạ !

(Vũ Thị Vui)

ĐỀ 19

▪ ĐỌC HIỂU

1. – c ; 2. – b ; 3. – a ; 4. – c.

▪ LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Thời gian trôi đi nhANH quá. Tôi đã trưởng thành, đã là một

DT

DT

TT

Đại từ

DT

thanh niên, đã có công ăn việc làm, đã có xe máy, đã phóng vù vù

DT

DT

DT

TT

qua khắp phố phường, thì tôi vẫn cứ nhớ mãi những kỉ niệm thời
 QHT DT QHT Đại từ DT DT DT

ấu thơ. Tôi cứ nhớ mãi về bà, về sự thương yêu của bà, và
 TT DT QHT DT QHT DT QHT DT QHT

lòng tôi cứ ngâm ngùi thương nhớ.
 DT Đại từ DT DT

2. VD : bùi ngùi, bồi hồi.

3. a) Là hai câu ghép ; b) Tuy... nhưng... ; mặc dầu... nhưng...

■ CẢM THỤ VĂN HỌC

Tham khảo : Bà ơi, cháu Hoàng của bà đây ! Dứa cháu mà năm xưa bà dành hết tình cảm yêu thương nhất cho nó đây mà. Giờ cháu đã trưởng thành rồi bà ạ ! Cháu đã tự làm được mọi việc rồi. Cháu đã là một kĩ sư đang làm việc cho một công ty lớn. Mỗi chiều tà, dắt xe ra khỏi cơ quan cháu vẫn bùi ngùi nhớ tới hình ảnh của bà đứng đợi cháu những buổi tan trường năm xưa. Ước gì bà còn sống, cháu sẽ đèo bà đi chơi và sẽ lại được bà săn sóc an ủi những lúc mệt nhọc.

■ TẬP LÀM VĂN

Đề bài 1

Tham khảo : Tôi không thể quên hình ảnh của bà mỗi buổi chiều đứng chờ tôi lúc tan trường. Lưng bà đã cong, dáng bà gầy gò, khuôn mặt hơi hốc hác. Dù bà có đứng lẫn trong đám đông, tôi vẫn nhận ra bà. Bà thường đưa bàn tay gầy guộc che lên trán để nhìn tôi cho rõ hơn. Bao giờ cũng vậy khi tôi vừa ra khỏi cổng trường, bà đã nhận ra tôi ngay. Bà cười, các nếp nhăn như dãn ra. Bà dang tay đón tôi, tôi ùa vào lòng bà và rồi bước chân của hai bà cháu tôi trải dài trên con đường làng quen thuộc.

Đề bài 2

Tham khảo : Lan ơi ! Ra đây đỡ làn cho mẹ với ! Đó là tiếng gọi ngọt ngào của mẹ tôi đấy.

Mẹ tôi năm nay đã ngoài bốn mươi tuổi. Dáng mẹ thanh thanh, ai cũng bảo mẹ trẻ và xinh xắn. Tôi thấy tự hào về mẹ vô cùng. Từ trong nhà, tôi chạy ra chỗ mẹ. Ôi trông mẹ lúc này mới đẹp làm sao. Đôi má mẹ hồng rục lên như thoa một lớp phấn ; cặp mắt mẹ đen, hơi to toát lên vẻ thông minh của một nhà giáo đã nhiều năm được công nhận danh hiệu chiến sĩ thi đua. Tôi nhớ có một lần bố tôi kể : "Cặp mắt thông minh và hàm răng trắng đều của mẹ đã cuốn hồn bố". Còn tôi, tôi yêu nhất là mái tóc dài, đen mượt của mẹ. Nhiều lúc hai mẹ con gội đầu, được lấy khăn xoa tóc cho mẹ, tôi thầm ước : "Lớn lên mình sẽ có mái tóc dài, đen óng như mẹ để được mọi người khen là duyên dáng". Tôi đang nghĩ, đang ước bỗng giật mình khi nghe tiếng mẹ nhẹ nhàng : "Kìa con, đỡ làn nhanh cho mẹ nào, hôm nay là chủ nhật bố về đấy con ạ ! Mẹ con mình làm cơm đãi bố". Tôi bừng tỉnh và cùng mẹ chuẩn bị bữa cơm trưa. Tôi tíu tít giúp mẹ làm các món "đặc sản đồng quê" và rồi bao nhiêu kỉ niệm về mẹ lại ùa đến với tôi...

Hôm đó cũng vào chủ nhật, mẹ tất bật nấu cơm để đón khách của bố. Tay mẹ trắng, những ngón tay búp măng thoăn thoắt nhặt rau, làm cua để nấu món "đồng nội" mà bất cứ người khách nào về nhà tôi sau bữa cơm đều tấm tắc khen ngon. Mẹ nấu cơm khéo lắm. Các món mẹ làm trông rất mộc mạc, song để lại cho người thưởng thức một cảm giác khó quên.

Chính vì thấy mọi người tấm tắc khen mẹ nấu khéo nên tôi rất tự hào về mẹ. Hôm ấy, nồi canh cua mẹ nấu xong tôi đã lén tra thêm một chút bột ngọt và thầm nghĩ rằng mình đã giúp mẹ có món canh ngon hơn mọi lần. Nhưng có ngờ đâu đến lúc mẹ chan canh cho tôi, tôi nhẹ nhàng thưởng thức thì chao ôi ! Sao mặn quá vậy ! Tôi nhìn sang mọi người vẫn không có phản ứng gì. Tôi vội nhìn sang mẹ, mẹ vẫn nhìn tôi với cái nhìn âu yếm thường ngày. Mẹ cười, vẫn nụ cười đôn hậu mà hai tai tôi cứ nóng bừng lên. Rồi tôi òa khóc. Tôi khóc như muốn nước mắt mình làm nhạt đi nồi canh. Mẹ ôm tôi vào lòng, tôi xấu hổ, nấc lên : "Mẹ ơi con cứ tưởng lọ bột ngọt". Mọi người cười xoa và hiểu ra tất cả. Cuối cùng nồi canh cua cũng hết. Mẹ tôi cười và nói với mọi người : "Hôm nay cháu Lan tập nấu canh cua thay mẹ cháu, chắc lần sau cháu sẽ nấu ngon hơn nhiều". Tôi dụi đầu vào lòng mẹ và thì thào : "Mẹ ơi, con yêu mẹ lắm".

Bữa cơm trưa của gia đình tôi thật ấm cúng. Trước khi ngồi vào bàn ăn, bố tôi còn nhắc khéo : "Con gái bố đã thêm bột ngọt vào canh chưa ?". Cả nhà cùng cười, cười to nhất vẫn là mẹ. Mẹ không thể thiếu được trong cuộc sống gia đình tôi.

(Trần Thị Luyện)

ĐỀ 20

■ ĐỌC HIỂU

1. - b ; 2. - c ; 3. - a, b, c, e ; 4. - b ; 5. - a, d.

■ LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. - b ; 2. - c ; 3. - a ; 4. - b ; 5. - a ; 6. - c (cặp quan hệ từ : *không chỉ... mà...*) ; 7. - b.

■ CẢM THỤ VĂN HỌC

Tham khảo : Em rất khâm phục Xti-phen Guôn-đơ, nhà sinh vật học người Mĩ. Khi biết mình bị bệnh nan y, ông không hề bi quan như những người khác mà vẫn lạc quan tin tưởng : "Có được lòng tin ắt sẽ chiến thắng mọi thứ". Bằng nghị lực phi thường, ông không những sống thêm được hai mươi năm mà còn đóng góp cho khoa học những công trình đồ sộ - ngay chính những người khoẻ mạnh bình thường cũng không thể làm nổi. Ông chính là người đã tìm được sự sống, chân tướng giá trị của sự sống. Ông trở thành tấm gương cho tất cả mọi người.

(Theo Phạm Tố Lan)

■ TẬP LÀM VĂN

Đề bài 1

Gợi ý : Em cần lập bảng thống kê gì ? Gồm những cột nào ?

Thứ tự

Thời gian

Tên công trình

Đọc lại câu chuyện, liệt kê tên các công trình nghiên cứu của Xti-phen Guôn-đơ.

Đề 21

■ ĐỌC HIỂU

1. - b ; 2. - a ; 3. - a, b ; 4. - b ; 5. - a.

■ LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Được nối với nhau bằng dấu phẩy ; có thể thay thế bằng từ "thì".

2. a) Nhận ra mẹ rất yêu thương mình.

b) Đã tính toán với mẹ những điều nhỏ nhặt trong khi tình yêu của mẹ dành cho mình là vô giá.

3. a) Vì... nên... ; b) Nếu... thì...

4. Có tác dụng giải thích cho bộ phận đứng trước.

■ CẢM THỤ VĂN HỌC

Tham khảo : Những điều vô giá trong câu chuyện chính là những việc mẹ làm cho con, những tình cảm mẹ dành cho con. Đó là những thứ mà tiền không thể mua được. Người mẹ sử dụng điệp từ "miễn phí", mục đích nhằm nhấn mạnh cho con hiểu mẹ dành cho con tất cả mà không bao giờ tính toán.

■ TẬP LÀM VĂN

Đề bài 1

Tham khảo : Khi đọc những dòng chữ của mẹ, tôi mới hiểu được tất cả. Tôi tự trách mình tại sao lại làm một việc ngớ ngẩn như vậy. Tự nhiên tôi thấy cay cay nơi sống mũi, cổ họng nghẹn lại. Tôi nghẹn ngào : "Mẹ !... Mẹ ơi... ! Con thương mẹ lắm ! Con sẽ làm tất cả vì mẹ".

(Nguyễn Thị Nôn)

Đề 22

■ ĐỌC HIỂU

1. - b ; 2. - a ; 3. - b ; 4. - c.

■ LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. a) được ưa chuộng, phổ biến.
b) miệt mài.
c) long lanh, trào ra.
2. Hay là, và, rằng, để, vì, và (thế là), để.
3. a) VD : ... bố mẹ em rất lo lắng.
b) VD : ... họ đã làm tặng em một chiếc xe đạp bằng đất sét.
4. a) Tuy... nhưng... vì...
b) Nếu... thì...

■ CẢM THỤ VĂN HỌC

Gợi ý : Em chọn tình tiết nào ? Vì sao ?

Tham khảo : Em có thể chọn tình tiết người con trào nước mắt khi nhận món quà chính tay cha đã làm để tặng mình.

Tình tiết này cảm động vì đây là giây phút mà người con nhận thức được tình yêu lớn lao của người thân đã dành cho mình.

■ TẬP LÀM VĂN

Đề bài 1

Gợi ý : Bài văn thuộc thể loại gì ? (Kể chuyện)

- Em đã được ai tặng quà ?
- Em nhận quà nhân dịp nào ?
- Món quà đó là gì ?
- Món quà đã làm cho em xúc động như thế nào ?
- Em có suy nghĩ gì về người thân đã tặng quà cho em ?
- Em đã sử dụng món quà như thế nào ? Món quà có ý nghĩa gì đối với em ?

Đề bài 2

Gợi ý :

- Nội dung chính của câu chuyện là gì ? (Kể lại việc em đã làm món quà đặc biệt để tặng người thân của em.)

– Ý nghĩa câu chuyện (Phải biết quan tâm đến những người xung quanh.)

– Em đã tặng quà cho ai ? Nhân dịp nào ?

– Đó là món quà gì ? Vì sao em quyết định làm món quà đó ?

– Em đã làm món quà như thế nào ?

– Người nhận có cảm xúc gì khi được tặng món quà đó ? Lúc đó em có cảm nghĩ gì ?

Tham khảo : Sắp đến ngày 8 tháng 3 rồi, tôi vẫn chưa chuẩn bị quà gì để tặng mẹ – người đã dành cho tôi biết bao tình thương yêu. Lần này tôi muốn tặng mẹ một món quà thật đặc biệt.

Nhớ lại hình ảnh lúc mẹ lấy vạt áo lau mồ hôi, một cảm xúc khó tả trào dâng trong tôi. Tôi nghĩ : "Giá mình có chiếc khăn trong tay, mình sẽ lau mồ hôi cho mẹ". Thế là tôi cầm cùi suốt buổi chiều cắt và thêu một chiếc khăn tay nho nhỏ để tặng mẹ.

Sáng hôm ấy, tôi cầm gói quà có chiếc nơ màu xanh bên ngoài, bên trong là chiếc khăn tay trắng có thêu hoa màu tím để tặng mẹ. Tối thực sự hồi hộp chờ giây phút này. Thế là cũng đến lúc mẹ mở gói quà, nét mặt mẹ rạng rỡ hẳn lên. Mẹ âu yếm ôm tôi vào lòng và nói : "Con gái mẹ ngoan quá ! Con đã lớn thật rồi !" Tôi vô cùng sung sướng. Lúc ấy, tôi cảm thấy mình có thể làm bất cứ điều gì để mẹ vui lòng.

ĐỀ 23

■ ĐỌC HIỂU

1. – b ; 2. – a ; 3. – c ; 4. – b ; 5. – b.

■ LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. – a ; 2 : ra, trong, như, mà, như, cho, với ; 3. – a ; 4. – b ; 5. – c.

6. – a : vừa... đã..., b : càng... càng..., c : bao nhiêu... bấy nhiêu.

■ CẢM THỤ VĂN HỌC

Gợi ý :

– Khi được cô giáo tặng kính, bạn nhỏ đã hiểu được gì qua việc cho và nhận ?

– Từ việc tặng kính của cô giáo, bạn nhỏ cảm nhận được điều gì ?

Tham khảo : Câu chuyện mà cô kể cho bạn nhỏ nghe thật xúc động. Nó không hề đơn giản mà có ý nghĩa biết nhường nào. Bạn nhỏ hiểu rằng việc cô trao kính cho bạn chứng tỏ cô rất yêu thương, tin tưởng bạn, muốn giúp bạn nhìn rõ hơn. Và hơn thế nữa chính là cô muốn giúp bạn trở thành người tốt : người biết cho, biết sống vì người khác. Bạn nhỏ không chỉ là người nhận kính mà còn là người chuyển tiếp món quà đó cho người khác. Bạn trở thành người có trách nhiệm và đầy tình yêu thương.

(Theo Chu Thị Miên)

■ TẬP LÀM VĂN

Đề bài 1

Gợi ý :

– Đề bài thuộc thể loại văn gì ? Đối tượng miêu tả là gì ?

– Kể tên các bộ phận của kính ? Hãy tả lại từng bộ phận đó ?

– Khi tả, tình cảm của em thể hiện như thế nào ?

– Em hãy đặt mình là cô bé để tả lại chiếc kính ?

Tham khảo : Cầm chiếc kính trên tay, tôi ghen ngào, xúc động và coi đó như là một báu vật thiêng liêng. Chiếc kính có hai mắt tròn, trong suốt, được ôm bởi một vòng sắt mạ vàng, gọng kính màu đen, trơn và nhẵn. Thích nhất là khi đeo vào, chiếc gọng ôm sát lấy khuôn mặt tôi vừa như in. Tôi nâng niu chiếc kính trên tay và thầm nghĩ : Chắc chiếc kính này, cô phải kì công chọn cho tôi. Mỗi khi đeo kính vào, mắt tôi như sáng hơn. Cô ơi ! Con xin cảm ơn cô nhiều !

(Vũ Thị Văn)

Đề bài 2

Gợi ý :

- Đề bài yêu cầu gì ?
- Câu chuyện mà em định kể có nội dung như thế nào ?
- Em hãy viết tiếp câu chuyện đó với nội dung trên.

Tham khảo : Thời gian thấm thoắt thoi đưa, kể từ ngày cô tặng chiếc kính cho tôi, mới đó đã hơn chục năm. Hôm nay đây tôi đã trở thành cô giáo.

Ngày ra nhận công tác, được phân công chủ nhiệm một lớp, tôi phấn khởi mừng thầm vì nghe nói lớp học này các em rất ngoan và học giỏi. Buổi đầu tiên gặp gỡ các em, tôi không khỏi bàng hoàng khi nhìn thấy một em học sinh bị liệt cả hai chân. Đến gia đình, tôi thấy hoàn cảnh em rất khó khăn : Bố mất sớm, một mình mẹ em phải bươn chải để nuôi cả gia đình. Chính vì vậy việc đưa đón em đi học không thể thường xuyên.

Phải làm gì bây giờ ? Chẳng lẽ cứ đứng mà nhìn sao ? Tôi quyết định dành dụm những đồng tiền lương ít ỏi của mình để mua tặng em một chiếc xe lăn. Từ đó, chiếc xe đã trở thành người bạn thân hàng ngày cùng em tới lớp, việc học của em tiến bộ hơn nhiều.

Nhìn em đi học trên chiếc xe lăn, tôi thấy lòng mình nhẹ nhõm và thanh thản. Nhất định tôi sẽ viết thư cho cô kể rõ việc này.

(Hoàng Thị Hồng)

Đề 24

■ ĐỌC HIỂU

1. – a, b, d ; 2. – a ; 3. – c ; 4. – a.

■ LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. VD : – Giờ cái bi đông đã cũ rồi, màu sơn đã bạc.
– Cái vỏ của nó được sơn màu xanh lá cây.

2. Dấu hai chấm có tác dụng báo hiệu lời giải thích.
3. Dấu ngoặc kép ở đây đánh dấu một từ được dùng theo nghĩa đặc biệt.
4. Kiểu câu *Ai thế nào* ?
5. a) đâu... đó (đấy) ; b) Càng... càng... ; c) bao nhiêu... bấy nhiêu.

■ CẢM THỤ VĂN HỌC

Tham khảo : Trước đây khi thấy ông nâng niu chiếc bi đồng, tôi thường thầm nghĩ : "Chiếc bi đồng cũ rích, móp méo vứt đi được rồi, sao mà ông tiết kiệm thế, cứ dùng mãi và lại còn nâng niu cẩn thận nữa chứ". Thế rồi tôi được nghe ông kể về nó. Ôi ! Chiếc bi đồng cũ kĩ nhưng quý giá biết chừng nào. Nó đã theo ông trong suốt những năm kháng chiến chống Mĩ. Nó như một người bạn thân thiết gắn bó với ông, chia sẻ niềm vui nỗi buồn cùng ông. Nó lại như một người bạn dũng cảm, trung thành, sẵn sàng đứng ra hứng đạn để bảo vệ ông, để rồi nó thì "bị thương" còn ông lại may mắn thoát chết. Tôi thấy thật trân trọng nó và tôi cũng thấy thật khâm phục và tự hào về ông tôi – một người lính đã vượt qua bao khó khăn gian khổ để chiến đấu chống lại kẻ thù xâm lược, giành độc lập, tự do cho đất nước.

(Trịnh Thị Xuân)

■ TẬP LÀM VĂN

Đề bài 1

Tham khảo : Chiếc bi đồng "Trường Sơn" của ông được gia đình tôi nâng niu như một vật báu. Nó to chừng bằng quả bóng, mình nó hơi dẹt. Nó làm bằng nhôm, bên ngoài tráng một lớp men màu xanh giống như màu xanh của áo bộ đội, màu xanh của lá cây rừng Trường Sơn để giặc Mĩ khó phát hiện. Bên trong bi đồng là lớp nhôm trắng ngà, nó chứa được hơn một lít nước. Mình nó đã bị móp méo, lấm chấm lỗ, rõ màu trắng bạc. Sườn nó có một lỗ thủng bằng hạt ngô đã được ông hàn rất khéo, nhìn kĩ mới phát hiện ra. Đó là vì trong một trận chiến đấu ác liệt, bi đồng đã hứng đạn cho ông nên nó "bị thương". Cái "áo" của bi đồng được đan bằng những sợi dây dù có quai dài đủ vắt qua vai, đến nay "áo" đã sờn nhưng còn rất chắc. Ông thường treo bi đồng ở chỗ

cuối giường nằm của ông cháu tôi. Bí đồng đúng là một người bạn, người đồng chí của ông, tiếp thêm sức mạnh cho ông chiến đấu chống kẻ thù.

(Trần Thị Liên)

Đề bài 2

Tham khảo : Chiếc đồng hồ treo tường nhà em do bố em mua cách đây ba năm, trong dịp bố đi công tác ở Hà Nội. Đồng hồ hình tròn, bán kính khoảng 15 cm. Mặt đồng hồ làm bằng nhựa trong, sáng bóng, nổi rõ chữ GIMIKO – tên hãng sản xuất đồng hồ. Xung quanh đồng hồ được trang trí đường viền phát dạ quang sáng xanh. Đồng hồ được ghi mười hai số từ số 1 đến số 12 đều đặn. Ở chính giữa mặt đồng hồ có gắn một trục nối ba kim giờ, phút, giây. Kim dài chỉ phút, kim ngắn chỉ giờ và kim thanh mảnh màu đỏ chỉ giây. Cứ đến đúng giờ, nó lại phát ra một bản nhạc nghe thật vui tai. Thế mà nó chẳng đòi hỏi gì, sau sáu tháng bố mới thay bốn quả pin và tra dầu vào phần máy phía sau mặt đồng hồ. Đồng hồ chăm chỉ "tích tắc, tích tắc", làm việc suốt ngày đêm không ngừng không nghỉ, nhắc nhở em học tập nghỉ ngơi có khoa học và phải biết quý trọng thời gian.

(Nguyễn Thị Mến)

ĐỀ 25

■ ĐỌC HIỂU

1. – b ; 2. – c ; 3. – c ; 4. – a ; 5. – b ; 6. – a.

■ LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. – b ; 2. – b ; 3. – c.

4. VD :

a) – Nếu bạn đánh mất những dấu câu trong cuộc đời *thì* cuộc sống của bạn sẽ mất hết ý nghĩa.

– Nếu bài văn thiếu những dấu câu *thì* nó sẽ mất hết ý nghĩa.

– Nếu bài văn bị thiếu những dấu câu *thì* bạn sẽ bị điểm thấp.

- b) – Vì bài văn thiếu những dấu câu *nên* nó mất hết ý nghĩa.
- Vì bài văn của bạn thiếu những dấu câu *nên* bạn bị điểm kém.
- Vì bạn đánh mất những dấu câu trong cuộc đời *nên* cuộc sống của bạn mất hết ý nghĩa.

5. – Câu 1 và câu 2 nối bằng cách thay thế cụm từ "một người" bằng từ "anh ta".

– Câu 2 và câu 3 nối với nhau bằng cách lặp từ ngữ : "những câu đơn giản".

■ CẢM THỤ VĂN HỌC

Gợi ý :

- Nếu bài văn không có dấu câu thì bài văn đó sẽ như thế nào ?
- Nếu đánh mất những dấu câu trong cuộc đời, con người sẽ ra sao ?

Tham khảo : Mong bạn hãy giữ gìn những dấu câu của cuộc đời mình. Trong viết văn, nếu không có những dấu câu, bài văn của bạn sẽ không hay, không ý nghĩa, bạn sẽ bị điểm thấp. Nếu đánh mất những dấu câu trong cuộc đời, bạn sẽ trở thành một con người vô cùng đơn giản. Lúc đầu, có thể bạn sẽ lấy làm thích thú lắm vì bạn chẳng phải suy nghĩ gì cả. Nhưng rồi bạn sẽ chẳng thể vui mừng hay tức giận trước bất cứ ai hoặc bất cứ việc gì. Cuộc sống vô vị, tẻ nhạt của bạn cứ thế trôi đi : không tư duy, không cảm giác ; bạn thờ ơ với tất cả mọi người, mọi việc. Thậm chí, bạn còn chẳng biết mình là ai. Tồn tại trên đời này để làm gì. Bạn sống mà như chết, một cái xác không hồn. Chao ôi ! Không giữ gìn được những dấu câu cho mình mới đáng sợ làm sao !!!

(Phan Thị Nga)

■ TẬP LÀM VĂN

Gợi ý :

- Em nhớ lại mỗi dấu câu có ý nghĩa, tác dụng như thế nào ?
- Viết đoạn đối thoại của các nhân vật là các dấu câu, trong đó các dấu câu tự nêu được ý nghĩa, tác dụng của mình trong viết văn và trong cuộc sống.

Tham khảo : Các dấu câu đã tề tựu đông đủ, buổi hội thảo bắt đầu.
Dấu phẩy hùng hồn :

– Các bạn ạ ! Trong các dấu câu, tôi có vai trò quan trọng nhất đấy ! Khi tôi xuất hiện, những vấn đề phong phú cũng xuất hiện theo. Nếu vắng bóng tôi, tất cả lại trở nên vô cùng nghèo nàn. Khi đó ý nghĩa của con người cũng rất nghèo nàn, đơn giản.

Dấu hai chấm vội vàng lên tiếng :

– Anh quên là còn có tôi hay sao ? Khi có tôi, mọi vấn đề được liệt kê cụ thể, tất cả được giải thích hết sức rõ ràng. Tôi thật có ý nghĩa biết bao !

– Ô hay ! Các anh nói gì lạ vậy ? – Dấu chấm hỏi giương đôi mắt tròn xoe. – Không có tôi liệu có các câu hỏi : "Tại sao ?", "Vì sao lại thế ?", "Sao không thế này mà lại thế kia ?"... Nhờ có tôi mà con người mới quan tâm đến mọi vấn đề, có khả năng học hỏi và tìm hiểu các sự kiện xung quanh. Tôi mới là quan trọng nhất.

– Sai bét ! Sai bét ! – Dấu chấm than giận dữ quát to. – Ta mới thực sự có ý nghĩa trong cuộc đời này. Nhờ có ta mà con người mới bộc lộ rõ thái độ, cảm xúc của mình : mừng rỡ, vui sướng hay phẫn nộ, buồn đau. Ta nêu ra các yêu cầu, mệnh lệnh để mọi người thực hiện.

Cả phòng im lặng suy nghĩ : Ủ ! Có lẽ đúng như vậy thật !

Lúc này dấu chấm mới lên tiếng :

– Các anh ơi ! Cuộc sống này cần đến tất cả các dấu câu chúng ta. Mỗi chúng ta đều góp phần làm cho cuộc sống sinh động hơn và ý nghĩa hơn. Ví như tôi ghi dấu chấm hết ngay từ đầu, thì liệu còn gì để nghĩ, để nói, để bàn bạc nữa.

Các dấu câu gật gù tán thưởng. Dấu chấm lại rành rề :

– Con người mới là quan trọng nhất, họ sử dụng dấu câu như thế nào cho đúng, họ sống như thế nào cho có ý nghĩa mới là điều đáng nói. Chúng ta hãy mong tất cả mọi người – đặc biệt là thế hệ trẻ – chủ nhân tương lai của đất nước – hãy dùng chính xác các dấu câu, hãy là con người có ý thức nhất trong cuộc sống hôm nay và ngày mai.

(Bùi Thanh Hà)

ĐỀ 26

▪ ĐỌC HIỂU

1. - c ; 2. - b ; 3. - a ; 4. - c.

▪ LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Các từ nối : "thì ra" có tác dụng liên kết câu ; "mà", "và" nối hai từ *mẹ – anh*.

2. a) Các bộ phận của câu là :

Tối hôm ấy, ba đã tỉ mỉ gọt đẽo khúc gỗ thành con búp bê trai ;
TN CN VN

me cần mẫn chắp những mảnh vải vụn thành bé búp bê ; còn anh tôi,
CN VN CN

loay hoay cả buổi tối để làm xong con búp bê bằng bìa bồi...
VN

b) VD : – Hương loay hoay chũm chiếc áo mãi mà không xong.

– Bác Ba làm hì hục suốt ngày.

3. Dấu hai chấm trong câu a có tác dụng báo hiệu sự liệt kê, trong câu b báo hiệu lời nói trực tiếp.

4. – Các từ ngữ được thay thế để tạo sự liên kết giữa câu 1 và câu 2 : *Cái Ngọc – nó*.

– Các từ ngữ được lặp lại để nối câu 2 với câu 3 : *Con búp bê*.

▪ CẢM THỤ VĂN HỌC

Gợi ý :

– Vì sao bạn nhỏ lại gọi mọi người trong gia đình mình là "những ông già Nô-en" ? (Vì những người thân mang niềm vui đến cho bạn nhỏ giống như "những ông già Nô-en.")

– Qua câu nói, em biết được tình cảm của bạn nhỏ với gia đình như thế nào ? (Rất xúc động, rất yêu thương mọi người trong gia đình.)

– Câu nói thể hiện tình yêu thương của bạn nhỏ với mọi người khi biết được sự thật về món quà vô giá ấy.

■ TẬP LÀM VĂN

Đề bài 1

Gợi ý :

– Đề bài đã cho thuộc thể loại văn miêu tả, kiểu bài tả đồ vật.

– Cần dựa vào những đoạn văn miêu tả ba con búp bê trong bài và vào vốn sống, óc tưởng tượng để viết.

Tham khảo : Trong gia đình búp bê mà Giang được nhận thì anh chàng búp bê bằng gỗ trông khá khoẻ mạnh. Anh ta được gọt đẽo cẩn thận từ một khúc gỗ nhãn. Thân hình anh chỉ chừng một gang tay người lớn. Trên đầu anh, bố Giang đã khéo léo tạo ra một chiếc nón cho anh đội. Trông anh ra đáng một anh "tốt" trong bộ bài tam cúc. Bộ quần áo xanh đang mặc chính là được tạo ra từ một thứ phẩm màu xanh mà bố Giang đã khéo pha và nhuộm. Nhưng đặc biệt nhất là cái miệng nhỏ được bố Giang khéo léo gọt đẽo, rất hợp với cái mũi nhỏ như một cục bông hơi nhô ra phía trước. Càng nhìn kĩ ta lại càng thấy anh rất ngộ nghĩnh.

(Nguyễn Thị Anh)

Đề bài 2

Tập viết đoạn đối thoại

Tham khảo : **Món quà bất ngờ**

– *Nhân vật :* Bé Giang, anh trai của Giang, bố của Giang.

– *Cảnh trí :* Tại gia đình Giang. Giang đang nằm trên giường, trên đầu giường Giang có treo một chiếc tất, bên trong chiếc tất lộ ra một chiếc đầu búp bê. Bố Giang ngồi bên bàn uống nước, anh trai Giang ngồi cạnh bố.

– *Thời gian :* Lúc sáng sớm.

Anh trai Giang : – Giang ơi ! Dậy đi thôi ! Sáng rồi !

Giang : – A ! Búp bê. Sao trong chiếc tất lại có búp bê thế này ? Ai ở đây thế ?

Anh trai Giang : – Gì thế Giang ? Cái gì mà vui thế ?

Giang : – Búp bê, anh ạ ! Ôi giỏi ơi ! Có đến ba con búp bê. Thích quá !

Anh trai Giang : – Mấy búp bê hả em ?

Giang : – Ba búp bê anh ạ ! Một búp bê trai bằng gỗ, một búp bê gái bằng vải tóc xoắn bạch kim, một búp bê bằng giấy bìa bồi. Lại có cả một tờ giấy này, anh đọc mà xem !

Anh trai Giang : – Đưa đây anh đọc cho : "Bé Giang thân mến ! Mặc dù cháu chỉ xin một con búp bê nhưng vì cháu là một cô bé ngoan và hiếu thảo nên ông cho cháu cả một gia đình búp bê. Hãy luôn ngoan và hiếu thảo, cháu nhé ! Ông già Nô-en."

Giang : – Hi... hi... hi... Bố ơi ! Hôm qua con cầu nguyện nên ông già Nô-en đã tặng con ba con búp bê đấy !

Bố Giang : – Vậy ư ? Con có vui không ?

Giang : – Con vui lắm bố ạ ! Ông già Nô-en tốt quá !

(Nguyễn Thị Quyên)

ĐỀ 27

■ ĐỌC HIỂU

1. – b ; 2. – c ; 3. – a ; 4. – b ; 5. – b.

■ LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. – b ; 2. – b ; 3. – b.

4. Vì từ *khúc* ở câu sau lặp lại từ *khúc* ở câu trước để liên kết, thay nó bằng từ *cổ* sẽ mất sự liên kết này.

5. – b.

■ CẨM THỤ VĂN HỌC

Tham khảo : Bánh khúc là đặc sản của quê hương tác giả. Hương vị của nó thơm ngậy. Bánh được làm từ gạo nếp trộn lẫn với lá cây rau khúc, nhân bánh là một viên đậu xanh giã nhỏ vàng ươm, xen một thỏi mỡ nhỏ pha hạt tiêu. Người ta đưa bánh vào chảo, hấp lên... rồi đưa bánh ra, hơi nóng bốc nghi ngút. Để tận hưởng hết hương vị từ cây rau khúc bạn phải vừa ăn vừa thổi. Quả là hấp dẫn. Nhưng chỗ bánh khúc gắn bó với tác giả không chỉ có thế. Giờ đây tác giả cảm thấy như vẫn còn mối nguyên cái cảm giác hạnh phúc, sung sướng tốt cùng khi được mẹ phần cho đĩa bánh khúc khi ngủ dậy. Một thứ bánh ngon như thế gắn bó với những kỉ niệm quê hương và những người thân của tác giả, giờ đây chỉ còn lại như một nỗi hoài niệm.

(Theo Trần Thị Thu Thủy)

■ TẬP LÀM VĂN

Đề bài 1

Tham khảo : Nếu có đến Hải Dương quê em, không ai không thể không mua những hộp bánh đậu xanh về làm quà.

*Đậu xanh nguyên chất Nguyên Hương
Dùng làm quà biếu người thương ông bà.*

Bánh đậu xanh là đặc sản nổi tiếng nhất trong các đặc sản của quê hương em. Có nhiều loại bánh đậu nhưng bánh đậu xanh Nguyên Hương vẫn được mọi người ưa chuộng nhất.

Bánh đậu xanh Nguyên Hương là thứ bánh giản dị nhưng làm ra nó cũng rất công phu. Nguyên liệu làm bánh gồm : bột đậu xanh, đường, mỡ và chút hương liệu. Hạt đậu xanh dùng làm bánh không thể lấy ở vùng nào trồng cũng được. Ruột hạt đậu phải có màu vàng sáng. Đường phải ở dạng hạt to nhưng khi tái kết tinh phải ở dạng cục nhỏ. Mỡ lợn phải là loại mỡ thăn mới thơm ngon.

Bánh làm từ một đến bảy ngày chỉ mới thơm dịu, màu vàng sáng, cầm nặng tay, dễ vỡ, độ tan kém, ăn chưa được ngon. Sau tám đến hai mươi ngày, bánh mới thơm mùi đặc trưng, màu vàng sẫm, cầm vừa tay,

không vỡ, độ toai cao, ăn ngon nhất. Bánh thơm ngon tinh khiết, đậm đà tình nghĩa quê hương, tôn vinh thêm đặc sản Hải Dương.

Đây là mới nói về chất lượng của bánh. Còn bao bì đóng gói cũng được các nghệ nhân chú trọng, giúp bánh giữ nguyên hương vị, có thể cùng khách đường xa vượt qua những dặm đường dài. Nhãn hiệu Nguyên Hương đẹp, nổi bật, hấp dẫn và vô cùng ấn tượng với mọi khách hàng.

Nguyên Hương không chỉ là tên gọi thân thương, gần gũi với người Hải Dương mà đã, đang và sẽ là của cả Việt Nam và thế giới.

(Nguyễn Thị Sớm)

Đề bài 2

Tham khảo : Tre được sử dụng rộng rãi trong đời sống của người Việt Nam. Khi chưa có gạch ngói, bê tông, tre được dùng làm nhà. Toàn bộ khung của ngôi nhà xưa đều được làm bằng tre, chỉ có mái là lợp tranh, rạ. Tường, vách, liếp tre đã bao đời từng che nắng, che mưa cho con người Việt Nam. Trong sinh hoạt, giường, chõng bằng tre, đĩa ăn, đĩa nấu bằng tre, rổ rá, nong nia,... bằng tre. Gánh hàng đi chợ, đòn gánh tre trĩu nặng trên vai. Làm vườn, làm ruộng có tre làm cán cuốc, cán thuổng. Phơi thóc trên sân có tre làm cán trang, cán cào phụ giúp. Kể làm sao hết những dụng cụ trong đời sống được làm bằng tre.

Tre làm nhà, làm công cụ sản xuất, tre còn làm vũ khí chống giặc. Gậy tre, chông tre đã từng bao đời góp công chống giặc, giữ làng. Lũy tre làng che chở, bảo vệ cho cuộc sống của cư dân.

Theo y học cổ truyền, lá tre chữa cảm dưới dạng xông hoặc thuốc sắc. Sách cổ còn ghi các tác dụng tiêu đờm, chữa ho suyễn, nôn mửa,...

Lũy tre xanh vẫn luôn gắn bó, gần gũi và giúp ích nhiều cho người dân Việt.

(Bùi Thị Đoan)

Đề 28

■ ĐỌC HIỂU

1. - a ; 2. - a ; 3. - c ; 4. - b ; 5. - b ; 6. - b.

■ LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. - c ; 2. - a ; 3. - c ; 4. - c ; 5. - b ; 6. - a ; 7. - c ; 8. - b ; 9. - c.

■ CẢM THỤ VĂN HỌC

Bằng những biện pháp nghệ thuật như so sánh, liên tưởng, tác giả đã dẫn dắt người đọc vào một rừng hoa nhiều sắc đỏ. Mào gà đỏ chói mắt, hoa lựu như đốm lửa lập loè, lộc vừng như những tràng pháo đỏ, hải đường như ngọn lửa nển. Với sự so sánh liên tưởng, các loài hoa với các sắc đỏ khác nhau hiện lên thật sinh động, đẹp đẽ.

(Đinh Thị Huyền)

■ TẬP LÀM VĂN

Đề bài 1

Tham khảo : Màu vàng là màu của các loài hoa đẹp. Vàng tươi là hoa cúc, vàng rực là hoa dã quỳ. Cái thứ vàng mềm mượt, mịn như nhung là màu vàng của hồng kiêu sa. Xu xi vàng thắm như những đồng tiền vàng nhỏ dập dờn trước gió. Xuân đến, những cánh mai vàng rực rỡ như đem hơi thở của mùa xuân đến cho lòng người thêm náo nức. Hè về, những cánh bướm vàng xinh, mỏng tang, nhẹ nhàng, rung rinh trong nắng. Những chùm điệp vàng óng đua nhau khoe sắc dưới ánh nắng vàng như mật ong mới rót của mùa hè.

(Nguyễn Thanh Thuỷ)

Đề bài 2

Tham khảo 1 : Thu đến, bầu trời tự nhiên cao bổng lên và xanh trong - một màu xanh trũng sáo ngọt ngào, êm dịu. Dòng sông như một tấm gương trắng thuỷ ngân xanh, soi rõ trời cao với những cánh cò trắng muốt hai bên bờ sông. Những bãi mía bạt ngàn cao lút đầu người. Lá mía sắc như lưỡi gươm, xanh đậm. Trong hồ rộng, những tàu lá sen to như cái sàng màu xanh sẫm, đã quần mép đang khô dần. Hoạ hoàn

lắm mới có vài lá xanh non, nhỏ nhoi xoè trên mặt nước. Trên cánh đồng, lúa tốt mượt, xanh ngợp đang ngậm đòng, gọi cho mọi người nghĩ đến những chén cơm xanh dẻo quẹo, thơm lừng.

(Nguyễn Thị Thanh Thuỷ)

Tham khảo 2 : Xuân sang, cha mua về trứng trong nhà một cây bích đào tuyệt đẹp. Gốc đào to xù xì, đùn ra những u, những cục thâm sì. Thân đào uốn lượn, gân guốc tựa như dáng một con rồng trong thế vươn lên. Trên những cành đào mốc thối, đâm ra bao nhiêu là lộc non xanh nõn. Chao ôi ! Những bông hoa đào mới đẹp làm sao ! Một thứ màu hồng thắm xao xuyến. Những cánh đào bé xíu, mỏng, xếp nếp lên nhau như muốn nâng đỡ nhụy hoa bé xíu, yếu ớt, màu vàng sẫm. Vô số những nụ đào chúm chím như còn ngượng ngùng trước chúa xuân, chưa dám phô ra sắc thắm của mình. Một vài quả xanh bé xíu với những lớp lông tơ như phấn rắc bên ngoài. Cây đào làm sáng bừng cả căn nhà tôi đầu xuân.

(Nguyễn Thanh Thuỷ)

Đề 29

▪ ĐỌC HIỂU

1. – a ; 2. – d ; 3. – a ; 4. – b.

▪ LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. *bất tử* – VD : Những người chiến sĩ hi sinh vì độc lập, tự do cho đất nước luôn *bất tử*. Họ sống mãi trong lòng nhân dân.

2. Từ *trái tim* trong bài chỉ tình yêu thương. Nó được dùng với nghĩa chuyển.

3. c.

4. a) Là câu ghép gồm 2 vế câu. Vế câu 1 (*Bạch Dương Mẹ còn chưa kịp nói hết câu*) và vế câu 2 (*một tiếng nổ chói tai vang lên*)

CN 1 : *Bạch Dương Mẹ* ;

VN 1 : *còn chưa kịp nói hết câu*

CN 2 : *một tiếng nổ chói tai* ;

VN 2 : *vang lên*

b) – *nhưng* : nối câu này (*Nhưng Bạch Dương Mẹ... vang lên.*) với câu trước đó (*Mẹ là... này mà !*).

– *thì* : nối vế câu 1 với vế câu 2.

5. Có tác dụng nối *thân cây* với lời giải thích về nó (*mềm mại đến lạ kì !*)

6. Các câu này liên kết với nhau bằng cách lặp từ *mẹ*.

■ CẢM THỤ VĂN HỌC

Tham khảo : Một buổi trưa hè yên ả, tôi đứng chân bên một thảm cỏ dày, nơi có ba cây bạch dương non đang độ lớn. Tôi đang mê mải ngắm những tán bạch dương mát rượi. Và lạ chưa có một thân cây nằm trên mặt đất, rêu và cỏ phủ đầy. Hoá ra đây là cây Bạch Dương Mẹ đã ngã xuống trong một trận bão để bảo vệ con mình. Tôi ngả lưng xuống thảm cỏ. Bỗng bên tai tôi có tiếng thì thầm êm ái. Thì ra đó là lời của Bạch Dương Mẹ, lời của một trái tim đang thổn thức : "Tôi là Bạch Dương Mẹ, để bảo vệ và che chở cho các con, tôi đã từ già ánh mặt trời. Nhưng không có sức mạnh nào có thể đánh gục trái tim tôi. Trái tim tôi luôn ở bên các con tôi. Gió bão mưa dông có thể làm cho tôi thân gãy cành rơi, nhưng trái tim yêu thương của tôi sẽ còn mãi mãi".

■ TẬP LÀM VĂN

Đề bài 1

Tham khảo : Khu rừng đang yên ả. Bỗng đâu mây đen từ đằng đông ùn ùn kéo đến, đen đặc cả bầu trời. Gió thổi mỗi lúc một mạnh. Gió điên đảo gào rú, vang động cả khu rừng. Chớp giằng dữ rạch ngang trời. Sấm đùng đùng nổi giận như muốn xé toạc bầu trời đen thẫm.

Rừng bạch dương nghiêng ngả trước cơn giằng dữ của trời đất. Bạch Dương Mẹ dang rộng những cánh tay để che chở các con. Ba cây Bạch Dương Con khiếp sợ, run lẩy bẩy. Bạch Dương Mẹ cố hết sức vỗ về các con. Chỉ đến khi cơn dông bão đi qua, ánh nắng tràn về, Bạch Dương Mẹ mới chịu gục ngã.

(Nguyễn Thị Tuyết)

Đề bài 2

Tham khảo : Rừng thông Đà Lạt quả là một ấn tượng khó quên đối với tôi. Thông trải dài trên các ngọn đồi trong thành phố. Thông bạt ngàn trên những triền núi. Đứng trên đỉnh Lang-bi-ang nhìn xuống mới thấy hết sức sống mãnh liệt của thông. Ta có cảm giác như đang đứng trước một bức tranh với những màu sắc, đường nét thay đổi không ngừng. Những dinh thự và cả những ngôi nhà dân dã đều núp dưới bóng thông. Xen giữa cánh rừng thông trên các sườn đồi là những thung lũng bốn mùa đều có sương giăng. Nếu yêu mến thiên nhiên bạn nên đến Đà Lạt, đến đó bạn sẽ có cảm giác thanh thản, bình yên và khoan khoái vô cùng.

(Lê Phi Hùng)

Đề 30

■ ĐỌC HIỂU

1. - a, c ; 2. - b ; 3. - a ; 4. - c.

■ LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. - d.
2. đặc sắc, cứng cáp, mát lành, dũng cảm, khôn ngoan.
3. Dấu phẩy thứ nhất và thứ hai ngăn cách trạng ngữ và vế câu ; dấu phẩy thứ ba ngăn cách 2 vế câu trong câu ghép.
4. Câu ghép. Đó là bộ phận trạng ngữ.

■ CẢM THỤ VĂN HỌC

Gợi ý : Em có thể viết những nội dung sau : Điều gì đã làm mẹ em phải khóc ? Em sẽ làm những việc gì để mẹ em không còn phải rơi nước mắt nữa ?

Tham khảo : Mẹ ơi, giờ con đã hiểu, vì sao mẹ lại khóc. Mẹ là một phụ nữ mà. Thế nên, cũng như bao người phụ nữ khác, mẹ có đôi vai cứng cáp để che chở cả thế giới. Đôi tay mẹ mát lành, dịu dàng, săn sóc, yêu thương gia đình, người thân và bạn bè. Tuy cuộc sống của mẹ còn

nhiều khó khăn, nhưng dù có nhọc nhằn, vất vả và cực khổ đến mấy mẹ cũng không bao giờ than thở. Mẹ có một sức mạnh to lớn và là chỗ dựa tinh thần cho mọi người trong gia đình. Bởi thế, Thượng đế đã ban cho mẹ những giọt nước mắt cho vui đi nỗi buồn khi chúng con vấp ngã trên đường đời. Ôi ! Những giọt nước mắt của mẹ luôn sưởi ấm trái tim con. Mẹ ơi, con luôn yêu mẹ. Con sẽ luôn ngoan ngoãn để mẹ không bao giờ phải khóc vì con.

(Theo Nguyễn Hồng Liên)

■ TẬP LÀM VĂN

Đề bài 1

Gợi ý :

- Bài văn cho thấy người phụ nữ có những đức tính tốt đẹp gì ?
- Vai trò của người phụ nữ trong gia đình như thế nào ?

Tham khảo : Đọc xong bài văn *Tại sao mẹ lại khóc ?*, em cảm thấy người phụ nữ thật đáng khâm phục. Họ có biết bao phẩm chất và đức tính tốt đẹp. Họ là những người mẹ, người chị đảm đang, cần cù, dũng cảm, khôn ngoan và có sức chịu đựng lớn. Người phụ nữ chính là chiếc nôi ấm ru con trong những đêm đông giá lạnh, là ngọn gió dịu hiền quạt mát cho con những buổi trưa hè oi ả. Cả những khi con họ thành đạt hay vấp ngã trên đường đời họ đều rơi nước mắt. Ôi ! Những giọt nước mắt của người phụ nữ đã làm vui đi nỗi buồn cũng như làm cho niềm vui của chồng con họ được nhân lên bội phần. Mặc dù cuộc sống của họ còn rất khó khăn nhưng họ vẫn chèo lái con thuyền gia đình đến bến bờ hạnh phúc, yêu thương.

(Theo Lương Thị Viện)

Đề bài 2

Gợi ý :

- Mẹ là người như thế nào ?
- Tình cảm của mẹ đối với em như thế nào ?
- Tình cảm của em đối với mẹ ra sao ?

Tham khảo : Như bao đứa trẻ khác, em cũng được sinh ra và lớn lên trong vòng tay âu yếm của mẹ. Mẹ đã chăm chút, lo toan từng bữa ăn, giấc ngủ cho em. Tuy mẹ bận trăm công nghìn việc nhưng mẹ vẫn chăm sóc bố con em chu đáo. Mỗi khi em ốm, mẹ thức thâu đêm lo lắng. Mất mẹ quãng thâm, mặt mẹ hốc hác hẳn đi. Mỗi lần thấy mẹ như thế, em thấy tim mình nhói nhói, cổ họng nghèn nghẹn. Em chỉ muốn thốt lên : "Mẹ ơi ! Con thương mẹ vô cùng." Em nhớ nhất là hôm biết tin em đạt học sinh giỏi cấp tỉnh, mẹ sung sướng ôm chặt em vào lòng, nước mắt rơm rớm. Ôi, những giọt nước mắt của mẹ đã thôi thúc em cố gắng học tập và ngoan ngoãn hơn. Em thật sung sướng và hạnh phúc khi có mẹ ở bên. Em yêu mẹ vô cùng.

(Theo Nguyễn Thị Mỹ)

ĐỀ 31

■ ĐỌC HIỂU

1. - c ; 2. - a ; 3. - c ; 4. - a.

■ LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. - b ; 2. - c ; 3. - a.

4. VD : Vì phải kiên nhẫn và chịu khó, Xăn-ta Clốt phải là đàn bà.

■ CẢM THỤ VĂN HỌC

Tham khảo : Bạn ấy tóc thì ngắn lại nghịch ngợm nhưng đích thị là con gái rồi. Vì con trai, ai lại cứ kè kè trong cặp mấy túi ô mai, hơn nữa, môi chẳng kịp khô bởi lúc nào miệng cũng đang nhai tóp tép cái gì đó. Con trai đâu có ngồi mồn ghế những quán chè. Lại nữa, con trai miệng đâu có tía lia như tép nhảy. Con trai thì làm gì được vinh dự thường xuyên có tên trong sổ đầu bài ở cột thành tích nói chuyện riêng.

■ TẬP LÀM VĂN

Đề bài 2

Tham khảo : "Ding-gơ beo, Ding-gơ beo..." Tiếng hát ngân vang chào đón một đêm Giáng sinh với mọi điều tốt lành. Dưới lòng đường,

xe cô đi lại nhộn nhịp, tấp nập. Những ánh đèn nhiều màu sắc nhấp nháy muôn ngàn tia sáng. Bầu trời trở nên huyền ảo, lãng mạn. Biểu tượng của đêm Giáng sinh là ông già Nô-en và cây thông được trang trí lộng lẫy, bắt mắt. Trên những vỉa hè, mặt phố, trong siêu thị, nhà hàng,... không khí Giáng sinh tràn ngập khắp mọi nơi. Đêm nay thật vui vẻ.

(Trần Minh Thảo)

ĐỀ 32

■ ĐỌC HIỂU

1. - c ; 2. - c ; 3. - c ; 4. - a ; 5. - b.

■ LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. a : động từ, b : danh từ, c : tính từ ; 2. - b ; 3. - a.

4. a) *Vì thấy chú bướm nhỏ không thoát ra được khỏi tổ, chàng thanh niên quyết định giúp nó.*

b) *Chàng thanh niên thấy chú bướm nhỏ không thoát ra được khỏi tổ, anh ta liền quyết định giúp nó.*

5. a) *Anh muốn giúp chú bướm, anh lấy kéo rạch lỗ nhỏ ở chiếc kén cho to thêm.*

b) *Anh lấy kéo rạch lỗ nhỏ ở chiếc kén cho to thêm : anh muốn giúp chú bướm.*

■ CẢM THỤ VĂN HỌC

Tham khảo 1 : Đặt mình vào vai chú bướm nói lên suy nghĩ của em.

Tôi là một chú bướm nhỏ nằm trong một chiếc kén xinh xắn. Tôi được một anh thanh niên giúp đỡ để thoát ra khỏi chiếc kén một cách dễ dàng và nhanh chóng. Nhưng chào ôi, các bạn biết không ? Vì đã không tự nỗ lực thoát ra ngoài nên thân hình tôi đã sưng phồng lên, đôi

cánh thì nhăn nhúm, trông thật thảm hại. Tôi đã không trở thành một cô bướm xinh xắn, đáng yêu như tôi vẫn hằng ao ước. Tôi muốn dang đôi cánh để bay ra cùng với gia đình bướm của mình nhưng không thể được. Tôi thấy ân hận quá ! Chỉ vì lưỡi nhác, không tự vượt qua khó khăn để gỡ dây trong suốt cuộc đời còn lại của mình, tôi là một cô bướm xấu xí và không bao giờ biết bay. Các bạn ơi, các bạn đừng như tôi nhé ! Hãy cố gắng tự mình vượt qua khó khăn để sau đó bạn sẽ trưởng thành hơn.

(Nguyễn Thị Hồng Diệp)

Tham khảo 2 : Đặt mình vào vai anh thanh niên, nói lên suy nghĩ của em qua câu chuyện *Chiếc kén bướm*.

Các bạn ạ ! Có một sự việc đến bây giờ khiến tôi vẫn vô cùng ân hận ; bởi vì do kém hiểu biết mà tôi đã hại cả cuộc đời một chú bướm nhỏ. Giờ đây, ngồi nhìn thân hình sừng phồng với đôi cánh nhăn nhúm của chú, tôi mới thấm thía một điều rằng : "Sự giúp đỡ không đúng lúc đôi khi vô tình để lại những hậu quả thật nghiêm trọng. Mỗi người chúng ta hãy tự mình đứng dậy và bước đi bằng chính sức lực của mình, không trông chờ ỷ lại vào người khác. Có như vậy mỗi chúng ta mới phát huy được sức mạnh của mình để trưởng thành hơn".

(Phạm Thị The)

■ TẬP LÀM VĂN

Tham khảo : Chú bướm nhỏ vừa thoát ra khỏi chiếc kén bướm một cách dễ dàng. Chao ôi, trông thân hình chú mới tội nghiệp làm sao ! Người chú chỉ nhỏ như ngón tay của một em bé nhưng toàn thân thì sừng phồng lên như mọng nước, bị những phấn. Chú không có được vẻ mảnh mai, thon dài nhưng rắn rỏi của những chú bướm trưởng thành đang dập dờn bay lượn ngoài vườn. Chú khoác trên mình đôi cánh mỏng trong suốt như giấy bóng nhưng nhăn nhúm, mép cánh quăn lại, trông bé xíu. Thật là đáng thương. Với thân hình nặng nề và đôi cánh nhỏ xíu như vậy, giờ đây, suốt đời chú chỉ có thể nằm buồn bã nhìn các anh chị bướm của mình dập dờn bay lượn dưới bầu trời xanh.

(Đào Thị Văn Anh)

ĐỀ 33

■ ĐỌC HIỂU

1. - a ; 2. - a ; 3. - a, b, d ; 4. - b ; 5. - a ; 6. - c.

■ LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. khủng khiếp, ghê gớm, vô cùng.

2. nắng chang chang, nắng gay gắt, nắng như đổ lửa, nắng vàng mắt.

3. mỗi rũ, mỗi nhừ, mỗi rã rụi.

4. - a ; 5. - c ; 6. - c.

7. Dấu phẩy thứ nhất : tách 2 trạng ngữ.

Dấu phẩy thứ hai : tách trạng ngữ và vế câu.

Dấu phẩy thứ ba : tách 2 vị ngữ.

8. - b.

■ CẢM THỤ VĂN HỌC

Gợi ý : Bạn nhỏ gọi đó là chuyến đi rất nhiều yêu thương vì nhờ tình yêu thương mẹ, nỗi khát khao được gặp mẹ, bạn đã vượt qua 5 cây số để đến với mẹ.

■ TẬP LÀM VĂN

Đề bài 2

Tham khảo : Đó là một cô bé 6 tuổi. Cô có đôi mắt luôn mở to, đen láy, long lanh. Thân hình nhỏ nhắn của cô bé như bị che lấp bởi gói bánh to tướng cô ôm trong lòng. Dáng vẻ hốt hải, quần áo xộc xệch, lếch thếch. Cô bé một tay ôm gói bánh, một tay xách đôi dép đã tuột quai. Cô chạy lung tung tới từng phòng tìm mẹ. Mồ hôi đầm đìa, thấm đầm cả vào chiếc áo trắng. Đến phòng thứ mười này thì cô oà khóc. Một bác sĩ dừng lại hỏi chuyện. Cô bé nói trong tiếng nấc : "Mẹ cháu bị ốm ! Cháu tới thăm mẹ, nhưng cháu không tìm thấy đâu cả". Bác sĩ hỏi tên mẹ em rồi đưa cô bé tới phòng có một người phụ nữ đang ngồi đọc sách. Cô bé nhận ngay ra mẹ mình. Cô hét toáng lên : "Mẹ ! Mẹ ! Mẹ ơi !". Người mẹ bật dậy, ôm cô bé vào lòng. Chưa bao giờ cô được mẹ ôm chặt và thơm vào má nhiều như thế.

ĐỀ 34

■ ĐỌC HIỂU

1. - a ; 2. - c ; 3. - a ; 4. - b.

■ LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. sửng sốt, bàng hoàng, lấy làm lạ.

2. - a ; 3. - c ; 4. - c ; 5. - b ; 6. - b.

■ CẢM THỤ VĂN HỌC

Tham khảo : Giàu sang đem lại cho con người đầy đủ về vật chất, thành công đem lại cho con người địa vị trong xã hội. Nhưng chỉ có giàu sang và thành công thì không mang lại hạnh phúc. Chỉ có tình yêu là mang lại hạnh phúc cho con người. Vì khi con người thấy hạnh phúc, chính là họ đã trở thành người giàu sang và thành công. Chúng ta luôn sống trong tình yêu thương lẫn nhau. Nơi đâu tràn ngập tình yêu thương ấm áp, nơi đó sẽ tràn đầy hạnh phúc.

(Đoàn Thị Loan)

■ TẬP LÀM VĂN

Đề bài 2

Tham khảo : **Tả thần Tình Yêu**

Người đi cuối cùng là thần Tình Yêu với nét mặt phúc hậu, giọng nói ấm áp, đôi mắt ngời sáng ánh lên vẻ tốt bụng. Từ ông toát lên vẻ sang trọng, thanh cao, tràn ngập hạnh phúc.

ĐỀ 35

■ ĐỌC HIỂU

1. - b ; 2. - b, c ; 3. - a, b ; 4. - c ; 5. - b.

■ LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. xốn xang – bồi hồi, xao xuyến.

VD : Ai nhớ về làng quê thân thương của mình mà lòng lại không bồi hồi, *xao xuyến*.

2. VD : – Sáng ra, con *sáo* lại bay về.

– Tiếng *sáo* lúc trầm lúc bổng.

– Bài văn này có nhiều chỗ viết rất *sáo*.

3. Nghe nó mà xốn xang mãi không chán.

ĐT

Đại từ

QHT

ĐT

ĐT

4. VD : Con sơn ca / vút lên lãnh lót như có một sợi tơ nối giữa bầu trời và mặt đất, đó / là tiếng hót không thể có gì so sánh.

5. A – c. Ba câu được liên kết với nhau bằng cách thay thế từ ngữ : *nó, chúng*.

B. Hai đại từ *nó, chúng* ở hai câu thứ hai và thứ ba thay thế cho "đàn chim sáo".

■ CẢM THỤ VĂN HỌC

Tham khảo : Trong bài văn trên em thích nhất đoạn cuối bài : "Đồng quê êm ả. Đồng quê yêu thương. Có bao nhiêu là tiếng nói, tiếng gọi ta về sống lại một thời thơ ấu êm đềm, dù cho ta ở một phương trời nào xa lắc. Rồi ta tự lắng nghe trong lòng ta những tiếng đồng quê thân thương ấy cứ cất lên vô hình trong sâu thẳm tim ta... Ôi khúc nhạc muôn đời. Tim ta ơi, phải thế không ?"

Đoạn văn chứa đựng trong đó biết bao cảm xúc nhớ nhung, thương yêu của tác giả với quê hương mình. Tất cả những âm thanh của làng quê đã lắng đọng lại trong sâu thẳm tâm hồn ông. Dường như nó chưa bao giờ ngủ yên nơi trái tim cháy bỏng yêu thương, mà từng phút từng giây cứ khắc khoải day dứt, gọi người ta nhớ về nơi chôn rau cắt rốn của mình. Ôi tiếng đồng quê, khúc nhạc của muôn đời làm day dứt con tim. Có cách gì diễn tả tình quê hay hơn thế ?

■ TẬP LÀM VĂN

Đề bài 1

Tham khảo : Chẳng có một thứ âm thanh nào lại có thể lay động tâm hồn ta như âm thanh của thiên nhiên mùa xuân. Đó là tiếng chim hót trong khu vườn trước nhà, làm rạo rực, bồi hồi lòng ta mỗi sớm mai thức giấc. Không biết tự bao giờ khu vườn đã như một nhà hát lớn với đầy đủ các nhạc cụ sẵn sàng cho những buổi biểu diễn của các loài chim. Chẳng cần giới thiệu, chẳng cần những tiếng vỗ tay rôm rả, các cô chích choè, chào mào, sáo sậu, chim gù,... cứ thi nhau hát như thể sợ ánh nắng sớm mai đi mất. Tiếng hót thâu trời xanh, đánh thức ông mặt trời lười nhác, tỉnh giấc để chiếu những tia nắng nồng ấm tán dương.

(Theo Nguyễn Thị Lan)

Đề bài 2

Tham khảo : Đồng quê êm ả. Đồng quê yêu thương. Có biết bao là cảnh vật thân thương. Tiếng chim ríu rít gọi bầy mỗi buổi sáng. Luỹ tre tần ngần nhớ gió mỗi trưa. Và chiều chiều, cánh cò lại phân vân bên ruộng lúa, đàn trâu no cỏ lặc lè lững thững về chuồng.

MỤC LỤC

Lời nói đầu

Đề 1
 Đề 2
 Đề 3
 Đề 4
 Đề 5
 Đề 6
 Đề 7
 Đề 8
 Đề 9
 Đề 10
 Đề 11
 Đề 12
 Đề 13
 Đề 14
 Đề 15
 Đề 16
 Đề 17
 Đề 18
 Đề 19
 Đề 20
 Đề 21

Trang	
3	
35 đề luyện tập	Giải đáp – Gợi ý – Tham khảo
5	109
8	110
11	113
14	114
16	116
18	119
20	121
23	122
26	124
28	126
31	128
35	129
38	130
41	132
43	133
46	134
49	135
51	138
54	140
57	143
61	144

Đề 22
 Đề 23
 Đề 24
 Đề 25
 Đề 26
 Đề 27
 Đề 28
 Đề 29
 Đề 30
 Đề 31
 Đề 32
 Đề 33
 Đề 34
 Đề 35

<i>Trang</i>	
35 đề luyện tập	Giải đáp – Gợi ý – Tham khảo
64	144
68	146
71	148
73	150
77	153
80	155
83	158
87	159
90	161
93	163
96	164
99	166
102	167
105	167

PHÂN CÔNG BIÊN SOẠN

GS. TS. LÊ PHƯƠNG NGÀ :

Biên soạn *Đề*

và *Giải đáp – Gợi ý – Tham khảo*

ThS. NGUYỄN THỊ THANH HẰNG :

Tuyển chọn văn bản

Chịu trách nhiệm xuất bản :

Chủ tịch Hội đồng Thành viên MẠC VĂN THIÊN

Tổng Giám đốc GS.TS. VŨ VĂN HÙNG

Phó Tổng Giám đốc kiêm Tổng biên tập TS. PHAN XUÂN THÀNH

Tổ chức bàn thảo và chịu trách nhiệm nội dung :

Phó Tổng biên tập PHẠM THỊ HỒNG

Biên tập lần đầu :

NGUYỄN THỊ NGỌC BÀO

Biên tập tái bản :

VŨ THỊ ÁI NHU

Biên tập kĩ thuật :

NGUYỄN KIM TOÀN – TRẦN THANH HẰNG

Trình bày bìa :

NGUYỄN BÍCH LA

Sửa bản in :

VŨ THỊ ÁI NHU

Chế bản :

PHÒNG CHẾ BẢN CÔNG TY-CP DỊCH VỤ XUẤT BẢN GIÁO DỤC HÀ NỘI

Công ty cổ phần Dịch vụ xuất bản Giáo dục Hà Nội –

Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam giữ quyền công bố tác phẩm.

35 ĐỀ ÔN LUYỆN TIẾNG VIỆT 5

Mã số : T5E44h6 - CPD

In 7.000 bản (QĐ 26-STK), khổ 17x24cm, tại Công ty CP In - Phát hành Sách và TBTH Quảng Nam, 260 Hùng Vương, TP. Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

Số đăng kí KHXB : 09-2016/CXBIPH/93-1894/GD

Số QĐXB : 2336/QĐ-GD-ĐN ngày 11 tháng 05 năm 2016

In xong và nộp lưu chiểu tháng 5 năm 2016.